



Trường trung học phổ thông

Danh mục khóa học

2025/2026



Cẩm nang dành cho học sinh về các khóa học và chương trình trung học
được thiết kế để giúp xây dựng một tương lai thành công.



Mục lục

Một thông điệp từ Giám đốc2

Thông tin liên lạc của trường trung học.....2

Yêu cầu và thông tin tốt nghiệp 3

Yêu cầu tốt nghiệp.....3

Danh sách kiểm tra tốt nghiệp.....4

Con đường tốt nghiệp5

Hệ thống quản lý học tập (LMS)6

Xếp loại & Tính toán GPA.....6

Kế hoạch và Naviance cho Trường trung học phổ thông và hơn thế nữa.....6

Tiêu chuẩn tuyển sinh đại học tối thiểu.....7

Các khóa học trung học cơ sở để lấy tín chỉ trung học phổ thông8

Tin dụng dựa trên năng lực PE8

Yêu cầu về Lịch sử của Tiểu bang Washington.....8

Tín chỉ năng lực ngôn ngữ thế giới8

Trang web & thông tin của Trung tâm đủ điều kiện của NCAA.....8

Giữ lại bằng cấp8

Tư vấn dự án khóa học9

Thông tin đăng ký và lịch trình10

Các bước đăng ký khóa học10

Chính sách tăng tốc học tập10

Yêu cầu về lịch trình đầy đủ.....11

Chính sách sửa đổi lịch trình.....11

Phiếu đăng ký lớp học.....12

Yêu cầu nhập học tại Trung tâm truy cập tại nhà (HAC)16

Các lựa chọn học tập cho sinh viên17

Chương trình nâng cao17

Cao đẳng ở trường trung học phổ thông17

Tín chỉ kép CTE.....18

Chương trình STEM đặc trưng của Quận18

Khởi động chạy18

Chương trình Thực tập Mùa hè thông qua Everett Career Link18

Cơ hội học tập mùa hè.....18

Các lựa chọn trực tuyến của trường trung học phổ thông.....19

Mô tả khóa học

Chương trình AP Capstone™20

Giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE)22

Tiếng Anh36

Toán học41

Giáo dục thể chất46

Khoa học & Kỹ thuật51

Khoa học xã hội57

Nghệ thuật thị giác và biểu diễn63

Ngôn ngữ thế giới73

Môn tự chọn80

Hội thảo Sản phẩm vào Cao đẳng và Nghề nghiệp

Người học đa ngôn ngữ (ML)84

Giáo dục đặc biệt86

Trung tâm Kỹ năng Sno-Isle TECH91

Mục lục các khóa học92

Một thông điệp từ Giám đốc

Kính gửi các em học sinh tư ở ng lai tốt nghiệp tr ở ng công Everett,

Danh mục khóa học trung học phổ thông của Tr ở ng công Everett sau đây là một công cụ thiết yếu và hữu ích đ ợc thiết kế để hỗ trợ bạn đ ợc ra quyết định giáo dục sáng suốt nhằm chuẩn bị cho tư ở ng lai của mình. Giáo viên và nhân viên của chúng tôi nỗ lực hết mình để cung cấp cho mỗi học sinh những trải nghiệm đầy thử thách và ý nghĩa trong khi dạy các kỹ năng giúp học sinh chuẩn bị cho các lựa chọn sau trung học phổ thông. Sự đa dạng của các khóa học đ ợc mô tả trong danh mục khóa học này cho phép bạn tạo ra chương trình bốn năm phù hợp nhất với mình. Sử dụng h ớng dẫn này như một nguồn tài nguyên liên tục khi bạn chuẩn bị cho năm học tiếp theo và sau đó.

Khi bạn chuẩn bị cho năm học mới, hãy biết rằng có rất nhiều lựa chọn câu lạc bộ, hoạt động và thể thao đ ợc cung cấp ở tr ở ng trung học. Tr ở ng trung học không chỉ là một loạt các lớp học mà bạn chọn; đó là toàn bộ trải nghiệm bao gồm sự kết nối của bạn với các hoạt động ngoại khóa để làm phong phú thêm cuộc sống của bạn và kết nối bạn chặt chẽ hơn với cộng đồng tr ở ng trung học của mình. Những học sinh tham gia vào các hoạt động sẽ thành công hơn và hoàn thành tốt hơn trong công việc học tập của mình.

Kế hoạch học tập và các lớp học bạn chọn rất quan trọng. Hãy dành thời gian để suy nghĩ kỹ về các lựa chọn của bạn. Hãy chắc chắn rằng bạn tham gia các khóa học thử thách trí tuệ và cho phép bạn khám phá các kỹ năng và tài năng mới. Hãy sáng tạo và suy nghĩ lớn. Nếu bạn có thắc mắc về các khóa học hoặc kế hoạch bốn năm của mình, vui lòng liên hệ với giáo viên, cố vấn hoặc quản trị viên. Họ luôn ở đó vì bạn. Khi bạn chuẩn bị lập kế hoạch cho vài năm tới tại Tr ở ng Công lập Everett, chúng tôi khuyến khích bạn cân nhắc các điểm sau:

F Dự đoán tốt nhất cho sự thành công ở tr ở ng đại học là hoàn thành chương trình giảng dạy trung học phổ thông nghiêm ngặt.

F Chuẩn bị vào cao đẳng, đại học và nghề nghiệp bắt đầu từ năm thứ nhất của bạn.

Đánh giá những gì bạn muốn làm, sau đó viết kế hoạch để đạt đ ợc mục tiêu đó.

F Bắt đầu sớm để xác định và nghiên cứu mục nhập-yêu cầu về trình độ cho một tr ở ng cao đẳng hoặc nghề nghiệp cụ thể.

F Lên kế hoạch thử thách bản thân trong năm cuối cấp.

F Thảo luận quá trình này với gia đình bạn và chia sẻ các mục tiêu của chương trình trung học phổ thông.

Chúng tôi chúc bạn thành công khi tận dụng tối đa các cơ hội có tại Tr ở ng công lập Everett.

Chúc mọi điều tốt đẹp nhất.

Tiến sĩ Ian B. Saltzman, Giám đốc



Tr ở ng trung học Cascade

801 Đ ờ ng E. Casino

Everett, WA 98203

425-385-6000

Văn phòng tư vấn tr ở ng trung học Cascade

425-385-6010

Tr ở ng trung học Everett

2416 Đ ờ ng Colby

Everett, WA 98201

425-385-4400

Văn phòng tư vấn tr ở ng trung học Everett

425-385-4410

Tr ở ng trung học Henry M. Jackson

1508 Đ ờ ng 136 Đông Nam

Mill Creek, WA 98012

425-385-7000

Văn phòng tư vấn tr ở ng trung học Henry M. Jackson

425-385-7010

Tr ở ng trung học Sequoia

3516 Đ ờ ng Rucker

Everett, WA 98201

425-385-5100

Văn phòng tư vấn tr ở ng trung học Sequoia

425-385-5100

T ỳ chọn trực tuyến cho tr ở ng trung học

www.everettsd.org/onlinehigh

Tr ợc t ỳn HS@everettsd.org

425-385-5100

Yêu cầu và thông tin tốt nghiệp

Yêu cầu tốt nghiệp

Học sinh phải đạt được tổng cộng 24 tín chỉ để tốt nghiệp Trư ờng Công lập Everett.

F Các khóa học mà sinh viên theo học sẽ dựa trên các yêu cầu dưới đây và được xác định bởi Kế hoạch Trung học Phổ thông và Cao hơn của từng cá nhân.

F Mỗi lớp học kéo dài một học kỳ được hoàn thành với điểm đạt từ 90% đến 100% với một nửa (0,5) tín chỉ.

F Tổng số tín chỉ tối đa của Giáo viên là 1,0 Trợ lý hoặc Trợ lý văn phòng có thể được tính vào yêu cầu tốt nghiệp.

F Học sinh phải đáp ứng yêu cầu về khóa học định lượng dựa trên toán học trong năm cuối. Nếu học sinh hoàn thành khóa học toán trình độ cao hơn trước năm cuối, học sinh có thể được miễn yêu cầu về khóa học định lượng năm cuối.

F Cho đến khi đáp ứng được các yêu cầu tốt nghiệp, sinh viên phải học sáu (6) lớp mỗi học kỳ hoặc có sự cho phép của ban quản lý đối với một phần lịch trình.

F Ngoài việc đáp ứng các yêu cầu về tín dụng, học sinh cũng phải đạt tiêu chuẩn về Toán và Ngôn ngữ Anh thông qua các lộ trình tốt nghiệp ở trang 5. Lộ trình tốt nghiệp phải phù hợp với Kế hoạch Trung học Phổ thông và Cao hơn của từng cá nhân.

Mô tả đầy đủ về các yêu cầu tốt nghiệp của Trư ờng Công lập Everett cũng như các nguồn thông tin tốt nghiệp hữu ích khác có sẵn trên trang web của trư ờng: <https://www.everettsd.org/domain/2687>.

Chính sách của Quận 2410 (Yêu cầu tốt nghiệp trung học) có thể được tìm thấy tại: <https://docushare.everett.k12.wa.us/docushare/dsweb/Get/Document-412/2410%20Cao%20Yeu%20cầu%20tốt%20nghiệp%20của%20trư%20ờng.pdf>.



Làm thế nào để tốt nghiệp 24 tín chỉ yêu cầu có tăng lên không?



17

+

3

+

4

=

Tín chỉ cốt lõi - các khóa học cần thiết để mỗi sinh viên tốt nghiệp đều được vào đại học và sẵn sàng cho sự nghiệp

Yêu cầu về lộ trình cá nhân hóa (PPR) - các lớp học giúp sinh viên nâng cao trình độ của mình sở thích và phù hợp với trình độ Cao của mỗi học sinh Kế hoạch cho trư ờng học và xa hơn nữa

Tín chỉ tự chọn - khám phá các lớp quan tâm

Tín chỉ cốt lõi cộng thêm

Yêu cầu về lộ trình cá nhân hóa (PPR)

4 Tiếng Anh

3 Khoa học xã hội

2 Sức khỏe và

1 Sự nghiệp và

Giáo dục kỹ thuật

3 Toán học

2 Nghệ thuật

1 Nghệ thuật

1 Khóa học PPR

3 Khoa học

2 Ngôn ngữ thế giới

OR

2 Khóa học PPR

Tín chỉ tự chọn

4

Các môn tự chọn, bao gồm Hội thảo Chuẩn bị vào Cao đẳng và Nghề nghiệp theo yêu cầu của quận

24 TÍN CHỈ

Yêu cầu tốt nghiệp Cao đẳng và Sẵn sàng Nghề nghiệp



Sử dụng công cụ Naviance Course Planner để xác định các khóa học cần thiết hỗ trợ sở thích sau trung học và đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp như đã nêu trong Kế hoạch Trung học Phổ thông và Cao hơn n.

TRƯỜNG CÔNG LẬP EVERETT 4 DANH MỤC KHÓA HỌC TRUNG HỌC 2025/2026



CON ĐƯỜNG TỐT NGHIỆP

Việc lập kế hoạch tốt nghiệp trung học bắt đầu từ tư tưởng trung học cơ sở. Học sinh phải đáp ứng một lộ trình tốt nghiệp toán và một lộ trình tốt nghiệp Ngôn ngữ Anh (ELA) phù hợp với kế hoạch tốt nghiệp trung học phổ thông và sau đó để tốt nghiệp trung học phổ thông. Biểu đồ bên dưới mô tả các tùy chọn có sẵn.

CON ĐƯỜNG TOÁN HỌC

Lộ trình Toán Đánh giá Tiểu bang
Đạt chuẩn về toán SBA (điểm tối thiểu: 2595) hoặc đạt chuẩn về toán WA-AIM (điểm tối thiểu: 103)



Lộ trình Toán tin chỉ kép
Hoàn thành và đủ điều kiện nhận tin chỉ đại học trong khóa học toán tin chỉ kép kéo dài một năm:

- phép tính
- Giới thiệu về Khoa học dữ liệu
- Tiền giải tích
- Lớp Toán Start (trình độ 100 trở lên)
- Thống kê



Lộ trình Toán nâng cao
Đạt điểm C+ trở lên ở cả hai học kỳ của chương trình đủ điều kiện
Khóa học toán nâng cao (AP) HOẶC đạt điểm 3 trở lên trong kỳ thi toán AP đủ điều kiện:

- Giải tích AB AP
- Giải tích AP BC
- Khoa học máy tính AP A
- Nguyên lý khoa học máy tính AP
- Thống kê AP



Lộ trình Toán học chuyển tiếp Kiểm tin
Chỉ khóa học chuyển tiếp trong Bridge to College Math và thông qua các thỏa thuận tuyển dụng tại trường cao đẳng địa phương:
[phụ ợng: https://shorturl.at/nYvFT](https://shorturl.at/nYvFT)



Lộ trình Toán SAT/ACT
Đạt tiêu chuẩn SAT (430) hoặc ACT (16) về toán



Lộ trình Toán dựa trên hiệu suất Đáp ứng
các yêu cầu của tiểu bang và chứng minh các tiêu chuẩn học toán - Danh mục đầu tư PbP: <https://shorturl.at/A6p7D>



Lộ trình ASVAB
Đáp ứng tiêu chuẩn về Pm năng khiếu nghề nghiệp của Lực lượng vũ trang (ASVAB) (AFQT tối thiểu: 31)
Con đường này đáp ứng cả hai con đường tốt nghiệp toán và ELA



Lộ trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Hoàn thành một chuỗi các khóa học giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE) đủ điều kiện
Con đường này đáp ứng cả yêu cầu về toán và ELA



Phải kiểm tra 2,0 tín chỉ trong một trong các lộ trình sau - Giáo

- dục & Khoa học Nông nghiệp Kinh doanh &
- Tiếp thị Khoa học Gia đình
- & Người tiêu dùng Khoa học Sức khỏe
- Khoa học Kỹ thuật &
- Kỹ năng Chương trình Trung tâm Kỹ
- năng - Sno-Isle Tech, Chương trình Học nghề Khu vực (RAP)
- STEM
- Các lộ trình khác được CTE địa phương chấp thuận - xem danh sách đầy đủ tại đây: <https://shorturl.at/cE6iZ>

CON ĐƯỜNG ELA

Lộ trình đánh giá ELA của tiểu bang
Đạt tiêu chuẩn về ELA SBA (điểm tối thiểu: 2548) hoặc đạt tiêu chuẩn về ELA WA-AIM (điểm tối thiểu: 104)

Lộ trình tin chỉ kép ELA
Hoàn thành và đủ điều kiện nhận tin chỉ đại học trong khóa học ELA tin chỉ kép kéo dài một năm:

- Tiếng Anh 4
- Lớp tiếng Anh Running Start (trình độ 100 trở lên)
- UW English Comp: Tổng quát
- UW English Comp: Khoa học nhân văn
- UW English Comp: Văn học

Lộ trình ELA nâng cao
Đạt điểm C+ trở lên ở cả hai học kỳ của chương trình đủ điều kiện
Khóa học ELA nâng cao (AP) HOẶC đạt điểm 3 trở lên trong kỳ thi ELA AP đủ điều kiện:

- Nghiên cứu AP về người Mỹ gốc Phi
- Tiếng Anh AP Ngôn ngữ & Toán
- Văn học Anh AP & Comp
- Địa lý AP
- Địa lý nhân văn AP
- Kinh tế vi mô AP
- Kinh tế vi mô AP
- Tâm lý AP
- Nghiên cứu AP
- Hội thảo AP
- AP Chính phủ Hoa Kỳ & Chính trị
- Lịch sử Hoa Kỳ AP
- Lịch sử thế giới AP

Khóa học chuyển tiếp ELA Pathway Kiểm tin
Chỉ khóa học chuyển tiếp trong Bridge to College English và thông qua các thỏa thuận tuyển dụng tại trường cao đẳng địa phương:
[phụ ợng: https://shorturl.at/nYvFT](https://shorturl.at/nYvFT)

Lộ trình ELA SAT/ACT
Đạt tiêu chuẩn về SAT (410) hoặc ACT (14) về đọc, viết hoặc tiếng Anh

Lộ trình ELA dựa trên hiệu suất Đáp ứng
các yêu cầu của tiểu bang và chứng minh các tiêu chuẩn học tập ELA - Danh mục đầu tư PbP: <https://shorturl.at/A6p7D>

Cập nhật lần cuối: Tháng 1 năm 2025

Xem trang 22 để biết về các Đường dẫn CTE

Hệ thống quản lý học tập (LMS)

Để truy cập thông tin và điểm số trực tuyến của học sinh thông qua Hệ thống quản lý học tập (LMS) của Trú ờng công lập Everett, hãy truy cập: <https://gradebook.everettsd.org/Wazzle/Số Điểm/Logon.aspx>. Điều này áp dụng đến tháng 6 năm 2025.

Xếp loại & Tính toán GPA

Điểm trung bình tích lũy (GPA) đư ợc tính vào cuối mỗi học kỳ theo công thức sau:

4.0 A - 3.7	C +	2.3
3.3	C	2.0
B +	C -	1.7
B 3.0	D +	1.3
B - 2.7	D	1.0
F		0,0 đư ợc tính vào điểm trung bình cho điểm trừ ợt này

P - Biểu thị điểm đạt và tín chỉ đư ợc trao, nhưng không đư ợc tính vào GPA.

I - Biểu thị điểm chưa hoàn thành đư ợc đư a ra theo quyết định của giáo viên. Giáo viên sẽ cung cấp hợp đồng cho học sinh để chứng minh sự thành thạo các tiêu chuẩn để kiểm đư ợc tín chỉ.

S - Biểu thị điểm đạt yêu cầu (đỗ) và tín chỉ đư ợc trao, nhưng không đư ợc tính vào GPA.

U - Biểu thị việc hoàn thành tiêu chuẩn không đạt yêu cầu và không đư ợc cấp tín chỉ, nhưng GPA không bị ảnh hưởng. Điểm trừ ợt sẽ đư ợc đư a ra nếu sinh viên không đạt tiêu chuẩn do không đủ nỗ lực.

NC - Chỉ ra không có tín chỉ nào đư ợc trao hoặc tính vào GPA. NC có thể đư ợc chỉ định nếu sinh viên không đăng ký lớp học đủ lâu để kiểm đư ợc tín chỉ hoặc trên cơ sở từng trú ờng hợp cụ thể với sự chấp thuận của hiệu trú ờng.

CR - Chỉ ra tín dụng đư ợc cấp, nhưng cha mẹ/ học sinh đã chọn không chấm điểm.

W - Chỉ ra rằng sinh viên đã bị rút khỏi lớp học vì lý do ngoài tầm kiểm soát của họ. Không có tín chỉ nào đư ợc trao và không ảnh hưởng đến GPA.

Kế hoạch trung học phổ thông và xa hơn

Kế hoạch Trung học phổ thông và hơn thế nữa của bạn xoay quanh ba câu hỏi: Tôi là ai? Tôi có thể trở thành ai? và Làm thế nào để tôi trở thành ngư ời như vậy? Kế hoạch Trung học phổ thông và hơn thế nữa, một yêu cầu tốt nghiệp của tiểu bang, giúp bạn tận dụng tối đa thời gian học trung học phổ thông và suy nghĩ về tương lai của mình. Bạn sẽ làm việc với các cố vấn và nhân viên nhà trú ờng khác để tạo ra kế hoạch cá nhân của riêng bạn và sửa đổi kế hoạch của bạn hàng năm để phù hợp với sở thích thay đổi và nguyện vọng sau trung học của bạn. Kế hoạch này có thể bao gồm sở thích nộp đơn vào các trú ờng cao đẳng và đại học bốn năm, các trú ờng cao đẳng cộng đồng hoặc kỹ thuật hai năm, các chương trình học nghề, các chương trình cấp chứng chỉ tiêu chuẩn công nghiệp, đào tạo quân sự hoặc đào tạo tại nơi làm việc.

Yêu cầu đối với tất cả học sinh ở bậc trung học phổ thông và cao hơn:

- F Bắt đầu từ trú ờng trung học cơ sở và đư ợc cập nhật hàng năm
- F Xác định mục tiêu nghề nghiệp, đư ợc hỗ trợ bởi danh mục sở thích nghề nghiệp
- F Xác định mục tiêu giáo dục để tốt nghiệp và sau đó
- F Xây dựng kế hoạch học tập bốn năm đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp và phù hợp với mục tiêu nghề nghiệp và giáo dục của bạn và với lộ trình cá nhân hóa
- F Bao gồm sơ yếu lý lịch có ghi các hoạt động, thể thao, lãnh đạo, kinh nghiệm làm việc, dịch vụ cộng đồng
- F đư ợc hoàn thành thông qua Naviance



Naviance là công cụ lập kế hoạch nghề nghiệp và học đại học trực tuyến dành cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 12.

Naviance là cổng thông tin tới:

- F Đánh giá tự khám phá
- F Thiết lập mục tiêu cá nhân
- F Công cụ nghiên cứu và ứng dụng của trú ờng Cao đẳng
- Kế hoạch khóa học F
- F Khám phá nghề nghiệp
- Kế hoạch F Trung học phổ thông và xa hơn
- F Tương lai!

Naviance nằm tại địa chỉ:
<https://www.everettsd.org/domain/1464>

Để biết thêm thông tin và/hoặc thắc mắc về Naviance, vui lòng liên hệ: naviance@everettsd.org

Tiêu chuẩn của MiniMuM College Admissions

Tiêu chuẩn của MiniMuM College Admissions dành cho
tất cả các trường Cao đẳng Công lập Bốn năm của Washington



Tín chỉ bắt buộc

- ☐ 4 tín chỉ tiếng Anh
- ☐ 3 tín chỉ toán bao gồm Đại số II hoặc tích hợp Toán III
- ☐ Toán định lượng năm cuối
- ☐ 3 tín chỉ khoa học xã hội
- ☐ 2 tín chỉ khoa học
- ☐ 2 tín chỉ ngôn ngữ thế giới
- ☐ 1 tín chỉ nghệ thuật



SAT và ACT

Hầu hết các trường cao đẳng Washington không còn yêu cầu SAT hoặc ACT nữa. Hãy kiểm tra với trường cao đẳng mà bạn quan tâm để biết thêm thông tin.

Một số trường cao đẳng có thêm yêu cầu.



Danh sách các trường cao đẳng ở tiểu bang Washington:
<https://bit.ly/Cao đẳng WACK>

Đáp ứng các tiêu chuẩn tuyển sinh đại học tối thiểu không đảm bảo bạn sẽ được nhận vào một trường đại học công lập bốn năm.

SỰ THẬT: Tiếp tục học sau trung học là điều cần thiết trong nền kinh tế ngày nay. Để biết thêm thông tin về các con đường đại học và nghề nghiệp cũng như hỗ trợ tài chính, hãy truy cập www.wsac.wa.gov/

kế hoạch tương lai.


WASHINGTON STUDENT ACHIEVEMENT COUNCIL
GIÁO DỤC • CƠ HỘI • MƯC QUẢ

Các khóa học trung học cơ sở

Để lấy tín chỉ trung học phổ thông

Học sinh của Trú ở Công lập Everett có thể nhận được tín chỉ trung học cho các khóa học trung học cơ sở cụ thể. Các tín chỉ kiếm được khi học sinh đang học lớp bảy hoặc lớp tám sẽ được đưa vào bảng điểm trung học trừ khi học sinh và gia đình học sinh yêu cầu khác vào cuối năm học lớp 11 của học sinh.

Các khóa học trung học cơ sở sau đây hiện đủ điều kiện để được tính tín chỉ trung học phổ thông:

Các khái niệm đại số	Tiểu bang Washington chức năng Lịch sử	Công nghệ Robot II
Khoa học phối hợp	Hình học trong ứng dụng	Tướng Tây Nam Hoa Kỳ
Sản xuất kỹ thuật số	Tiếng Anh Tiên AP I	Lịch sử tiểu bang Washington
Khám phá nghệ thuật đồ họa	Công nghệ Robot I	

Học sinh vượt qua kỳ thi Lịch sử Tiểu bang Washington ở trú ở trung học cơ sở sẽ tự động nhận được trạng thái "MET" trên bảng điểm trung học khi vào trú ở trung học.

Học sinh đã hoàn thành thành công khóa học có tín chỉ trung học phổ thông trong khi học trung học cơ sở tại một khu vực trú ở học khác phải xuất trình bảng điểm từ khu vực trú ở học nơi đã học khóa học đó để hiệu trú ở trú ở trung học phổ thông thuộc Trú ở công lập Everett xem xét phê duyệt.

Tín dụng dựa trên năng lực PE

Có thể kiếm được tới 1,5 tín chỉ của yêu cầu tốt nghiệp giáo dục thể chất thông qua việc tham gia các hoạt động thể thao có hướng dẫn và thể hiện trình độ thành thạo trong phần kiến thức của yêu cầu về giáo dục thể chất. Hãy gặp cố vấn trú ở học để biết thêm thông tin. Phải được chấp thuận trước khi hoạt động thể thao bắt đầu. Học sinh muốn kiếm tín chỉ dựa trên năng lực giáo dục thể chất không được đến muộn hoặc ra về sớm. Nhìn chung, học sinh phải học giáo dục thể chất 1 trước khi tiếp cận các tín chỉ dựa trên năng lực giáo dục thể chất.

Lịch sử tiểu bang Washington
Yêu cầu

Học sinh chuyển đến Tiểu bang Washington từ một tiểu bang khác hoặc từ bên ngoài Hoa Kỳ vào lớp 11 hoặc 12 có thể được hiệu trú ở miễn yêu cầu Lịch sử Tiểu bang Washington. Vui lòng gặp cố vấn trú ở để biết thêm thông tin.

Tín chỉ năng lực ngôn ngữ thế giới

Học sinh của Trú ở công lập Everett có thể được cấp tín chỉ về Ngôn ngữ thế giới bằng cách chứng minh năng lực ở một ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.

Để biết thêm thông tin về Đánh giá Ngôn ngữ Thế giới, hãy gặp cố vấn trú ở học của bạn hoặc truy cập www.everettsd.org/MLA

Trang web của Trung tâm đủ điều kiện của NCAA &
Thông tin

Các vận động viên hy vọng được tham gia vào các môn thể thao Hạng I hoặc Hạng II nên xem xét các nguồn sau để giúp điều hướng quá trình đủ điều kiện. Để đăng ký với Trung tâm đủ điều kiện của Hiệp hội thể thao đại học quốc gia (NCAA), hãy truy cập <https://web3.ncaa.org/ecwr3/> để tạo tài khoản và xem Danh sách kiểm tra đăng ký và Câu hỏi thường gặp.

Sinh viên có thể đăng ký bất kỳ lúc nào, nhưng khuyến khích đăng ký trong năm thứ hai. Trung tâm đủ điều kiện của NCAA sẽ đánh giá các thông tin học thuật sau khi nhận được thông tin sau và trạng thái đã được yêu cầu bởi một tổ chức thành viên của NCAA:

F Đã hoàn tất đăng ký trực tuyến

F Thanh toán phí

Điều thi SAT và/hoặc ACT có trong hồ sơ của cơ quan khảo thí tương ứng (sử dụng mã "9999" để gửi điểm trực tiếp đến Trung tâm đủ điều kiện; điểm thi xuất hiện trên bảng điểm sẽ không được sử dụng); và

F Bảng điểm từ tất cả các trú ở hoặc chương trình đã theo học

Để biết thêm thông tin:

F NCAA – Học thuật: <https://www.ncaa.org/thể-thao/2021/2/10/about-what-we-do-academics.aspx#>

F Điều kiện đủ điều kiện ban đầu: <https://www.ncaa.org/sports/2013/11/25/tiêu-chuẩn-học-thuật-cho-điều-kiện-đủ-từ-cách-ban-đầu.aspx>

Hướng dẫn dành cho sinh viên-vận động viên chuẩn bị vào đại học: <https://www.ncaa.org/sports/2021/2/8/student-athletes-future.aspx>

Bài tập môn F Division I và II: http://fs.ncaa.org/Docs/eligible-center/DI_and_DII-Worksheet.pdf

F Mã trú ở là:
CHS – 480383, EHS – 480385, JHS – 480711,
SHS – 480390

Giữ lại bằng cấp

Trong trú ở hợp học sinh nợ tiền phạt hoặc lệ phí cho bất kỳ trú ở trung học nào, Trú ở công lập Everett có thể giữ lại bằng tốt nghiệp của học sinh. Tham khảo sổ tay học sinh để biết thông tin về việc kháng cáo các khoản tiền phạt hoặc lệ phí đó.

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học

Chính sách số 2409 của Hội đồng Trư ờng công lập Everett cấp tín chỉ tư ơ ng đư ơ ng cho các khóa học dành cho học sinh trung học.

Tính tư ơ ng đư ơ ng của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không phải mất tín chỉ trùng lặp.

Để biết danh sách các khóa học tư ơ ng đư ơ ng đư ợc chấp thuận của quận, hãy truy cập: [https://docushare.everett.k12.wa.us/docushare/dsweb/Get/Tài liệu-66170/Tư ơ ng đư ợc chấp thuận của Quận](https://docushare.everett.k12.wa.us/docushare/dsweb/Get/Tài%20liệu-66170/Tư%20ơ%20ng%20đư%20ợc%20chấp%20thuận%20của%20Quận%20Everett%20-%202025-26%20250109.pdf)
[Đã phê duyệt%20Khóa học%202025-26 20250109.pdf](#)

Trong danh mục khóa học này, các khóa học đủ điều kiện tư ơ ng đư ợc sẽ đư ợc ghi chú trong thông tin khóa học (cùng với Địa điểm, Điều kiện tiên quyết và thông tin khác).

Các khóa học tư ơ ng đư ợc đư ợc liệt kê ở cuối mỗi nội dung trong danh mục khóa học này và trong Mục lục khóa học.

Đối với việc tuyển sinh đại học, hãy nhớ kiểm tra với đại diện tuyển sinh để đảm bảo các khóa học tư ơ ng đư ợc đáp ứng đư ợc yêu cầu tuyển sinh của trư ờng đại học.



Sự tư ơ ng đư ợc của các khóa học là gì?

Sự tư ơ ng đư ợc của các khóa học cho phép sinh viên theo học các khóa Giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE) đáp ứng đư ợc hai yêu cầu tốt nghiệp trong khi vẫn kiếm đư ợc một tín chỉ.



Nó hoạt động như thế nào? Ví dụ, chụp ảnh kỹ thuật số

Lớp học kiếm đư ợc một tín chỉ trong số 24 tín chỉ cần thiết để tốt nghiệp VÀ đáp ứng hai yêu cầu tốt nghiệp. Điều này giúp sinh viên có thể học thêm các lớp tự chọn.



Các khóa học tư ơ ng đư ợc chấp thuận »

Danh sách mới các khóa học tư ơ ng đư ợc đư ợc chấp thuận đư ợc tạo ra vào mỗi mùa thu. Theo dõi mã QR để xem danh sách mới nhất.



Thông tin đăng ký và lịch trình

Các bước để đăng ký

☐ Bước 1

Xem lại các yêu cầu tốt nghiệp: Tham khảo thông tin về các yêu cầu tốt nghiệp bắt đầu từ trang 3.

☐ Bước 2

Xây dựng, cập nhật và/hoặc xem xét Kế hoạch trung học phổ thông và xa hơn trong Naviance: Học sinh được khuyến khích lập kế hoạch bốn năm của mình càng sớm càng tốt và xem xét cũng như cập nhật tài liệu này thường xuyên.

Quá trình lập kế hoạch bốn năm nên bao gồm cả kế hoạch trung học và sau trung học. Các trường cao đẳng, đại học và chương trình đào tạo có nhiều yêu cầu đầu vào khác nhau. Để giúp xác định các khóa học cần thiết ở trường trung học, hãy nghiên cứu các yêu cầu cụ thể của bất kỳ trường cao đẳng hoặc chương trình sau trung học nào khác mà bạn quan tâm. Liên hệ trực tiếp với các chương trình hoặc đến trung tâm nghề nghiệp của trường trung học để biết thông tin và hỗ trợ.

☐ Bước 3

Sử dụng bảng điểm của học sinh để điền vào Danh sách kiểm tra tốt nghiệp: Bộ phận tư vấn sẽ cung cấp bảng điểm không chính thức cho học sinh hiện đang theo học tại trường trung học. Danh sách kiểm tra tốt nghiệp nằm ở trang 4 của danh mục khóa học này. Kiểm tra bảng điểm không chính thức tuyển bằng LMS. Sau khi hoàn thành các yêu cầu tốt nghiệp, hãy kiểm tra và xem lại thông tin này với phụ huynh hoặc người giám hộ. Gặp cố vấn trường học để được hỗ trợ.

☐ Bước 4

Xem lại thông tin khóa học trong danh mục khóa học này: Hãy đặc biệt chú ý đến các điều kiện tiên quyết và các yêu cầu khác của khóa học để tránh yêu cầu nhầm các khóa học không theo trình tự. Khi học sinh yêu cầu một khóa học mà họ không đủ điều kiện để học, các trường trung học có quyền thêm các khóa học tiên quyết vào danh sách yêu cầu của học sinh.

☐ Bước 5

Điền vào phiếu đăng ký trước: Phiếu đăng ký trước ở trang 12-15 của danh mục khóa học này được cung cấp cho sinh viên mỗi khi họ đăng ký vào Trường công Everett. Sử dụng phiếu này để lập kế hoạch yêu cầu cho năm tiếp theo.

Chọn lớp thay thế! Nếu không chọn đủ lớp thay thế, các trường trung học có quyền xếp học sinh vào các khóa học không được yêu cầu, nếu cần thiết, để đảm bảo học sinh duy trì lịch học đầy đủ và đi đúng hướng để tốt nghiệp và đạt được mục tiêu sau trung học.

☐ Bước 6

Đăng ký: Trong thời gian đăng ký trước vào mùa xuân, sinh viên sẽ được cung cấp danh mục khóa học, bảng điểm và hướng dẫn nhập yêu cầu đăng ký khóa học trước trực tuyến (trang 16 của danh mục khóa học này).

Sau khi yêu cầu và lựa chọn thay thế được chọn, sinh viên đăng nhập tại nhà vào Trung tâm truy cập tại nhà (HAC) được mô tả ở trang 16 và nhập lựa chọn của mình. Đối với sinh viên không có quyền truy cập Internet hoặc gặp khó khăn với quy trình đăng ký trước, hãy liên hệ với bộ phận tư vấn để được hỗ trợ.

☐ Bước 7

Nhận lịch học năm học: Lịch học chính thức của sinh viên sẽ có vào hoặc trước ngày đầu tiên của năm học cho mỗi học kỳ.

Chính sách tăng tốc học tập

Học sinh đạt hoặc vượt tiêu chuẩn của tiểu bang về môn Ngôn ngữ Anh hoặc Toán ở lớp 8 hoặc trung học phổ thông sẽ được tự động ghi danh vào cấp độ tiếp theo của các khóa học hoặc chương trình nâng cao nhất do trường trung học phổ thông cung cấp.

Học sinh đạt hoặc vượt tiêu chuẩn của tiểu bang về Đánh giá toàn diện khoa học của Washington (WCAS) sẽ được ghi danh vào các khóa học nâng cao về khoa học.

Sinh viên hoàn thành thành công các khóa học nâng cao sẽ được ghi danh vào cấp độ khóa học nâng cao khó khăn tiếp theo, với mục tiêu cuối cùng là sinh viên được ghi danh và thành công trong các khóa học tín chỉ kép.

Không có biện pháp nào về việc ghi danh tự động sẽ ngăn cản hoặc hạn chế bất kỳ sinh viên nào tự lựa chọn vào các khóa học nâng cao.

Học sinh, với sự đồng ý của cha mẹ hoặc người giám hộ, có thể chọn không tham gia quá trình tăng tốc học tập và đăng ký khóa học hoặc chương trình thay thế phù hợp với mục tiêu của Kế hoạch Trung học phổ thông và Cao hơn của học sinh.

Yêu cầu lịch trình đầy đủ

Học sinh nhận bằng tốt nghiệp thông qua Trường công lập Everett phải đăng ký học đầy đủ các lớp học trong mỗi kỳ.

Học sinh cuối cấp sắp tốt nghiệp có thể yêu cầu được tan học sớm và/hoặc đến muộn để có thể rút ngắn thời gian học. Yêu cầu rút ngắn thời gian học phải được phụ huynh hoặc người giám hộ và cố vấn của học sinh chấp thuận.

Đến phòng tư vấn để xin mẫu đơn xin phép.

Chính sách sửa lịch trình

Sẽ không có thay đổi nào về lịch trình dựa trên giờ ăn trưa hoặc sở thích của giáo viên. Lịch trình phản ánh các khóa học mà sinh viên đã đăng ký trong thời gian đăng ký trước vào mùa xuân.

Nếu học sinh có mối quan ngại với một giáo viên cụ thể, học sinh cần gặp giáo viên, phụ huynh hoặc người giám hộ, cố vấn và quản trị viên để tìm ra giải pháp cho xung đột.

Sửa lịch trình

Nếu còn chỗ trống, việc thay đổi lịch trình CHỈ CÓ THỂ được thực hiện trong thời gian thêm/bỏ lớp của mỗi học kỳ hoặc kỳ hạn, được mô tả như sau:

- F Cascade High School, Everett High School, Henry M. Jackson High School và High School Tùy chọn trực tuyến: 5 ngày cho các yêu cầu do học sinh khởi xướng
 - F Trường trung học Sequoia, xem phòng tư vấn
- Chỉ có thể thực hiện thay đổi vì những lý do sau:
- F Nếu một học sinh là học sinh cuối cấp và cần lớp học như một yêu cầu tốt nghiệp.
 - F Nếu học viên trước đó đã trước khóa học với cùng một giáo viên.
 - F Nếu sinh viên trước một khóa học tiên quyết và cần phải học lại khóa học tiên quyết đó.
 - F Nếu sinh viên chưa học khóa học tiên quyết cho lớp học mà sinh viên hiện đang theo học.
 - F Có lỗi kỹ thuật trong lịch trình của một học sinh.
 - F Nếu học sinh không được xếp vào lớp học bắt buộc.
 - F Nếu sinh viên được xếp vào lớp mà họ không đăng ký trước (bao gồm cả yêu cầu chính và thay thế) và vẫn còn chỗ trong khóa học khác đã đăng ký trước.

Nếu học sinh không đáp ứng các tiêu chí trên, lịch trình sẽ không thể thay đổi.

Thêm/Rời Sau ngày thứ 10 của Học kỳ

- Sinh viên sẽ nhận được điểm trừ 0 cho lớp học bị hủy, trừ khi có lý do y tế được ghi nhận, trong trường hợp đó, sinh viên sẽ nhận được điểm NC (không tính chỉ).
- F Học sinh không được cộng tín chỉ vào các lớp học được thêm vào sau ngày thứ 10 của năm học trừ khi có sự chấp thuận của hiệu trưởng.

Đăng ký lớp học kéo dài một năm

Sinh viên đăng ký lớp học kéo dài một năm sẽ phải học khóa học trong cả năm. Sinh viên không được phép bỏ lớp học kéo dài một năm trong học kỳ để học lớp học trực tuyến trừ khi đó là trong kế hoạch đăng ký trước một năm ban đầu.

Trường công lập Everett có quyền thay đổi lịch học của học sinh mà không cần thông báo trước cho học sinh.

Đăng ký lớp 9

1. Xem lại Kế hoạch Trung học Phổ thông và Sau đó. Những khóa học nào cần phải học để chuẩn bị vào đại học, trư ờng chuyên, công việc, học nghề hay quân đội?
2. Điền vào các yêu cầu cho học kỳ mùa thu và mùa xuân bên dư ới, cùng với tổng số tín chỉ. Đảm bảo có 6,0 tín chỉ cho cả năm, không bao gồm các tùy chọn 'không' giữ.

	Yêu cầu học kỳ mùa thu		Yêu cầu học kỳ mùa xuân	
	Tiêu đề khóa học	Tín dụng	Tiêu đề khóa học	Tín dụng
Tiếng Anh	TÙY CHỌN: Tiếng Anh Pre-AP 1 (Tiếng Anh Pre-AP 2, nếu Tiếng Anh Pre-AP 1 đư ợc học ở lớp 8)		TÙY CHỌN: Tiếng Anh Pre-AP 1 (Tiếng Anh Pre-AP 2, nếu Tiếng Anh Pre-AP 1 đư ợc học ở lớp 8)	
Toán học	TÙY CHỌN: Các khái niệm đại số, Hình học trong ứng dụng, Năng cao Các khái niệm đại số hoặc Toán học khác		TÙY CHỌN: Các khái niệm đại số, Hình học trong ứng dụng, Năng cao Các khái niệm đại số hoặc Toán học khác	
PE/Sức khỏe	TÙY CHỌN: PE 1 hoặc Sức khỏe gia đình		TÙY CHỌN: PE 1 hoặc Sức khỏe gia đình	
Khoa học	TÙY CHỌN: Sinh học & Môi trư ờng hoặc Khoa học Môi trư ờng AP		TÙY CHỌN: Sinh học & Môi trư ờng hoặc Khoa học Môi trư ờng AP	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội		TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội		TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội	
Tổng số tín chỉ của kỳ học mùa thu và mùa xuân phải đạt 6,0 tín chỉ cho cả năm.				
Tổng số tín chỉ:			Tổng số tín chỉ:	

Yêu cầu thay thế			
Danh sách các lớp học thay thế	Tín dụng	Thay thế cho những lớp nào	Tín dụng
Hãy đảm bảo rằng bạn có tổng số tín chỉ thay thế là 2,0 - 3,0.			
Tổng số tín chỉ:		Tổng số tín chỉ:	

Đăng ký lớp 10

1. Xem lại bảng điểm để xác định những gì cần phải hoàn thành để tốt nghiệp.
2. Xem lại và cập nhật Kế hoạch Trung học Phổ thông và Sau đó. Những khóa học nào cần phải học để chuẩn bị vào đại học, trư ờng chuyên, công việc, học nghề hoặc quân đội?
3. Điền vào các yêu cầu cho học kỳ mùa thu và mùa xuân bên dư ới, cùng với tổng số tín chỉ. Đảm bảo có tổng cộng 6,0 tín chỉ cho cả năm, không bao gồm các tùy chọn 'không' giờ.

	Yêu cầu học kỳ mùa thu		Yêu cầu học kỳ mùa xuân	
	Tiêu đề khóa học	Tín dụng	Tiêu đề khóa học	Tín dụng
Tiếng Anh	TÙY CHỌN: Tiếng Anh Pre-AP 2, Hội thảo AP hoặc tùy chọn Tiếng Anh lớp 10 khác		TÙY CHỌN: Tiếng Anh Pre-AP 2, Hội thảo AP hoặc tùy chọn Tiếng Anh lớp 10 khác	
Xã hội Nghiên cứu	TÙY CHỌN: Lịch sử thế giới, Lịch sử thế giới AP hoặc Địa lý nhân văn AP		TÙY CHỌN: Lịch sử thế giới, Lịch sử thế giới AP hoặc Địa lý nhân văn AP	
Toán học	TÙY CHỌN: Các khái niệm đại số, Hình học trong ứng dụng, Năng cao Các khái niệm đại số hoặc Toán học khác		TÙY CHỌN: Các khái niệm đại số, Hình học trong ứng dụng, Năng cao Các khái niệm đại số hoặc Toán học khác	
Khoa học	TÙY CHỌN: Vật lý trong vũ trụ hoặc Vật lý AP 1		TÙY CHỌN: Vật lý trong vũ trụ hoặc Vật lý AP 1	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trú ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội		TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trú ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trú ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội		TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trú ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội	
Tổng số tín chỉ của kỳ học mùa thu và mùa xuân phải đạt 6,0 tín chỉ cho cả năm.				
Tổng số tín chỉ:			Tổng số tín chỉ:	

Yêu cầu thay thế			
Danh sách các lớp học thay thế	Tín dụng	Thay thế cho những lớp nào	Tín dụng
Hãy đảm bảo rằng bạn có tổng số tín chỉ thay thế là 2,0 - 3,0.			
Tổng số tín chỉ:		Tổng số tín chỉ:	

Đăng ký lớp 11

1. Xem lại bảng điểm để xác định những gì cần phải hoàn thành để tốt nghiệp.
2. Xem lại và cập nhật Kế hoạch Trung học Phổ thông và Sau đó. Những khóa học nào cần phải học để chuẩn bị vào đại học, trợ ởng chuyên, công việc, học nghề hoặc quân đội?
3. Điền vào các yêu cầu cho học kỳ mùa thu và mùa xuân bên dư ới, cùng với tổng số tín chỉ. Đảm bảo có 6,0 tín chỉ cho cả năm, không bao gồm các tùy chọn 'không' giữ.

	Yêu cầu học kỳ mùa thu		Yêu cầu học kỳ mùa xuân	
	Tiêu đề khóa học	Tín dụng	Tiêu đề khóa học	Tín dụng
Tiếng Anh	TÙY CHỌN: Tiếng Anh 3, Ngôn ngữ tiếng Anh AP, Hội thảo AP, Nghiên cứu AP hoặc tùy chọn tiếng Anh lớp 11 khác		TÙY CHỌN: Tiếng Anh 3, Ngôn ngữ tiếng Anh AP, Hội thảo AP, Nghiên cứu AP hoặc tùy chọn tiếng Anh lớp 11 khác	
Xã hội Nghiên cứu	TÙY CHỌN: Lịch sử Hoa Kỳ, Lịch sử Hoa Kỳ AP hoặc Nghiên cứu ngư ời Mỹ gốc Phi AP		TÙY CHỌN: Lịch sử Hoa Kỳ, Lịch sử Hoa Kỳ AP hoặc Nghiên cứu ngư ời Mỹ gốc Phi AP	
Toán học	TÙY CHỌN: Các khái niệm đại số nâng cao, Tiền giải tích hoặc các Toán học		TÙY CHỌN: Các khái niệm đại số nâng cao, Tiền giải tích hoặc các Toán học	
Khoa học	TÙY CHỌN: Hóa học trong Hệ thống Trái đất, Sinh học AP, Hóa học AP, AP Khoa học Môi trường, hoặc Vật lý AP 1		TÙY CHỌN: Hóa học trong Hệ thống Trái đất, Sinh học AP, Hóa học AP, Khoa học Môi trường AP hoặc Vật lý AP 1	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội		TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội		TÙY CHỌN: PE, CTE, Khoa học xã hội, Nghệ thuật thị giác và biểu diễn, Thế giới Ngôn ngữ hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Trư ờng trung học của bạn và Kế hoạch vư ợt trội	
Tổng số tín chỉ của kỳ học mùa thu và mùa xuân phải đạt 6,0 tín chỉ cho cả năm.				
Tổng số tín chỉ:			Tổng số tín chỉ:	

Yêu cầu thay thế			
Danh sách các lớp học thay thế	Tín dụng	Thay thế cho những lớp nào	Tín dụng
Hãy đảm bảo rằng bạn có tổng số tín chỉ thay thế là 2,0 - 3,0.			
Tổng số tín chỉ:		Tổng số tín chỉ:	

Đăng ký lớp 12

1. Xem lại bảng điểm để xác định những gì cần phải hoàn thành để tốt nghiệp, bao gồm cả kỳ thi định lượng cấp cao yêu cầu.
2. Xem lại và cập nhật Kế hoạch Trung học Phổ thông và Sau đó. Những khóa học nào cần phải học để chuẩn bị vào đại học, trợ giúp chuyên, công việc, học nghề hoặc quân đội?
3. Điền vào các yêu cầu cho học kỳ mùa thu và mùa xuân bên dưới, cùng với tổng số tín chỉ. Đảm bảo có 6,0 tín chỉ cho cả năm, không bao gồm các tùy chọn 'không' giờ.

	Yêu cầu học kỳ mùa thu		Yêu cầu học kỳ mùa xuân	
	Tiêu đề khóa học	Tín dụng	Tiêu đề khóa học	Tín dụng
Tiếng Anh	TÙY CHỌN: Tiếng Anh 4, Tiếng Anh UW, Ngôn ngữ tiếng Anh AP, Tiếng Anh AP Văn học, Nghiên cứu AP hoặc các lựa chọn tiếng Anh lớp 12 khác		TÙY CHỌN: Tiếng Anh 4, Tiếng Anh UW, Ngôn ngữ tiếng Anh AP, Tiếng Anh AP Văn học, Nghiên cứu AP hoặc các lựa chọn tiếng Anh lớp 12 khác	
Xã hội Nghiên cứu	TÙY CHỌN: Công dân, Chính quyền AP hoặc Nghiên cứu Dân tộc & Công dân		TÙY CHỌN: Môn tự chọn Khoa học xã hội, Giáo dục công dân, Chính phủ AP hoặc Dân tộc Nghiên cứu & Công dân	
CCRS	TÙY CHỌN: Hội thảo Chuẩn bị vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS) hoặc khóa học tư vấn dự định		TÙY CHỌN: PE, CTE, Nghệ thuật thị giác hoặc biểu diễn hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Kế hoạch trung học phổ thông và sau này của bạn	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: Khoa học, Toán học, PE, CTE, Nghiên cứu xã hội, Thị giác & Nghệ thuật biểu diễn, Ngôn ngữ thể giới hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Kế hoạch trung học phổ thông và sau này của bạn		TÙY CHỌN: Khoa học, Toán học, PE, CTE, Nghiên cứu xã hội, Thị giác & Nghệ thuật biểu diễn, Ngôn ngữ thể giới hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với bạn Kế hoạch trung học phổ thông và xa hơn	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: Khoa học, Toán học, PE, CTE, Nghiên cứu xã hội, Thị giác & Nghệ thuật biểu diễn, Ngôn ngữ thể giới hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Kế hoạch trung học phổ thông và sau này của bạn		TÙY CHỌN: Khoa học, Toán học, PE, CTE, Nghiên cứu xã hội, Thị giác & Nghệ thuật biểu diễn, Ngôn ngữ thể giới hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với bạn Kế hoạch trung học phổ thông và xa hơn	
Sự lựa chọn	TÙY CHỌN: Khoa học, Toán học, PE, CTE, Nghiên cứu xã hội, Thị giác & Nghệ thuật biểu diễn, Ngôn ngữ thể giới hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với Kế hoạch trung học phổ thông và sau này của bạn		TÙY CHỌN: Khoa học, Toán học, PE, CTE, Nghiên cứu xã hội, Thị giác & Nghệ thuật biểu diễn, Ngôn ngữ thể giới hoặc các môn tự chọn khác phù hợp với bạn Kế hoạch trung học phổ thông và xa hơn	
Tổng số tín chỉ của kỳ học mùa thu và mùa xuân phải đạt 6,0 tín chỉ cho cả năm.				
Tổng số tín chỉ:			Tổng số tín chỉ:	

Yêu cầu thay thế			
Danh sách các lớp học thay thế	Tín dụng	Thay thế cho những lớp nào	Tín dụng
Hãy đảm bảo rằng bạn có tổng số tín chỉ thay thế là 2,0 - 3,0.			
Tổng số tín chỉ:		Tổng số tín chỉ:	

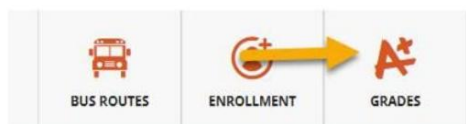
Yêu cầu nhập học tại Trung tâm tiếp cận tại nhà (HAC)

XIN LƯU Ý:

Học sinh nên nhận được thông tin từ họ
trường học về ngày và giờ có sẵn cho HAC
truy cập.

Bước 1

Từ trang web của Trường công lập Everett, nhấp
vào Điểm số và Thêm thông tin.



Bước 2

Sau đó nhấp vào nút Thông tin.



Bước 3

Nhấp vào nút Thông tin một lần nữa để khởi chạy
Trung tâm truy cập tại nhà (HAC).



Bước 4

Đăng nhập bằng mã số sinh viên và mật khẩu.

Login

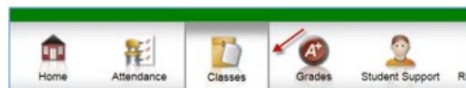
[Click here](#) for the Everett Public Schools home page.
 Please enter your account information for Home Access Center.

User Name:
 Password:

Login

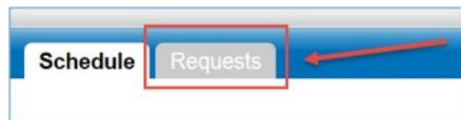
Bước 5

Nhấp vào Lớp học.



Bước 6

Nhấp vào Yêu cầu.



Bước 7

Chọn Phòng ban và chọn Yêu cầu thư ờng xuyên.

Select A Course

Department : CAREER TECH
 Requested Credits : 2.5000
 Alternate Credits : 0.0000

Course Status Key : Required Suggested Locked Incomplete

Request	DESCRIPTION	COURSE
☒	Accounting I	CTE201
☐	Accounting II	CTE205
☒	Adv Marketing	CTE261
☒	AP Macroeconomics	491CTE
☒	AP Microeconomics	CTE493
☐	AP Studio Art	391CTE

Bước 8

Đối với khóa học thay thế, hãy sử dụng hộp kiểm yêu cầu và
ở phía bên phải, chọn Khóa học thay thế này.

--- Make Course an Alternate ---
 --- Make Course an Alternate ---
 Alternate to Any Course
 Alternate to this Course:

Bước 9

Đảm bảo chọn đủ yêu cầu và tín chỉ thay thế. Đối với một ngày
học đầy đủ, 6 tiết, hãy có 6,0 tín chỉ yêu cầu, với ít nhất
2,0-3,0 tín chỉ thay thế.

Total :	6.0000	3.0000
---------	--------	--------

Các lựa chọn học tập cho sinh viên

Chương trình nâng cao

TÌM KIẾM

BIỂU TƯỢNG NÀY



Chương trình Nâng cao (AP) cho phép học sinh khám phá đam mê của mình thông qua các lớp học nghiêm ngặt và đắm mình vào các chủ đề đầy thử thách. Học sinh làm việc với giáo viên và bạn cùng lớp để tham gia vào các khóa học suy nghĩ sâu sắc và trình độ đại học. Trải nghiệm trình độ đại học trong khi học trung học phát triển kiến thức và kỹ năng được sử dụng trong thế giới thực và giới thiệu cho học sinh những khả năng mới trong khi kiểm tra tín chỉ đại học.

Trong khi đăng ký các khóa học AP, học sinh chuẩn bị cho các kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Học sinh được khuyến khích mạnh mẽ tham gia các kỳ thi AP. Đăng ký cho các kỳ thi AP diễn ra vào mùa thu. Một số trường cao đẳng và đại học có thể cấp tín chỉ đại học cho những học sinh đạt điểm 3, 4 hoặc 5 trong các kỳ thi AP. Học sinh có trách nhiệm kiểm tra với các trường cao đẳng mà mình quan tâm để xác định xem các trường cao đẳng đó có chấp nhận tín chỉ AP hay không.

Lệ phí cho mỗi kỳ thi AP thay đổi hàng năm. Có miễn lệ phí cho học sinh đủ điều kiện. Liên hệ với điều phối viên AP của trường trung học để biết thêm thông tin.

Sau đây là các khóa học AP được cung cấp tại Trường Công lập Everett:

Nghệ thuật và Thiết kế 2-D AP	Tiếng Anh AP	Nghiên cứu AP
Nghệ thuật và Thiết kế 3-D AP	Văn học Anh AP	Hội thảo AP
Nghiên cứu AP về người Mỹ gốc Phi	Khoa học Môi trường AP	Tiếng Tây Ban Nha AP
Sinh học AP	Tiếng Pháp AP	Văn học Tây Ban Nha AP
Giải tích AB AP	Tiếng Đức AP	Thống kê AP
Giải tích BC AP	Địa lý nhân văn AP	AP Chính phủ & Chính trị Hoa Kỳ
Hóa học AP	Kính tế vĩ mô AP	Lịch sử Hoa Kỳ AP
Tiếng Trung AP	Kính tế vĩ mô AP	Lịch sử thế giới AP
Khoa học máy tính AP A	Vật lý AP 1	
Nguyên lý khoa học máy tính AP Vật lý	AP 2	
Bản vẽ AP	Tâm lý AP	

Các khóa học của CiHS sẽ bao gồm tên khóa học và số hiệu của khóa học tại trường cao đẳng trên bảng điểm. Đối với các khóa học của CiHS được cung cấp cùng với Chương trình Nâng cao (AP), tên của khóa học được cấp trên bảng điểm bao gồm số hiệu khóa học của trường cao đẳng và tên khóa học AP.

Cao đẳng ở trường trung học

Đại học Central Washington, Đại học Eastern Washington, Cao đẳng Edmonds, Cao đẳng cộng đồng Everett và Đại học Washington hợp tác với Trường công lập Everett để cung cấp tín chỉ đại học cho một số khóa học trình độ đại học do đội ngũ nhân viên trung học có trình độ giảng dạy.

Học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 có thể lựa chọn nhận tín chỉ đại học ngoài việc nhận tín chỉ trung học.

F Học sinh không phải trả phí khi đăng ký khóa học Cao đẳng Trung học (CiHS) để chỉ lấy tín chỉ trung học.

F Sinh viên không phải trả bất kỳ khoản phí nào khi đăng ký và ghi danh vào khóa học tại CiHS để lấy tín chỉ đại học.

F Bằng cách đăng ký khóa học CiHS thông qua trường cao đẳng cung cấp tín chỉ đại học, sinh viên sẽ tự động tạo bảng điểm đại học chính thức bất kể kết quả học tập của sinh viên trong khóa học và tín chỉ đại học chỉ có thể được tính là tín chỉ tự chọn nếu được chuyển sang một trường đại học khác. Mỗi sinh viên có trách nhiệm yêu cầu chuyển đổi tín chỉ từ trường đại học mà họ muốn theo học và liệu các khóa học có xuất hiện trên bảng điểm đại học hay không.

F Các khóa học thường được cung cấp để lấy tín chỉ đại học CiHS được xác định là các khóa học CiHS trong danh mục khóa học. Xin lưu ý: Giáo viên và khóa học CiHS có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

TÌM KIẾM

BIỂU TƯỢNG NÀY



Các khóa học sau đây có thể được cung cấp dưới dạng khóa học CiHS. Tín chỉ đại học có thể không được cung cấp ở tất cả các trường trung học hoặc ở tất cả các lớp học.

Giải tích AB AP	Văn học Tây Ban Nha AP	Tiếng Đức 2, 3 & 4
Giải tích AP BC	Thống kê AP	Giới thiệu về Khoa học dữ liệu
Hóa học AP	AP Chính phủ/Chính trị Hoa Kỳ	Giới thiệu về Giáo dục
Khoa học máy tính AP A	Lịch sử Hoa Kỳ AP	Nguyên tắc tiếp thị
Tiếng Anh AP	Lịch sử thế giới AP	Tiền giải tích
Văn học Anh AP	Thiên văn học & Hàng không vũ trụ Kỹ thuật	Tiếng Tây Ban Nha 1, 2, 3 & 4
Khoa học Môi trường AP	AVID 12	Tiếng Tây Ban Nha dành cho Người nói tiếng Di sản 1 & 2
Tiếng Pháp AP	phép tính	Thống kê
Tiếng Đức AP	Hóa học trong hệ thống Trái đất	English Comp: Tổng quát
Địa lý nhân văn AP	Tiếng Trung 2 & 3	UM English Comp: Khoa học nhân văn
Vật lý AP 1	Nghiên cứu dân tộc và cộng dân	UM English Comp: Văn học
Tâm lý AP	Tiếng Anh 4	
Tiếng Tây Ban Nha AP	Tiếng Pháp 2, 3 và 4	

Tín chỉ kép CTE

CTE Dual Credit là sự hợp tác giữa các trường trung học phổ thông và cao đẳng cộng đồng nhằm cung cấp cho học sinh trung học phổ thông cơ hội kiếm được tín chỉ đại học ngoài tín chỉ trung học phổ thông trong các lớp trung học kỹ thuật đủ điều kiện. Để kiếm được tín chỉ đại học, có thể có một khoản phí và học sinh có thể được yêu cầu đạt điểm "C" trong khóa học. Học sinh phải chứng minh được sự thành thạo trong các năng lực cụ thể và hoàn thành việc ghi danh vào trường đại học cho mỗi khóa học đủ điều kiện.

Sau đây là các khóa học tín chỉ kép CTE được cung cấp tại Trường công lập Everett:

Kế toán II	Hội thảo Sẵn sàng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS)
Giải phẫu & Sinh lý học	Khởi nghiệp
Khoa học máy tính AP A	Sống độc lập
Nguyên lý khoa học máy tính AP	Thuật ngữ y khoa
Công nghệ sinh học	Chuyên gia sử dụng Microsoft Office
Lựa chọn nghề nghiệp	

Trong danh mục khóa học này, các khóa học tín chỉ kép CTE được xác định bằng biểu tượng sau.

TÌM KIẾM

BIỂU TƯỢNG NÀY



Biểu tượng tín chỉ kép CTE được cung cấp trong danh mục này như hướng dẫn chung; các khóa học tín chỉ kép CTE có thể thay đổi và khác nhau tùy theo trường và giáo viên.

Chương trình STEM đặc trưng của Quận

Trường công Everett rất vui mừng được cung cấp các chương trình sáng tạo được thiết kế để khơi dậy sự tò mò, xây dựng kỹ năng và chuẩn bị cho tương lai của học sinh. Học sinh từ bất kỳ trường trung học nào cũng có thể đăng ký vào chương trình mà mình lựa chọn với dịch vụ đưa đón được cung cấp. Cần phải có một cuộc khảo sát trước khi đăng ký và có thể tìm thấy trên trang web CTE. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web CTE tại https://bit.ly/EPS_CTESignatureSTEM hoặc liên hệ trực tiếp với chúng tôi tại CTE@everettsd.org.

Tại sao nên tham gia những chương trình này?

- F Kinh nghiệm thực tế: Có được kinh nghiệm trong lớp học giúp bạn chuẩn bị cho sự nghiệp tương lai
- F Học tập sáng tạo: Tham gia các khóa học thách thức bạn suy nghĩ sáng tạo và giải quyết vấn đề
- F Kỹ năng sẵn sàng cho tương lai: Xây dựng các kỹ năng đang được săn đón trên thị trường việc làm hiện nay và tương lai

Có năm chương trình được cung cấp cho năm học 2025-26 bao gồm:

1. Cơ điện tử ô tô: Khám phá thế giới đổi mới ô tô. Các khóa học bao gồm Công nghệ ô tô I & II và Cơ điện tử.
2. Kỹ thuật hàng không vũ trụ & Sản xuất: Giải quyết các thách thức về kỹ thuật & phát triển các kỹ năng sản xuất. Các khóa học bao gồm Sản xuất và Thiên văn học & Kỹ thuật hàng không vũ trụ.

3. Học viện mạng Cisco: Mở khóa tương lai công nghệ của bạn! Mở đường cho sự nghiệp và chứng chỉ CNTT thú vị. Các khóa học bao gồm Cisco Networking Academy I, II & III.
4. Học viện chăm sóc sức khỏe: Bước vào thế giới chăm sóc sức khỏe và tạo nên sự khác biệt. Các khóa học bao gồm Giới thiệu về chăm sóc bệnh nhân, Thuật ngữ y khoa và Dinh dưỡng & Sức khỏe.
5. Chương trình Khoa học Hải quân - NJROTC: Bắt đầu hành trình lãnh đạo và công dân. Các khóa học bao gồm NJROTC 1, 2, 3, 4 và Drill Dynamics & Fitness.

Trong danh mục khóa học này, các khóa học của Chương trình STEM đặc trưng được xác định bằng biểu tượng sau.

TÌM KIẾM

BIỂU TƯỢNG NÀY



Liên hệ với cố vấn của bạn để biết thêm thông tin về Chương trình STEM đặc trưng.

Chạy Bắt Đầu

Running Start là chương trình hợp tác giữa các trường trung học phổ thông và cao đẳng cộng đồng của tiểu bang Washington do cơ quan lập pháp tiểu bang tài trợ, cung cấp cho học sinh trung học phổ thông cơ hội tham gia các khóa học miễn phí ở trình độ đại học (có thể áp dụng các khoản phí khác). Để biết thêm thông tin về cách thức và thời điểm nộp đơn xin Running Start, hãy gặp cố vấn trường trung học phổ thông và truy cập: <https://www.everettsd.org/Page/10317>.

Chương trình Thực tập Mùa hè thông qua Liên kết nghề nghiệp Everett

Các cơ hội thực tập mùa hè dành cho học sinh trung học năm 3 và năm 4 cung cấp sự phát triển kỹ năng có giá trị và hiểu biết sâu sắc về các lựa chọn đại học và nghề nghiệp vào thời điểm thích hợp nhất trong cuộc đời của học sinh. Thực tập là một cách giúp học sinh khám phá con đường sự nghiệp. Để tham gia thực tập mùa hè, học sinh phải ít nhất 16 tuổi. Để biết thêm thông tin, bao gồm hướng dẫn nộp đơn, vui lòng truy cập trang web thực tập mùa hè của Quận: <https://www.everettsd.org/domain/4828>

Cơ hội học tập mùa hè

Các cơ hội học tập mùa hè bao gồm Học viện mùa hè của Trường công Everett, các lớp học trực tuyến mùa hè cho Trường trung học, các khóa học đại học và các cơ hội thực tập và tình nguyện mùa hè. Vào mùa xuân, học sinh có thể đến trung tâm tư vấn hoặc trung tâm nghề nghiệp của trường trung học để biết thêm thông tin về các lựa chọn mùa hè.

Tùy chọn trực tuyến cho trường trung học

TÌM KIẾM
BIỂU TỰ CHỌN NÀY



High School Online Options là một trong những chương trình trực tuyến lâu đời nhất tại tiểu bang Washington và đào tạo ra một số học sinh thành công nhất trong tiểu bang. Học sinh được tận hưởng sự tự do và linh hoạt khi học ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào!

Sứ mệnh của High School Online Options là đảm bảo tất cả học sinh đều có quyền truy cập vào trải nghiệm học tập trực tuyến được cá nhân hóa và phong phú, chặt chẽ và được hỗ trợ bởi đội ngũ giáo viên xuất sắc, sẵn sàng giúp học sinh đạt được tiêu chuẩn cao và thành công trong việc học tập.

High School Online Options là nhà cung cấp khóa học trực tuyến được OSPI và NCAA chấp thuận.

High School Online Options không phải là một trường học. Đây là chương trình của Everett Public Schools dành cho học sinh theo học tại một trong những trường trung học của quận. Các khóa học là hình thức học tập không đồng bộ 100%. Tất cả các bài học và bài tập khóa học đều được cung cấp trong Canvas. Học sinh có thể đặt câu hỏi và gặp giáo viên khi cần.

Có ba lựa chọn cho sinh viên
Các lớp học Tùy chọn trực tuyến cho trường trung học:

1. NHƯ MỘT PHẦN CỦA

lich học sáu lớp của học sinh tại Cascade, Everett, Jackson hoặc Sequoia. Nhìn chung, học sinh thêm một khóa học Tùy chọn trực tuyến của trường trung học vào lịch học thông thường của mình.
Họ đến trường và học năm tiết và có một tiết nghỉ để học trực tuyến.
2. BỔ SUNG VÀO

lich học sáu lớp của học sinh.
Thêm lớp Tùy chọn trực tuyến cho trường trung học vào tiết thứ 7. Học sinh trả học phí cho mỗi khóa học tính chỉ nửa THÊM từ Tùy chọn trực tuyến của trường trung học. (Chỉ phí học phí được thiết lập hàng năm như một phần của biểu phí của quận.)
3. TOÀN THỜI GIAN.

Việc đăng ký học trực tuyến toàn thời gian có triển vọng phụ thuộc vào ba điều: (1) trước đó đã vượt qua khóa học Tùy chọn trực tuyến trung học, (2) cuộc họp tuyển sinh thành công với cố vấn và giáo viên Tùy chọn trực tuyến trung học, và (3) sự chấp thuận. Học sinh Tùy chọn trực tuyến trung học toàn thời gian được ghi danh tại Trường trung học Sequoia.

Mọi thủ tục đăng ký vào Chương trình Trung học trực tuyến đều được thực hiện thông qua cố vấn trường học của học sinh.

Học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ phải ký Kế hoạch học tập bằng văn bản vào ngày thứ năm của lớp học để tiếp tục theo học.

Có câu hỏi nào không?
Liên hệ: Văn phòng đăng ký tùy chọn trực tuyến của trường trung học
Điện thoại: 425-385-5100
Email: OnlineHS@everettsd.org



High School
Online
Options

Các khóa học sau đây được cung cấp thông qua Trường trung học Tùy chọn trực tuyến:

OMT317/318	Các khái niệm đại số nâng cao: Toán HS năm 3
OMT117/118	Các khái niệm đại số: Toán HS năm 1
OSC121/122	Sinh học và Môi trường
OSC331/332	Hóa học
OEN541	Tầm nhìn điện ảnh
OSS503	Công dân
OGR421	Hội thảo Sẵn sàng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp
OEN524	Tác giả dự đại
OSS411	Các vấn đề toán cầu dự đại
OEN511	Viết sáng tạo I
OEN301/302	Tiếng Anh 3
OEN401/402	Tiếng Anh 4
THÁNG 10/110	Sức khỏe gia đình
OMT217/218	Hình học trong ứng dụng: Toán HS năm 2
OPE221	Thể thao trận đấu (Hoạt động của đội - KHÔNG phải trong môn thể thao)
OPE222	Thể thao trận đấu (Thể thao đồng đội-TRONG một môn thể thao đồng đội)
OEN523	Huyền thoại & Truyền thuyết
OPE151	PE 1 Hoạt động trực tuyến dựa trên
OPE251	PE 2 Hoạt động trực tuyến dựa trên
OPE161	PE 1 Đòi hỏi trực tuyến FITT 1
OPE261	PE 2 Đòi hỏi trực tuyến FITT 2
OSC413/414	Vật lý trong vũ trụ
OEN103/104	Tiếng Anh Pre-AP 1
OEN203/204	Tiếng Anh 2 Tiền AP
OMT401/402	Tiến giải tích
OSS610	Tâm lý
OMT601/602	Thống kê
OSS301/302	Lịch sử Hoa Kỳ
OSS401	Lịch sử tiểu bang Washington
OSS201/202	Lịch sử thế giới
OPE216	Tập luyện cốt lõi Yoga

AP Capstone™



Các lựa chọn khóa học cho lớp 9-12

4 Kỳ thi AP

Điểm 3

hoặc cao hơn

Tiếng Anh

F AP Tiếng Anh

F AP Văn học Anh

Nghệ thuật V&P

F AP 2-D Nghệ thuật và Thiết kế

F AP Nghệ thuật và Thiết kế 3D

Bản vẽ F AP

Toán học

F AP Giải tích AB

F AP Giải tích BC

F AP Khoa học máy tính A

Thống kê F AP

Khoa học

F AP Sinh học

F AP Hóa học

F AP Khoa học máy tính
Nguyên tắc

F AP Môi trường
Khoa học

F AP Vật lý 1

F AP Vật lý 2

Khoa học xã hội

F AP Người Mỹ gốc Phi
Nghiên cứu

F AP Địa lý nhân văn

F AP Kinh tế vi mô

F AP Kinh tế vĩ mô

Tâm lý học F AP

F AP Chính phủ & Chính
trị Hoa Kỳ

Lịch sử F AP Hoa Kỳ

Lịch sử thế giới F AP

Thế giới

Ngôn ngữ

F AP Tiếng Trung Quốc

F AP Tiếng Pháp

F AP Tiếng Đức

F AP Tiếng Tây Ban Nha

F AP Văn học Tây Ban Nha



2 Kỳ thi AP Capstone™

Điểm 3 trở lên

Hội thảo AP

Nghiên cứu AP



Bằng tốt nghiệp AP Capstone™

AP Capstone™

Giới thiệu và thông tin chương trình

Chương trình AP Capstone™ của Trường công Everett cung cấp cho học sinh lớp 10-12 cơ hội sử dụng các kỹ năng tư duy phản biện và sáng tạo của mình. Học sinh học khuôn khổ QUEST để thiết lập quan điểm và kết nối với các vấn đề thực tế. Chương trình bao gồm hai khóa học chính mà sinh viên có thể nhận được chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp độc quyền.

Chứng chỉ nghiên cứu và hội thảo AP™

Có thể nhận được Chứng chỉ AP Seminar và Nghiên cứu khi đạt điểm thi AP Seminar từ 3 trở lên và điểm thi AP Research từ 3 trở lên.

Bằng tốt nghiệp AP Capstone™

Có thể nhận được Bằng tốt nghiệp AP Capstone khi có điểm thi AP Seminar từ 3 trở lên, điểm thi AP Research từ 3 trở lên, cộng với 4 kỳ thi AP khác có điểm từ 3 trở lên.

Để biết thêm thông tin về AP Capstone, vui lòng truy cập <https://lp.collegeboard.org/ap-capstone>.

Hội thảo AP

Xem mã bên dưới

CTE và Hội thảo tự chọn	363CTE
Hội thảo CTE và tiếng Anh 2	365ENG
Hội thảo CTE và tiếng Anh 3	367ENG
Hội thảo CTE và tiếng Anh 4	455ENG

HỌC HỘI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp: 10-11
Tín dụng: 1.0 CTE và tiếng Anh 2 hoặc 3 hoặc tín chỉ tự chọn
Tư ơng đ ư ơ ng khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp CTE và tiếng Anh 2 hoặc 3
Độ dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:
Khác: AP Seminar là khóa học đầu tiên trong chương trình AP Capstone hai khóa, hai năm. Khóa học thứ hai là khóa học phòng thí nghiệm nghiên cứu AP và chỉ dành cho những học sinh đã hoàn thành thành công AP Seminar.

Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP tư ơ ng ứng đ ư ợ c tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Hội thảo AP là khóa học cơ bản giúp sinh viên tham gia các cuộc trò chuyện khám phá sự phức tạp của các chủ đề và vấn đề học thuật và thực tế bằng cách phân tích các quan điểm khác nhau. Sử dụng khuôn khổ tìm hiểu, sinh viên đọc và phân tích các bài báo, nghiên cứu và văn bản nền tảng, văn học và triết học; lắng nghe và xem các bài phát biểu, chương trình phát sóng và tư ơ ng thuật cá nhân; và trải nghiệm các tác phẩm nghệ thuật và buổi biểu diễn. Sinh viên học cách tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn, phát triển quan điểm của mình trong các bài luận dựa trên nghiên cứu và thiết kế cũng như trình bày bài thuyết trình nhóm và cá nhân.

Nghiên cứu AP

Xem mã bên dưới

Nghiên cứu tiếng Anh: 543ENG (Tiếng Anh 3) hoặc 545ENG (Tiếng Anh 4)
Nghiên cứu Toán học: 555CTE Nghiên cứu Nghệ thuật V&P: 561CTE
Nghiên cứu khoa học xã hội: 553CTE Nghiên cứu khoa học: 557CTE
Nghiên cứu tự chọn (như Ngôn ngữ thế giới): 563CTE

HỌC HỘI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp: 11-12
Tín dụng: 1.0 tín chỉ CTE và (lĩnh vực môn học đ ư ợ c chỉ định từ danh sách trên) và CCRS (Hội thảo chuẩn bị vào Cao đẳng và Nghề nghiệp)
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp CTE và (lĩnh vực nghiên cứu đ ư ợ c chọn từ danh sách Mã đăng ký ở trên) và CCRS (Hội thảo chuẩn bị vào đại học và nghề nghiệp)
Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành thành công Hội thảo AP
Khác: AP Research là khóa học thứ hai trong chương trình AP Capstone hai năm, hai khóa học. Khóa học đầu tiên là AP Seminar.

Trong suốt học kỳ, sinh viên phải chuẩn bị một bài báo học thuật, một bài thuyết trình và một bài bảo vệ luận án. Xem phần Tùy chọn học tập dành cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

AP Research, khóa học thứ hai trong chương trình AP Capstone, cho phép sinh viên khám phá sâu sắc một chủ đề học thuật, vấn đề, vấn đề hoặc ý ư ờ ng mà cá nhân quan tâm. Sinh viên thiết kế, lập kế hoạch và thực hiện một cuộc điều tra kéo dài một năm để giải quyết một câu hỏi nghiên cứu. Không phải tất cả các trường cao đẳng đều công nhận AP Research là tín chỉ tiếng Anh. Sinh viên nên kiểm tra với đại diện tuyển sinh.

Sự nghiệp & Kỹ thuật

Giáo dục (CTE)



Các lựa chọn khóa học theo CTE Pathway

Giáo dục Nông nghiệp & Khoa học

- F AP Khoa học Môi trường (trang 52)
- F Sinh học và Môi trường (trang 52)
- F Nông nghiệp bền vững (trang 56)
- F AVID 12, Lựa chọn nghề nghiệp hoặc Cao đẳng & Hội thảo Sản xuất nghề nghiệp (CCRS)

Kinh doanh & Tiếp thị

- F Kế toán I, II
- F AP Khoa học máy tính A
- Nguyên lý khoa học máy tính F AP
- F Kinh tế vi mô AP/Kinh tế vi mô AP
- F Kinh doanh và Tài chính
- F Luật kinh doanh
- F Hoạt động kinh doanh
- F Học viện mạng Cisco I, II, III
- F An ninh mạng và mạng
- F Kinh tế
- F Khởi nghiệp
- F Giới thiệu về Luật (trang 61)
- F Giới thiệu về lập trình I, II
- F Chuyên gia sử dụng Microsoft Office
- F Nguyên tắc tiếp thị
- F Ấn phẩm I, II, III, IV
- F Tiếp thị truyền thông xã hội
- Thiết kế Web F
- F Kinh nghiệm học tập tại nơi làm việc/Tình nguyện
- F AVID 12, Lựa chọn nghề nghiệp hoặc CCRS

Gia đình & Người tiêu dùng Khoa học

- F AP Tâm lý học (trang 62)
- F Phát triển trẻ em
- F Ẩm thực I, II
- F Sức khỏe gia đình
- F FCS Ed Coop
- F Sống độc lập
- F Giới thiệu về Giáo dục
- F Dinh dưỡng và Sức khỏe
- F AVID 12, Lựa chọn nghề nghiệp hoặc CCRS

Khoa học sức khỏe

- F Giải phẫu & Sinh lý học (trang 54)
- F Công nghệ sinh học (trang 55)
- F Giới thiệu về nghề nghiệp khoa học sức khỏe
- F Giới thiệu về Chăm sóc Bệnh nhân
- F Thuật ngữ y khoa
- F Y học thể thao I, II
- F AVID 12, Lựa chọn nghề nghiệp hoặc CCRS

Có tay nghề & Kỹ thuật Khoa học

- F AP Nghệ thuật và Thiết kế 2-D/3-D (trang 66)
- F AP Vẽ (trang 66)
- F Công nghệ ô tô I, II
- F Nhiếp ảnh kỹ thuật số I, II
- F Thiết kế đồ họa Giới thiệu, I, II, III
- F Sản xuất
- F Cơ điện tử
- F NJROTC I, II, III, IV
- F NJROTC: Động lực và thể lực của cuộc tập trận
- F Công nghệ Robot (trang 55)
- F Sân khấu kỹ thuật I, II, III (trang 67)
- F Thiết kế & Lập trình trò chơi điện tử
- F Sản xuất video I, II, III
- F AVID 12, Lựa chọn nghề nghiệp hoặc CCRS

THÂN CÂY

- F AP Vật lý 1 (trang 53)
- F Thiên văn học & Kỹ thuật Hàng không Vũ trụ (trang 54)
- F Sản xuất sinh học (trang 55)
- F Thiết kế thể giới của bạn (trang 55)
- F Vật lý trong vũ trụ (trang 53)
- F AVID 12, Lựa chọn nghề nghiệp hoặc CCRS

Chương trình Trung tâm Kỹ năng

- F Lộ trình học nghề khu vực
- F Sno-Isle TECH (trang 91)

Để biết danh sách các con đường CTE địa phương bổ sung: <https://bit.ly/4fPspYT>

Giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE)

Giới thiệu và thông tin chương trình

Chương trình Giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE) của Trường công lập Everett chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng kỹ thuật, học thuật và khả năng tuyển dụng để thành công tại nơi làm việc và trong giáo dục nâng cao bằng cách đảm bảo tất cả học sinh đều có cơ hội khám phá các con đường sự nghiệp có nhu cầu cao.

Giáo dục và Khoa học Nông nghiệp

Các khóa học Pathway không được liệt kê trong mục CTE		Trang
Khoa học Môi trường AP	593SCI	52
AVID 12	455ALT	82
Sinh học và Môi trường	121KHÓA HỌC	52
Hội thảo Sản xuất vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS)	GRD421	81
Nông nghiệp bền vững	541KHÓA HỌC	56

Kinh doanh & Tiếp thị

Các khóa học Pathway không được liệt kê trong phần CTE		Trang
AVID 12	455ALT	82
Hội thảo Sản xuất vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS)	GRD421	81
Giới thiệu về Luật	SOC113	61

Kế toán 1

CTE201

Vị trí:	Chương trình học tập
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Rất khuyến khích bạn tiếp tục học Kế toán II.

Kế toán I bao gồm hướng dẫn về nguyên tắc và lý thuyết kế toán, kế toán tài chính, kiểm soát ngân sách, kế toán thuế, các khía cạnh pháp lý của kế toán, thủ tục báo cáo kiểm toán, lập và phân tích báo cáo, tiêu chuẩn và đạo đức nghề nghiệp, và các ứng dụng cụ thể cho các tổ chức tư nhân, công cộng và phi lợi nhuận.

Các khái niệm kế toán cơ bản sẽ được thực hành.

Kế toán 11

CTE205

HỌC HỎI TỰ CHỌN	
Vị trí:	Chương trình học tập
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Phải đạt chuẩn Kế toán I.
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chương trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về CTE Dual Credit
	chương trình.

Kế toán II là học kỳ thứ hai của chương trình kéo dài một năm, chuẩn bị cho những cá nhân ở trình độ nâng cao để thực hành nghề kế toán và thực hiện các chức năng kinh doanh liên quan. Lớp học bao gồm hướng dẫn về các nguyên tắc và lý thuyết kế toán, kế toán tài chính, kế toán chi phí, kiểm soát ngân sách, kế toán thuế, các khía cạnh pháp lý của kế toán, kiểm toán, quy trình báo cáo, phân tích báo cáo, tiêu chuẩn và đạo đức nghề nghiệp, và các ứng dụng cụ thể cho các tổ chức tư nhân, công cộng và phi lợi nhuận.

Khoa học máy tính AP A

337CTE

Nguyên lý khoa học máy tính AP 481CTE

HỌC HỎI TÙY CHỌN 		HỌC HỎI TÙY CHỌN 	
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12	Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và Toán (0,5 mỗi học kỳ)	Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và Khoa học (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và môn toán tự chọn	Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và môn tự chọn khoa học
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)	Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Đề tư ơ ng đ ư ơ ng toán học, phải đạt đ ư ợc tín chỉ hoặc đang theo học đồng thời môn Đại số II	Điều kiện tiên quyết:	Khác: Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đ ư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển đổi tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chương trình Tín chỉ kép CTE. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về chương trình Tín chỉ kép CTE.
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đ ư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển đổi tín chỉ.		
AP Computer Science A tư ơ ng đ ư ơ ng với khóa học khoa học máy tính trình độ đại học học kỳ đầu tiên và giới thiệu cho sinh viên các chủ đề cơ bản bao gồm giải quyết vấn đề, chiến lược và ph ư ơ ng pháp thiết kế, tổ chức dữ liệu (cấu trúc dữ liệu), cách tiếp cận xử lý dữ liệu (thuật toán), phân tích các giải pháp tiềm năng và các tác động về mặt đạo đức và xã hội của điện toán. Khóa học nhấn mạnh vào giải quyết vấn đề và thiết kế theo h ư ớ ng đối tư ợ ng và bắt buộc bằng ngôn ngữ Java.		Nguyên tắc Khoa học Máy tính AP sẽ giới thiệu cho sinh viên các ý tư ớ ng về khoa học máy tính với trọng tâm là cách điện toán có thể tác động đến thế giới. Cùng với các nguyên tắc cơ bản của điện toán, sinh viên phân tích dữ liệu, thông tin hoặc kiến thức đ ư ợc biểu diễn để sử dụng tính toán, tạo ra công nghệ có tác động thực tế và có đ ư ợc sự hiểu biết rộng hơn về cách khoa học máy tính tác động đến con ngư ời và xã hội. Khóa học đ ư ợc thiết kế xung quanh 7 ý tư ớ ng lớn: Sáng tạo, Tr ư ờ u tư ợ ng hóa, Dữ liệu và Thông tin, Thuật toán, Lập trình, Internet và Tác động toàn cầu.	
		Kinh tế vĩ mô AP 495CTE	
HỌC HỎI TÙY CHỌN 			
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	11-12	Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và Khoa học xã hội (0,5 mỗi học kỳ)	Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và Khoa học xã hội (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học xã hội	Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học xã hội
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)	Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Sinh viên phải có kỹ năng toán học và đồ thị cơ bản.	Điều kiện tiên quyết:	Sinh viên phải có kỹ năng toán học và đồ thị cơ bản.
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đ ư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển đổi tín chỉ. Học sinh đ ă ng ký khóa học này có thể mong đ ợ i sự nghiêm ngặt của một lớp học trình độ đại học.	Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đ ư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển đổi tín chỉ. Học sinh đ ă ng ký khóa học này có thể mong đ ợ i sự nghiêm ngặt của một lớp học trình độ đại học.
AP Macroeconomics là khóa học nhập môn ở trình độ đại học tập trung vào các nguyên tắc áp dụng cho toàn bộ hệ thống kinh tế. Khóa học đặc biệt nhấn mạnh vào việc nghiên cứu thu nhập quốc dân và xác định mức giá; khóa học cũng giúp sinh viên làm quen với các biện pháp đánh giá hiệu quả kinh tế, khu vực tài chính, chính sách ổn định, tăng tr ư ờ ng kinh tế và kinh tế quốc tế. Sinh viên học cách sử dụng đồ thị, biểu đồ và dữ liệu để phân tích, mô tả và giải thích các khái niệm kinh tế.			

Kinh tế vi mô AP

493CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và Khoa học xã hội (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơng đ ơng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học xã hội
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Sinh viên phải có kỹ năng toán học và đồ thị cơ bản.
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đ ư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Sinh viên theo học khóa học này có thể mong đợi sự nghiêm ngặt của một lớp học trình độ đại học.

AP Microeconomics là khóa học nhập môn ở trình độ đại học tập trung vào các nguyên tắc áp dụng cho chức năng của từng người ra quyết định kinh tế. Khóa học giúp sinh viên làm quen với hoạt động của thị trường sản phẩm và yếu tố, phân phối thu nhập, thất bại thị trường và vai trò của chính phủ trong việc thúc đẩy hiệu quả và công bằng hơn trong nền kinh tế. Sinh viên học cách sử dụng đồ thị, biểu đồ và dữ liệu để phân tích, mô tả và giải thích các khái niệm kinh tế.

Kinh doanh và Tài chính

CTE207

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Khóa học này áp dụng nếu bạn đang có kế hoạch theo đuổi sự nghiệp kinh doanh, cần hiểu rõ hơn về hệ thống kinh tế và kinh doanh, quan tâm đến các cơ hội đầu tư hoặc muốn mở rộng và củng cố hiểu biết của mình về tài chính cá nhân. Bạn sẽ khám phá những lợi ích và thách thức khi sở hữu doanh nghiệp riêng hoặc theo đuổi sự nghiệp quản trị kinh doanh và sẽ hiểu biết hơn về tài chính, tiếp thị, nguồn nhân lực, sản xuất và quản lý.

Luật kinh doanh

CTE209

Vị trí:	EHS, JHS
Lớp học:	9-12
Tín chỉ:	0,5 CTE và tín chỉ tự chọn Khoa học xã hội Tư ơng đ ơng
Khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học xã hội
Độ dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Luật kinh doanh đề cập đến các điều luật và quy định ảnh hưởng đến doanh nghiệp, gia đình và cá nhân trong các vai trò liên quan của họ. Kiến thức về luật kinh doanh rất hữu ích cho tất cả sinh viên vì cuối cùng, tất cả sinh viên đều đảm nhận vai trò là công dân, người lao động và người tiêu dùng trong cộng đồng và xã hội của mình.

Hiểu các quyền và trách nhiệm pháp lý với tư cách là công dân Hoa Kỳ và tìm hiểu về thể giới kinh doanh. Các lĩnh vực nghiên cứu bao gồm luật kinh doanh, luật gia đình, luật hình sự, luật vị thành niên, thực thi pháp luật và hệ thống tòa án.

Hoạt động kinh doanh

(Cửa hàng trưng học)

271CTE

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12 hoặc sự chấp thuận của người hướng dẫn
Tín dụng:	1.0 CTE hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Nguyên tắc tiếp thị HOẶC Tiếp thị truyền thông xã hội HOẶC Kinh doanh và tài chính
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Khóa học này cung cấp cho sinh viên cơ hội điều hành một doanh nghiệp tại trưng và phát triển các kỹ năng và thái độ cần thiết cho bất kỳ lĩnh vực nghề nghiệp nào. Sinh viên học và thực hành các kỹ thuật dịch vụ khách hàng, quảng cáo, bán hàng, định giá, nghiên cứu thị trường và bán hàng. Tất cả sinh viên đều làm việc ở nhiều vị trí khác nhau, đ ư ợc đào tạo tại nơi làm việc.

Lựa chọn nghề nghiệp

CTE515

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiếm tín chỉ đại học thông qua chương trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về CTE Dual Credit chương trình.

Khóa học Career Choices giúp sinh viên xác định mục tiêu nghề nghiệp và công việc. Sinh viên chuẩn bị một danh mục việc làm độc đáo. Sinh viên đ ư ợc yêu cầu tham dự các cuộc họp hàng tuần với giảng viên và hoàn thành các dự án máy tính bắt buộc. Khóa học sẽ tập trung vào việc liên kết các khả năng cá nhân với thị trường việc làm.

Học viện mạng Cisco I701CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Học viên sẽ tập trung vào kiến trúc, cấu trúc, chức năng, thành phần và mô hình của Internet và các mạng máy tính khác. Các nguyên tắc và cấu trúc của địa chỉ IP và các nguyên tắc cơ bản của khái niệm Ethernet, phư ơng tiện và hoạt động đư ợc giới thiệu. Học viên sẽ xây dựng các mạng LAN đơn giản, thực hiện các cấu hình cơ bản cho bộ định tuyến và bộ chuyển mạch, và triển khai các lư ợc đồ địa chỉ IP.

Học viện mạng Cisco II703CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Học viện mạng Cisco I
Khác:	

Khóa học này tập trung vào các công nghệ chuyển mạch và hoạt động của bộ định tuyến hỗ trợ mạng doanh nghiệp vừa và nhỏ, mạng cục bộ không dây (WLAN) và các khái niệm bảo mật. Học viên sẽ có thể thực hiện cấu hình mạng cơ bản và khắc phục sự cố, xác định và giảm thiểu các mối đe dọa bảo mật LAN, cấu hình và bảo mật WLAN cơ bản.

Học viện mạng Cisco III705CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Học viện mạng Cisco II
Khác:	

Khóa học thứ ba trong Cisco Network Academy mô tả các kiến trúc và cân nhắc liên quan đến thiết kế, bảo mật, vận hành và khắc phục sự cố mạng doanh nghiệp. Khóa học này bao gồm các công nghệ mạng diện rộng (WAN) và cơ chế chất lư ợng dịch vụ (QoS) đư ợc sử dụng để truy cập từ xa an toàn. Học viên đư ợc giới thiệu về các khái niệm mạng đư ợc xác định bằng phần mềm, ảo hóa và tự động hóa hỗ trợ số hóa mạng. Học viên có đư ợc các kỹ năng để cấu hình và khắc phục sự cố mạng doanh nghiệp và học cách xác định và bảo vệ chống lại các mối đe dọa an ninh mạng.

An ninh mạng và mạng497CTE

Vị trí:	
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Khoa học máy tính AP A
Khác:	

Chư ơng trình công nghệ thông tin (CNTT) này bao gồm một loạt các kỹ năng mềm và kỹ thuật CNTT dành cho sinh viên quan tâm đến sự nghiệp CNTT. Chư ơng trình này chuẩn bị cho bạn các vị trí trong hỗ trợ máy tính, bảo mật thông tin và quản trị máy chủ và mạng. Sinh viên sẽ có cơ hội đạt đư ợc các chứng chỉ đư ợc công nhận trong ngành cho các sự nghiệp CNTT có nhu cầu cao.

Kinh tếCTE215

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và Khoa học xã hội
Tư ơng đư ơng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học xã hội
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Mục đích của khóa học kinh tế này là cung cấp cho sinh viên hiểu biết cơ bản về kinh tế vĩ mô và kinh tế vi mô. Sinh viên giải thích các hệ thống kinh tế, cung và cầu, và vai trò của các tổ chức kinh tế, chính phủ và doanh nhân trong nền kinh tế thị trư ờng. Sinh viên tìm hiểu các vấn đề kinh tế toàn cầu, quốc gia và địa phư ơng, cũng như học các kỹ năng tài chính cá nhân để trở thành ngư ời tiêu dùng, ngư ời tiết kiệm, nhà đầu tư , ngư ời sử dụng tín dụng, ngư ời quản lý tiền thông minh và trở thành thành viên tham gia của lực lư ợng lao động toàn cầu.

Khởi nghiệp213CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 CTE hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Nguyên tắc tiếp thị HOẶC Tiếp thị truyền thông xã hội HOẶC Kinh doanh và tài chính.
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chư ơng trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về CTE Dual Credit
	chư ơng trình.

Khởi nghiệp tập trung vào việc nhận ra cơ hội kinh doanh, khởi nghiệp, vận hành và duy trì doanh nghiệp. Học sinh sẽ phát triển tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và đổi mới. Sự tích hợp của kế toán, tài chính, tiếp thị, quản lý doanh nghiệp, môi trư ờng pháp lý và kinh tế sẽ đư ợc phát triển thông qua các dự án.

Giới thiệu về lập trình I CTE195

Giới thiệu về Lập trình II CTE197

Vị trí:	CHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước theo trình tự
Khác:	

Học sinh học cách giải quyết vấn đề tính toán và các kỹ năng cơ bản trong khoa học máy tính bằng ngôn ngữ lập trình Python. Học sinh sẽ có thể hiểu các khái niệm lập trình bao gồm cú pháp Python cơ bản, biến, vòng lặp, điều kiện, v.v. Học sinh sẽ tạo các trò chơi nhỏ và các dự án mã hóa khác để học và thể hiện các kỹ năng lập trình của mình.

Chuyên gia sử dụng Microsoft Office CTE225

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự
Chiều dài:	chọn Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chương trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về CTE Dual Credit

chương trình.

Khóa học này được thiết kế để cung cấp nền tảng cho các khóa học kinh doanh và công nghệ trong tương lai, nơi sinh viên học các tính năng cơ bản của Microsoft Office Suite để chuẩn bị tốt hơn cho việc học đại học và nghề nghiệp. Sinh viên làm việc hướng tới Chứng chỉ Microsoft Office Industry để chuẩn bị cho các vị trí đầu vào. Sinh viên sẽ phát triển các kỹ năng lãnh đạo, giao tiếp, giải quyết vấn đề và ra quyết định trong suốt khóa học này.

Nguyên tắc tiếp thị 721CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 CTE hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CİHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CİHS.

Trong khóa học giới thiệu này, sinh viên sẽ được học các khái niệm kinh doanh cơ bản mà những doanh nhân thành đạt cần có như học tập theo dự án thực tế, thực hành trên lớp và mô phỏng kinh doanh để cung cấp cho sinh viên các kỹ năng và kiến thức cần thiết cho sự thành công trong kinh doanh trong thế giới ngày nay.

Ấn phẩm I (Niên giám 1) 281CTE

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và V&P Arts (0,5 mỗi học kỳ)
Tư vấn dự án khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Có thể phải tham dự một số sự kiện sau giờ học. Phải mua thẻ ASB. Kỹ năng viết tốt là điều bắt buộc.

Trong Ấn phẩm I, sinh viên được giới thiệu về nghề xuất bản và xuất bản trên máy tính để bàn bằng phần mềm xuất bản tiêu chuẩn của ngành. Sinh viên nhận được kinh nghiệm thực tế khi xuất bản kỷ yếu của trường.

Ấn phẩm II, III, IV Xem mã bên dưới

Ấn phẩm II (Niên giám 2)	283CTE
Ấn phẩm III (Niên giám 3)	285CTE
Ấn phẩm IV (Niên giám 4)	287CTE

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và V&P Arts (0,5 mỗi học kỳ)
Tư vấn dự án khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước theo trình tự
Khác:	Phải tham dự các cuộc họp và sự kiện sau giờ học. Học sinh trong lớp này sẽ được xem xét vị trí biên tập, kinh nghiệm lãnh đạo có giá trị trên đơn xin học đại học hoặc sơ yếu lý lịch. Phải mua thẻ ASB.

Học sinh có được các kỹ năng nâng cao và thực hành trong lĩnh vực nghề nghiệp xuất bản. Học sinh có kinh nghiệm thực hành thư giãn và học các kỹ thuật nâng cao trong việc xuất bản kỷ yếu của trường.

Tiếp thị truyền thông xã hội CTE233

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Instagram, Twitter, Facebook, SnapChat và các nền tảng truyền thông xã hội khác thu hút sự chú ý của bạn và thúc đẩy bạn chi tiền như thế nào? Bạn có quan tâm đến cách các công ty sử dụng phương tiện truyền thông xã hội để kết nối với đối tượng mục tiêu nhằm quảng bá sản phẩm, dịch vụ hoặc ý tưởng không? Trong lớp học này, học sinh sẽ tìm hiểu cách thức hoạt động của phương tiện truyền thông xã hội, đạo đức và luật pháp xung quanh phương tiện truyền thông xã hội và giá trị của sự hiện diện trực tuyến tích cực. Học sinh sẽ trau dồi kỹ năng nghiên cứu, viết và giao tiếp của mình.

Thiết kế Web

CTE345

Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Chúng tôi đặc biệt khuyến khích sử dụng Microsoft Office User Specialist.

Thiết kế web chuẩn bị cho sinh viên khả năng áp dụng HTML, XML, JavaScript, CSS, các ứng dụng đồ họa và các công cụ biên tập khác vào việc thiết kế, chỉnh sửa và xuất bản tài liệu, hình ảnh, đồ họa, âm thanh và các sản phẩm đa phương tiện.

Trải nghiệm học tập tại nơi làm việc

CTE501

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ cho 180 giờ - CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Sinh viên phải có việc làm hợp pháp và có thu nhập. Học sinh phải đủ 16 tuổi.
Khác:	Hoàn thành khóa học thành công sẽ nhận được điểm "5".

Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Trải nghiệm học tập tại nơi làm việc diễn ra ngoài giờ học, nơi học sinh kết hợp kinh nghiệm làm việc với lớp CTE kết nối. Mỗi tuần một lần, học sinh gặp giảng viên để cập nhật biểu mẫu, nộp phiếu lưu ý và đáp ứng kế hoạch học tập tại nơi làm việc bắt buộc của học sinh. Điểm tín chỉ được trao cho việc đáp ứng giờ làm việc bắt buộc và bằng chứng về việc cải thiện các kỹ năng có thể tuyển dụng. Một giám sát viên tại nơi làm việc sẽ cung cấp đánh giá hiệu suất trước khi cấp điểm tín chỉ.

Tình nguyện viên học tập tại nơi làm việc

CTE509

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ cho 90 giờ - CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Học sinh phải đi học đều và không có hành vi vi phạm.
Khác:	Hoàn thành khóa học thành công sẽ nhận được điểm "5".

Mục đích của lớp học này là thúc đẩy sự tham gia của sinh viên vào cộng đồng bằng cách làm tình nguyện. Là một trải nghiệm không được trả lương, sinh viên được yêu cầu phải có kế hoạch học tập được chấp thuận. Sinh viên hoàn thành các mẫu đơn bắt buộc kèm theo một bài viết phản ánh về kinh nghiệm của mình. Một giám sát viên tại nơi làm việc sẽ đánh giá hiệu suất trước khi cấp tín chỉ.

Khoa học gia đình và người tiêu dùng

Các khóa học Pathway không được liệt kê trong phần CTE		Trang
Tâm lý AP	693SOC	62
AVID 12	455ALT	82
Hội thảo Sẵn sàng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS)	GRD421	81

Phát triển trẻ em

CTE125

Vị trí:	CHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Khóa học Phát triển Trẻ em được thiết kế để hỗ trợ sinh viên phát triển các kỹ năng và thái độ phù hợp trong công việc và cuộc sống với trẻ em. Các lĩnh vực nghiên cứu bao gồm sự phát triển về trí tuệ, xã hội, cảm xúc và sinh học của trẻ em; mối quan hệ cha mẹ - con cái; thực hành nuôi dạy con cái; nhu cầu đặc biệt của trẻ em; ảnh hưởng của cha mẹ và môi trường đối với sự phát triển của trẻ em; và hệ thống hỗ trợ bên ngoài.

Sức khỏe gia đình

CTE110

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ Y tế và CTE
Tư vấn dự định khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp về sức khỏe và CTE
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Bắt buộc để tốt nghiệp. Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến cho trường trung học.
Phi:	Có thể áp dụng phi thẻ CPR.

Family Health được thiết kế để chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng giải quyết vấn đề suốt đời, tư duy phản biện và quản lý liên quan đến các vấn đề sức khỏe và thể chất ảnh hưởng đến gia đình. Mục tiêu chính là giúp học sinh phát triển lối sống lành mạnh cho bản thân và người khác bằng cách tập trung vào các lựa chọn lành mạnh và sống một cuộc sống hiệu quả, thỏa mãn.

Hợp tác giáo dục FCS

SCT315

Vị trí:	SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,25 tín chỉ CTE (mỗi kỳ)
Chiều dài:	Một hoặc hai điều khoản
Điều kiện tiên quyết:	Sự chấp thuận của giám đốc trung tâm chăm sóc ban ngày.
Khác:	

Các khóa học Khoa học Gia đình & Người tiêu dùng (FCS) giúp những người trẻ tuổi phát triển các kỹ năng để cân bằng thành công cuộc sống của người lớn (sự độc lập, vai trò trong gia đình và cộng đồng), đồng thời xây dựng con đường hướng tới sự nghiệp có mục đích. Hợp tác Giáo dục FCS là một trải nghiệm học tập được thiết kế cho những sinh viên quan tâm đến các con đường sự nghiệp liên quan đến Giáo dục Mầm non. Khóa thực hành cung cấp cho sinh viên cơ hội quan sát và làm việc thực tế với trẻ nhỏ và gia đình của các em thông qua Trung tâm Chăm sóc Trẻ em Gia đình Tuổi teen tại chỗ. Những sinh viên đủ điều kiện cũng có thể nhận được chứng chỉ Cơ bản về Chăm sóc Trẻ em của Tiểu bang Washington, cho phép họ bắt đầu làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non được cấp phép.

Sống độc lậpCTE105

Ẩm thực IICTE713

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:

CHS, EHS, JHS, SHS

Các cấp lớp:

11-12

Tín dụng:

0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn

Chiều dài:

Một học kỳ

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chương trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về CTE Dual Credit

chương trình.

Sống độc lập được thiết kế để chuẩn bị cho học sinh đưa ra quyết định có trách nhiệm trong nhiều lĩnh vực (nghề nghiệp, thực phẩm và quản lý tài chính) mà những người trẻ tuổi phải đối mặt khi rời trường trung học. Trọng tâm chính của lớp học là phát triển các kỹ năng thiết yếu để sống một mình, trong gia đình hoặc với người khác.

Giới thiệu về Giáo dục577CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Địa điểm:

CHS, EHS, JHS

Cấp lớp: Tín

10-12

Chỉ:

1,0 CTE hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Độ dài:

Hai học kỳ (một năm)

Tư vấn dự kiến khóa học:

Yêu cầu tốt nghiệp CTE và CCRS

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CíHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CíHS.

Khóa học này là phần giới thiệu về nền tảng lịch sử, xã hội học, chính trị và triết học của hệ thống giáo dục công lập Hoa Kỳ. Học viên sẽ tìm hiểu kinh nghiệm làm giáo viên, quan sát các chiến lược và phong cách giảng dạy ở cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông. Học viên sẽ làm việc với một giáo viên cố vấn để tích lũy kinh nghiệm trong lớp học.

Ẩm thực ICTE711

Vị trí:

CHS, JHS, SHS

Các cấp lớp:

9-12

Tín dụng:

0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn

Chiều dài:

Một học kỳ

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Ẩm thực I là khóa học giới thiệu bao gồm thực hành thực tế về các kỹ thuật chế biến thực phẩm, an toàn bếp, cách sử dụng thiết bị, toán học ẩm thực, dinh dưỡng, lập thực đơn, phát triển khả năng lãnh đạo và nghề nghiệp trong các ngành liên quan đến thực phẩm.

Vị trí:

CHS, JHS

Các cấp lớp:

9-12

Tín dụng:

0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn

Chiều dài:

Một học kỳ

Điều kiện tiên quyết:

Phải đạt tiêu chuẩn về Ẩm thực I (trước đây là Dinh dưỡng và Chuẩn bị thực phẩm I)

Khác:

Ẩm thực II là khóa học nâng cao dựa trên các khái niệm đã nắm vững trong Ẩm thực I. Khóa học này bao gồm thực hành thực tế các kỹ thuật chế biến thực phẩm nâng cao, lập thực đơn, toán học ẩm thực và phát triển khả năng lãnh đạo. Học sinh tiếp tục khám phá các nghề nghiệp liên quan đến thực phẩm trong khi tham gia nhiều hoạt động thí nghiệm cá nhân và nhóm.

Dinh dưỡng và Sức khỏeCTE157

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:

CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp:

9-12

Tín dụng:

0,5 CTE hoặc tín chỉ tự chọn

Chiều dài:

Một học kỳ

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả học sinh; có cung cấp phụ trợ tiện đi lại.

Khóa học này được thiết kế dành cho những sinh viên quan tâm đến khoa học dinh dưỡng, nghề nghiệp trong ngành khoa học dinh dưỡng, cũng như việc lựa chọn và chế biến nhiều loại thực phẩm.

Chúng tôi sẽ chú ý đến vấn đề dinh dưỡng cho toàn thể dân số.

Khoa học sức khỏe

Các khóa học Pathway không được liệt kê trong phần CTE		Trang
Giải phẫu & Sinh lý học	273SCI	54
AVID 12	455ALT	82
Công nghệ sinh học	407SCI	55
Hội thảo Sẵn sàng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS)	GRD421	81

Giới thiệu về Nghề Khoa học Sức khỏe 177CTE

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và Khoa học (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học
Chiều dài:	Hai học kỳ (Một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Giới thiệu về Nghề nghiệp Khoa học Sức khỏe giới thiệu cho sinh viên nhiều lĩnh vực khoa học sức khỏe. Sinh viên sẽ có cơ hội khám phá kỹ thuật y sinh, nghiên cứu và phát triển công nghệ sinh học, thực hành phòng thí nghiệm lâm sàng, nha khoa, kỹ thuật viên y tế khẩn cấp, sức khỏe và an toàn môi trường, pháp y, tin học y tế, hình ảnh y tế, sức khỏe tâm thần, điều dưỡng, nhân khoa, dự ợc lý, trị liệu ngôn ngữ, y học thể thao và dịch vụ trị liệu.

Giới thiệu về Chăm sóc Bệnh nhân 419CTE

HỌC HỎI TÙY CHỌN	
Vị trí:	
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ CTE
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả học sinh; có cung cấp phụ ợng tiện đi lại

Khóa học này được thiết kế để giới thiệu cho sinh viên các kỹ năng chăm sóc bệnh nhân cơ bản trong các lĩnh vực sức khỏe, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc sức khỏe. Sinh viên sẽ học các kỹ năng lấy bệnh nhân làm trung tâm liên quan đến giao tiếp, xây dựng mối quan hệ, hợp tác nhóm, phản ứng văn hóa, an toàn nơi làm việc và các kỹ năng chăm sóc bệnh nhân. Một lớp học lâm sàng cho phép sinh viên phát triển các kỹ năng và kiến thức thực hành chuyên biệt. Chuẩn bị cho việc làm được lồng ghép trong khóa học và bao gồm việc xây dựng danh mục các kỹ năng, chứng chỉ, sơ yếu lý lịch và thư xin việc cho các vị trí việc làm tiềm năng. Nhiều chứng chỉ khác nhau được cung cấp cho sinh viên quan tâm đến việc đạt được chúng, bao gồm OSHA-10, thẻ xử lý thực phẩm, sơ cứu-CPR, trợ lý chăm sóc tại nhà và trợ lý điều dưỡng.

Thuật ngữ y khoa

CTE461

HỌC HỎI TÙY CHỌN	 
Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và Khoa học
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	CTE và tín chỉ tự chọn Khoa học
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chương trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về CTE Dual Credit chương trình. Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả học sinh; có cung cấp phụ ợng tiện đi lại.

Nghiên cứu thuật ngữ y khoa, liên hệ các thuật ngữ với giải phẫu và sinh lý của cơ thể. Khóa học này được thiết kế cho sinh viên đang nỗ lực để thành thạo ngôn ngữ y khoa cũng như cho sinh viên bước vào nghề y, chẳng hạn như trợ lý y khoa, nhân viên phiên âm y khoa, lễ tân, hỗ trợ hành chính và chuyên gia thanh toán.

Y học thể thao I

CTE166

Địa điểm:	CHS, EHS, JHS
Lớp học:	9-12
Tín chỉ:	0,5 tín chỉ CTE và Khoa học tự chọn
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học
Độ dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm. Y học thể thao I là lớp học thực hành khám phá về băng bó và quần thể thao, CPR, sơ cứu, nghề y tế và thuật ngữ y khoa. Học viên hoàn thành khóa học với các kỹ năng hữu ích để giúp đỡ gia đình và bạn bè, cũng như hiểu biết về các lựa chọn nghề nghiệp y tế.

Y học thể thao II

CTE170

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và Khoa học tự chọn
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học
Thời	Một học kỳ
Lư ợng:	Điều kiện tiên quyết: Y học thể thao I hoặc sự cho phép của người hướng dẫn.
Khác:	Khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Y học thể thao II tiếp tục nghiên cứu về giải phẫu và sinh lý cơ xương, phòng ngừa chấn thương, đánh giá chấn thương, điều trị và các chương trình phục hồi chức năng và hoàn thiện việc nghiên cứu các khớp chính.

Khoa học Kỹ thuật & Kỹ năng

Các khóa học Pathway không đợc liệt kê trong mục CTE		Trang
Nghệ thuật và Thiết kế 2-D AP	391CTE	66
Nghệ thuật và Thiết kế 3D AP	393CTE	66
Bản vẽ AP	575CTE	66
AVID 12	455ALT	82
Công nghệ Robot	307SCI	55
Sân khấu kỹ thuật I	383CTE	67
Sân khấu kỹ thuật II	CTE385	67
Sân khấu kỹ thuật III	CTE387	67
Hội thảo Sân sáng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS)	GRD421	81

Công nghệ ô tô I

CTE731

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 0,5 tín chỉ CTE
Chiều dài: Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:
Khác: Sinh viên có thể học khóa học này một lần để đợc 0,5 tín chỉ CTE. Khóa học này dành cho tất cả EPS học sinh thông qua Chương trình STEM đặc trưng. Xem chi tiết ở trang 18.

Khóa học này cung cấp cho sinh viên cơ hội hiểu các bộ phận và hệ thống chính của ô tô. Sinh viên sẽ phát triển các kỹ năng cơ bản về ô tô khi đợc giới thiệu về an toàn trong xưởng, sử dụng đúng công cụ, giải quyết vấn đề và tư duy phản biện để tiến hành kiểm tra, cũng như các kỹ năng bảo dưỡng nhiều loại xe khác nhau.

Công nghệ ô tô II

733CTE/CTE733

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS
Các cấp lớp: 10-12
Tín dụng: 1,0 tín chỉ CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài: Chỉ một học kỳ (CTE733) hoặc Hai học kỳ (cả năm) (733CTE)
Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành thành công Công nghệ ô tô I
Khác: Sinh viên có thể học khóa học này tối đa hai lần để đợc 1,0 tín chỉ CTE. Khóa học này dành cho tất cả sinh viên EPS thông qua Chương trình STEM đặc trưng. Xem chi tiết ở trang 18.

Chương trình Công nghệ ô tô chuẩn bị cho sinh viên những nghề nghiệp có tính kỹ thuật cao và có nhiều phân thợng trong lĩnh vực ô tô. Là chương trình đợc chứng nhận ASE/NATEF, chuyên ngành này có các thiết bị hiện đại đợc sử dụng trong ngành công nghiệp ô tô, đào tạo từ các chuyên gia trong ngành và kinh nghiệm thực tế với các loại xe hiệu suất cao đợc trang bị công nghệ mới nhất. Sinh viên tiên tiến trong chương trình có cơ hội nhận đợc chứng chỉ ASE đợc công nhận trên toàn quốc cũng như đợc thực tập có lợng tại các đại lý địa phư ng.

Nhiếp ảnh kỹ thuật số 1

CTE321

Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 0,5 tín chỉ CTE và V&P Arts
Tư ng đợc ng khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài: Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:
Khác: Chuyên gia ngử ời dùng Microsoft Office khuyến khích sử dụng.
Bài viết hoàn thành trong khóa học này có thể đợc sử dụng trong kỷ yếu của trư ờng hoặc các ấn phẩm khác của trư ờng.
Học sinh đợc khuyến khích nộp bài làm của mình tại các cuộc thi cấp địa phư ng, khu vực và quốc gia.
Phí: Có thể áp dụng học phí.

Nghiên cứu và thực hành lĩnh vực nghề nghiệp thú vị của nhiếp ảnh kỹ thuật số (thư ng mại). Học sinh bắt đầu bằng cách tìm hiểu lịch sử nhiếp ảnh và cách thức hoạt động của máy ảnh, đồng thời khám phá ánh sáng, màu sắc và bố cục trong cả quy trình chụp ảnh kỹ thuật và sáng tạo. Học sinh học và thực hành một số thể loại nhiếp ảnh bao gồm nhiếp ảnh thiên nhiên, nhiếp ảnh hành động và nhiếp ảnh báo chí. Học sinh học cách thổi hồn vào những bức ảnh của mình bằng Adobe Photoshop. Học sinh khám phá các cơ hội nghề nghiệp và kinh doanh trong nhiếp ảnh thư ng mại. Học sinh chuẩn bị danh mục đầu tư điện tử truyền thống, bản cứng và kỹ thuật số.

Nhiếp ảnh kỹ thuật số 11

CTE361

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Cấp lớp: Tín	9-12
Chỉ:	0,5 tín chỉ CTE và V&P Nghệ thuật mỗi học kỳ
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Độ dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Bằng C trở lên Ảnh kỹ thuật số I hoặc sự cho phép của giáo viên
Khác:	Bài tập hoàn thành trong khóa học này có thể đư ợc sử dụng trong kỳ yếu của trư ờ ng hoặc các ấn phẩm khác của trư ờ ng. Học sinh đư ợc khuyến khích nộp bài làm của mình tại các cuộc thi cấp địa phư ơ ng, khu vực và quốc gia. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Digital Photography II hướng dẫn cách vận hành máy ảnh SLR kỹ thuật số, thiết lập và sử dụng hệ thống chiếu sáng studio chân dung ba điểm, học các kỹ thuật xử lý nâng cao bằng Adobe Photoshop và áp dụng các nguyên tắc và yếu tố thiết kế nâng cao. Một danh mục đầu tư cuối cùng sẽ đư ợc tạo ra để thể hiện nhiều tác phẩm và kỹ thuật khác nhau.

Giới thiệu về Thiết kế đồ họa CTE353

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và V&P Arts
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Khóa học này đáp ứng các yêu cầu tiên quyết đối với các khóa học nghệ thuật thị giác.

Giới thiệu về Thiết kế đồ họa bao gồm các khái niệm nghệ thuật cơ bản cho công việc trong studio, bố cục và thành phần, thẩm mỹ và lịch sử. Các phong cách và kỹ thuật nghệ thuật đồ họa tập trung mạnh vào thiết kế đư ợc trình bày cho sinh viên và bao gồm nghệ thuật và thiết kế hỗ trợ máy tính sử dụng đồ họa vector và raster, phác thảo khái niệm, minh họa, phư ơ ng tiện nghệ thuật truyền thống, hình ảnh kỹ thuật số, kỹ năng giao tiếp và hoạt động kinh doanh nghệ thuật thư ơ ng mại. Sinh viên phát triển các kỹ năng trình bày trực quan và xây dựng danh mục đầu tư cá nhân.

Thiết kế đồ họa 1

CTE323

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và V&P Arts
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công Giới thiệu về Đồ họa
Khác:	Thiết kế hoặc Giới thiệu về Nghệ thuật

Thiết kế đồ họa I khám phá các phư ơ ng pháp minh họa dựa trên vector để tạo đồ họa, minh họa kỹ thuật và trình bày trực quan thông tin và dữ liệu. Học sinh tạo logo, thiết kế đồ họa, bố cục và thông tin đồ họa cơ bản bằng Adobe Illustrator. Học sinh khám phá quy trình sáng tạo bằng phần mềm hình ảnh kỹ thuật số, nhiếp ảnh kỹ thuật số, thao tác hình ảnh và kỹ thuật tạo hình ảnh bằng Adobe Photoshop. Trọng tâm đư ợc đặt vào việc sử dụng các công cụ phần mềm và xây dựng danh mục đầu tư .

Thiết kế đồ họa 11

CTE357

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và V&P Arts
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	C hoặc cao hơn trong Thiết kế đồ họa I hoặc sự cho phép của giáo viên
Khác:	

Trong Thiết kế đồ họa II, các quy trình phát triển khái niệm trong các vấn đề truyền thông trực quan đư ợc phát triển cho các vấn đề nghệ thuật đồ họa. Đồ họa vector, quang học raster, bố cục và thiết kế đư ợc sử dụng trong các sáng tác đư ợc n ề. Học sinh bắt đầu làm việc ở chế độ 3 chiều, sử dụng máy cắt laser và máy in UV. Trọng tâm là các nguyên tắc về nghệ thuật, tổ chức, kỹ thuật sản xuất và xây dựng danh mục đầu tư để nộp cho các cuộc thi. Phần mềm đư ợc sử dụng bao gồm Adobe Illustrator, Photoshop và InDesign.

Thiết kế đồ họa 111

CTE359

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và V&P Arts
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công Thiết kế đồ họa II
Khác:	
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Thiết kế đồ họa III chuẩn bị cho sinh viên khả năng áp dụng các kỹ thuật nghệ thuật vào các khái niệm nghệ thuật kỹ thuật và thư ơ ng mại. Hư ớng dẫn bao gồm nghệ thuật và thiết kế hỗ trợ máy tính sử dụng quang học vector và raster, sử dụng phư ơ ng tiện nghệ thuật truyền thống, hình ảnh kỹ thuật số, kỹ năng giao tiếp và hoạt động kinh doanh nghệ thuật thư ơ ng mại. Các kỹ thuật sản xuất tiên tiến đư ợc sử dụng để tạo hình ảnh để sử dụng trong đa phư ơ ng tiện, phư ơ ng tiện in ấn và thiết kế web. Trọng tâm là bố cục và thành phần và chiến lược phát triển để sử dụng với sản xuất web, đa phư ơ ng tiện, in ấn và video. Học sinh phát triển các kỹ năng trình bày trực quan, phát triển các kỹ năng vẽ và xây dựng danh mục đầu tư cá nhân có thể nộp cho kỳ thi AP và cuộc thi địa phư ơ ng.

Chế tạo

741CTE

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ CTE
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Khóa học này dành cho tất cả sinh viên EPS thông qua Chương trình sản xuất STEM đặc trưng. Xem chi tiết ở trang 18.

Khóa học này giới thiệu các kỹ năng sản xuất cơ bản áp dụng cho nhiều ngành công nghiệp, chẳng hạn như hàng không vũ trụ và hàng hải. Các kỹ năng được học trong khóa học này bao gồm an toàn thiết bị cửa hàng, đo lường chính xác, khoa học vật liệu, đọc bản in, toán học cho ngành công nghiệp, sản xuất tinh gọn và bảo trì điện. Sinh viên sẽ được giới thiệu các chủ đề trong sản xuất tiên tiến, bao gồm hoạt động Điều khiển số bằng máy tính (CNC) và Thiết kế có sự hỗ trợ của máy tính (CAD). Hỗ trợ dẫn và hỗ trợ cho giáo dục và nghề nghiệp nâng cao được tích hợp vào khóa học này.

Cơ điện tử

203CTE

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn CTE và Khoa học (0,5 mỗi học kỳ)
Tư vấn dự định khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và Khoa học
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học sinh có thể nhận được tín chỉ kép CTE của trường cao đẳng; liên hệ giáo viên để biết thêm chi tiết.

Cơ điện tử được thiết kế như một phần giới thiệu về thiết kế, vận hành và lập trình cơ bản của rô-bốt. Học sinh sẽ có được kiến thức khái niệm, kỹ thuật và thực hành về các ứng dụng rô-bốt. Học sinh sẽ thiết kế xe tự hành điều khiển từ xa 4 bánh, xe tự hành 6 bánh và máy bay bốn cánh quạt trên không. Học sinh sẽ phát triển các kỹ năng thế kỷ 21 của mình trong suốt khóa học, bao gồm lập trình, đánh máy (40 từ/phút), thực hành kỹ thuật, kỹ năng giao tiếp, bảng tính, thiết kế CAD và kỹ năng in 3D.

Khoa học Hải quân 1 - NJROTC 1

105NJR

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Địa điểm:	60 HALL ST. 08001
Lớp:	9-12
Tín chỉ:	1,0 tín chỉ CTE và PE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư vấn dự định khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và PE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả học sinh; có cung cấp phụ trợ ngay lập tức.

Khóa học này giới thiệu cho sinh viên về ý nghĩa của quyền công dân, các yếu tố lãnh đạo và giá trị của học bổng trong việc đạt được mục tiêu cuộc sống; nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của lối sống lành mạnh, bao gồm thể lực, chế độ ăn uống hợp lý và kiểm soát căng thẳng; nhận thức về ma túy; cung cấp các nguyên tắc về sức khỏe và sơ cứu, địa lý và kỹ năng sinh tồn cũng như tổng quan về tàu hải quân và máy bay.

Khoa học Hải quân 2 - NJROTC 2

205NJR

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	60 HALL ST. 08001
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và PE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư vấn dự định khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và PE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành NJROTC 1
Khác:	Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả sinh viên; có cung cấp phụ trợ ngay lập tức.

Khóa học này xây dựng dựa trên phần giới thiệu chung được cung cấp trong Khoa học Hải quân 1, phát triển thêm các đặc điểm của quyền công dân và khả năng lãnh đạo, đồng thời giới thiệu cho học viên các lĩnh vực kỹ thuật của khoa học hải quân và vai trò của Hải quân Hoa Kỳ trong lịch sử hàng hải và tầm quan trọng sống còn của các đại dương trên thế giới đối với sự thịnh vượng liên tục của Hoa Kỳ.

Khoa học Hải quân 3 - NJROTC 3305NJR

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	-----
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE, PE và Khoa học xã hội (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE, PE và Khoa học xã hội
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành NJROTC 2
Khắc:	Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả học sinh; có cung cấp phụ ơ ng tiện đi lại.

Khóa học này mở rộng hiểu biết của học viên về các nguyên tắc lãnh đạo quân sự, khái niệm và ý nghĩa của làm việc nhóm, giá trị nội tại của trật tự và kỷ luật tốt trong việc hoàn thành mục tiêu, và tầm quan trọng của sức mạnh trên biển và an ninh quốc gia. Học viên có đư ợc kiến thức sâu hơ n về tàu và máy bay hải quân và giới thiệu về hàng hải và nghề hàng hải.

Khoa học Hải quân 4 - NJROTC 4405NJR

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Địa điểm:	EHS
Lớp học:	11-12
Tín chỉ:	1,0 tín chỉ CTE và PE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và PE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành NJROTC 3
Khắc:	Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả học sinh; có cung cấp phụ ơ ng tiện đi lại.

Khóa học này tập trung chủ yếu vào các kỹ thuật lãnh đạo thực tế và việc triển khai. Mục đích là hỗ trợ học viên cao cấp hiểu về lãnh đạo và cải thiện kỹ năng lãnh đạo của mình bằng cách đưa họ vào các vị trí lãnh đạo, đư ời sự giám sát, sau đó giúp họ phân tích lý do tại sao họ đạt đư ợc nhiều mức độ thành công khác nhau trong suốt cả năm. Các hoạt động trong lớp bao gồm hội thảo, bài tập đọc, thuyết trình trên lớp và làm việc thực tế với các học viên trẻ hơ n. Học viên cao cấp đư ợc cổ vắn và hướng dẫn trong quá trình chuẩn bị cho cuộc sống sau trung học, bao gồm chuẩn bị vào đại học, nộp đơ n xin học bổng và nhiều lựa chọn khác nhau dành cho họ.

NJROTC: Động lực học và thể lực khoan505NJR

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	-----
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và V&P Arts (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khắc:	Xem phần Chương trình STEM đặc trưng ở trang 18. Khóa học dành cho tất cả học sinh; có cung cấp phụ ơ ng tiện đi lại.

Khóa học này cung cấp cho sinh viên cơ hội tìm hiểu về huấn luyện quân sự bằng cách khám phá lịch sử, học các động tác huấn luyện cơ bản, phát triển thể lực để biểu diễn và sáng tạo vũ đạo độc đáo cho các sự kiện huấn luyện cơ bản, nâng cao và mở.

Thiết kế & Lập trình trò chơi điện tử423CTE

Vị trí:	-----
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Không có, Đại số đư ợc khuyến khích
Khắc:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Khóa học thiết kế trò chơi điện tử cung cấp cho sinh viên cơ hội đắm mình vào thế giới thiết kế và phát triển trò chơi điện tử. Sinh viên sẽ khám phá cách tạo ra trò chơi điện tử, bao gồm lập trình, nghệ thuật, sản xuất và thiết kế, và khám phá cách chúng phối hợp với nhau để đưa trò chơi vào cuộc sống.

Sản xuất video I381FAA

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và V&P Arts (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khắc:	
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Video Production I là phần giới thiệu về kể chuyện bằng hình ảnh sử dụng đa phụ ơ ng tiện. Học kỳ đầu tiên là về cách kể chuyện bằng hoạt hình. Bạn sẽ học quy trình làm phim cũng như cách ghi âm giọng nói và hoạt hình hóa nhân vật. Học kỳ thứ hai, bạn sẽ đư ợc giới thiệu về các kỹ thuật làm phim chuyên nghiệp sử dụng máy quay, micro và phần mềm Adobe. Bạn sẽ làm việc theo nhóm để sản xuất một loạt các dự án video ngắn phản ánh các tiêu chuẩn của ngành.

Sản xuất video II

383FAA

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và V&P Arts (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Sản xuất video Tôi hoặc sự cho phép của ngư ời hứ ơ ng dẫn
Khác:	
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Học sinh xây dựng các kỹ năng đã học trong Sản xuất video I.

Bạn sẽ học hoạt hình nâng cao, đồ họa chuyển động, Adobe After Effects và các gói phần mềm chuyên nghiệp khác. Chúng tôi sẽ đi sâu vào các hoạt động máy ảnh nâng cao, bao gồm máy bay không ngư ời lái và thiết kế âm thanh. Bạn sẽ có cơ hội làm việc trên các dự án dài hơ n, nâng cao hơ n.

Sản xuất video III

385FAA

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và V&P Arts (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Sản xuất video II hoặc sự cho phép của ngư ời hứ ơ ng dẫn
Khác:	
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Học sinh sẽ có cơ hội lựa chọn các dự án trong lĩnh vực mình quan tâm. Việc đăng ký vào lớp này cho thấy bạn đã học tốt môn Sản xuất Video II và đang nghiêm túc cân nhắc theo đuổi sự nghiệp trong ngành truyền thông.

Các chủ đề nghiên cứu bao gồm quay phim trên không, hoạt hình, ghi âm và thiết kế âm thanh, và lý thuyết phim. Trọng tâm của lớp học này là xây dựng một đoạn phim demo giới thiệu tác phẩm hay nhất của bạn và khám phá các lựa chọn sau trung học để tiếp tục các kỹ năng sản xuất video của bạn.

THÂN CÂY

Các khóa học Pathway không đư ợc liệt kê trong mục CTE	Trang
Vật lý AP 1	491SCI53
Thiên văn học & Kỹ thuật hàng không vũ trụ	505SCI54
AVID 12	455ALT82
Sản xuất sinh học	415SCI55
Hội thảo Sản sáng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp	GRD42181
Kỹ sư thế giới của bạn	313SCI55
Vật lý trong vũ trụ	411SCI53

Chư ơ ng trình Trung tâm Kỹ năng

Các khóa học Pathway không đư ợc liệt kê trong mục CTE	Trang
CÔNG NGHỆ Sno-Isle	Thay đổi91

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học

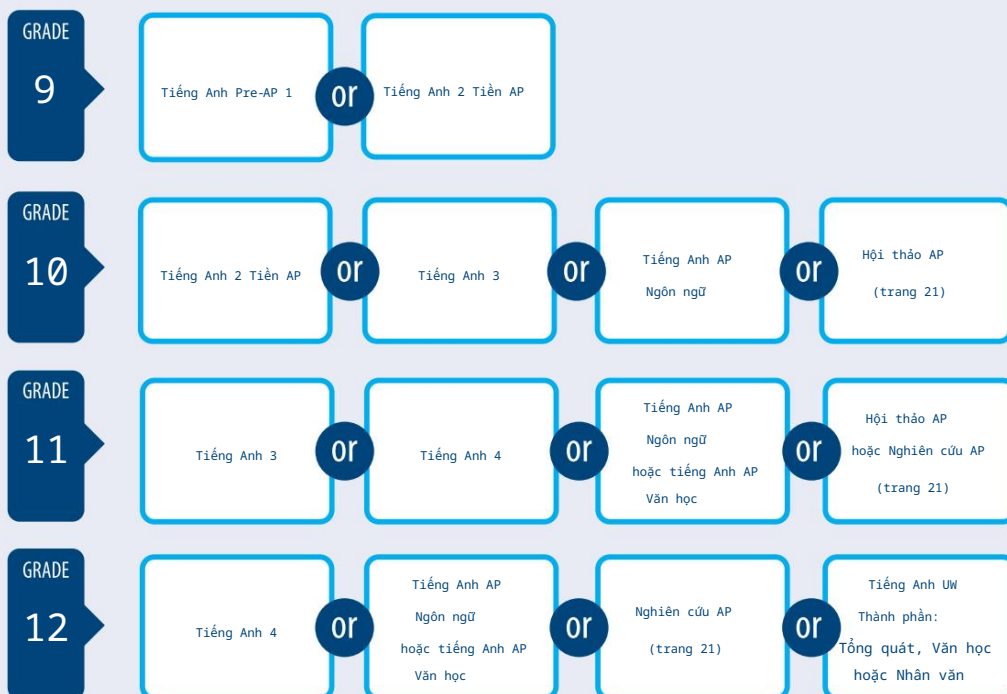
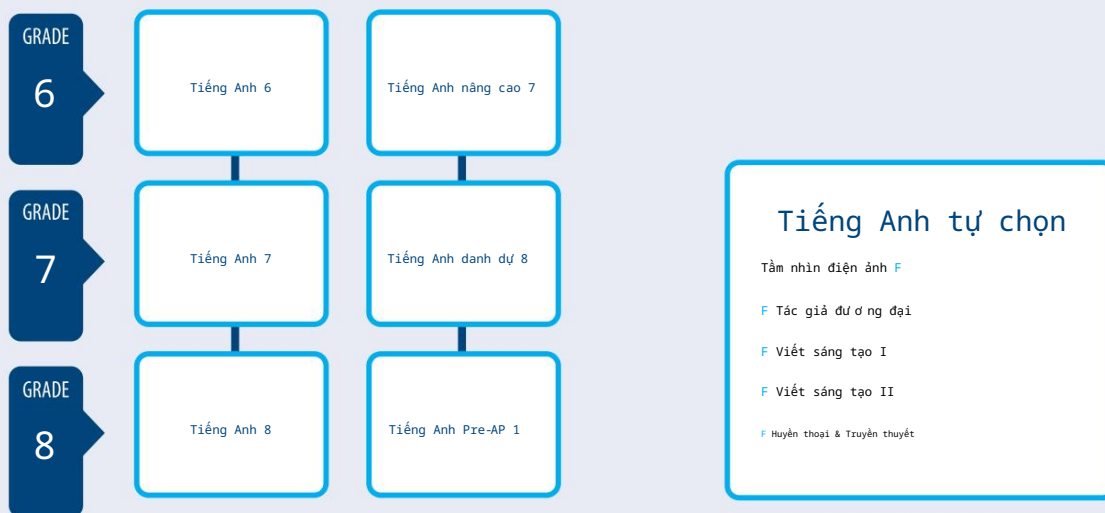
Tính tư ơ ng đư ơ ng của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không cần kiểm thêm tín chỉ (xem trang 9). Các khóa học sau đây đư ợc cung cấp để lấy tín chỉ CTE ngoài các khóa học đư ợc liệt kê trong phần này.

Khóa học	Trang
Giải phẫu & Sinh lý học	273SCI54
Nghệ thuật và Thiết kế 2-D AP	391CTE66
Nghệ thuật và Thiết kế 3D AP	393CTE66
Bản vẽ AP	575CTE66
Khoa học Môi trư ờng AP	593SCI52
Vật lý AP 1	491SCI53
Tâm lý AP	693SOC62
Nghiên cứu AP	Thay đổi21
Hội thảo AP	Thay đổi21
Thiên văn học & Kỹ thuật hàng không vũ trụ	505SCI54
AVID 12	455ALT82
Sinh học và Môi trư ờng	121KHOA HỌCSINH HỌC52
Sản xuất sinh học	415SCI55
Công nghệ sinh học	407SCI55
Hội thảo Sản sáng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp	GRD42181
Kỹ sư thế giới của bạn	313SCI55
Giới thiệu về Luật	SOC11361
Vật lý trong vũ trụ	411SCI53
Công nghệ Robot	KHÓA HỌC 38755
Nông nghiệp bền vững	541KHOA HỌCNÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG56
Sân khấu kỹ thuật I, II, III	Thay đổi67

Tiếng Anh



Các lựa chọn khóa học cho lớp 6-12



Tiếng Anh

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học tiếng Anh của Trường công Everett được điều chỉnh theo Tiêu chuẩn chung của tiểu bang về Ngôn ngữ nghệ thuật tiếng Anh, cung cấp cho học sinh nhiều lựa chọn ngôn ngữ nghệ thuật theo chiều dọc dẫn đến sự sẵn sàng cho đại học, nghề nghiệp và cuộc sống. Học sinh được yêu cầu hoàn thành bốn tín chỉ của các khóa học tiếng Anh trong suốt sự nghiệp trung học của mình. Học sinh sẽ truy cập, khám phá và phân tích các văn bản phức tạp, phù hợp với lớp học trong suốt mỗi khóa học ngoài việc viết cho nhiều mục đích và đối tượng khác nhau.

Tiếng Anh Pre-AP 1103ANH

Tiếng Anh 3301ENG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 9

Tín dụng: 1.0 Tiếng Anh 1 tín chỉ (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Tiếng Anh Pre-AP 1 tập trung vào kỹ năng đọc hiểu, viết phân tích và ngôn ngữ có liên quan trực tiếp đến học sinh trong các khóa học hiện tại và là kỹ năng thiết yếu nhất cho công việc tương lai của học sinh ở trường trung học, đại học và sự nghiệp. Văn bản đóng vai trò trung tâm trong lớp học Tiếng Anh Pre-AP 1, nơi học sinh tham gia đọc hiểu kỹ, có phê phán nhiều loại tài liệu khác nhau. Khóa học đào tạo người đọc cách quan sát các chi tiết nhỏ trong văn bản để đi đến sự hiểu biết sâu sắc hơn về toàn bộ. Khóa học cũng đào tạo người viết cách tập trung vào việc xây dựng các câu phức tạp làm nền tảng cho việc viết để tạo điều kiện cho tư duy phức tạp và truyền đạt ý tưởng một cách rõ ràng.

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 10-11

Tín dụng: Tiếng Anh 1.0 3 tín chỉ (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Anh 2 hoặc Tiếng Anh Pre-AP 2

Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Trong Tiếng Anh 3, học sinh sẽ được tiếp xúc với di sản văn học Mỹ từ khi bắt đầu cho đến hiện tại và làm quen với các truyền thống từ các thời kỳ khác nhau trong văn học khi đọc các bài luận, thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, bài phát biểu lịch sử, bài luận và các tác phẩm phi hư cấu khác do các nhà văn hàng đầu của Hoa Kỳ viết. Hướng dẫn đọc phân tích mở rộng sự hiểu biết về các yếu tố văn học và ngôn ngữ, hướng dẫn viết mở rộng sự thành thạo trong ba phương thức viết theo Tiêu chuẩn chung của tiểu bang (CCSS): tư duy thuật, giải thích/thông tin và lập luận.

Ngoài ra, học sinh còn phát triển các tiêu chuẩn ngôn ngữ CCSS.

Tiếng Anh 2 Tiền AP203ENG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 9-10

Tín dụng: Tiếng Anh 1.0 2 tín chỉ (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Anh 1

Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Tiếng Anh Pre-AP 2 yêu cầu học sinh áp dụng sự quan sát chặt chẽ, phân tích phê phán và đánh giá cao tài nghệ của tác giả vào các văn bản phức tạp. Với tư cách là người đọc, học sinh phát triển nhận thức cảnh giác về cách nhà thơ, nhà viết kịch, tiểu thuyết gia và nhà văn phi hư cấu có thể khéo léo điều khiển ngôn ngữ để phục vụ cho mục đích riêng của họ. Với tư cách là người viết, học sinh soạn các bài luận sắc thái hơn mà không mất đi tầm quan trọng của các câu được trau chuốt kỹ lưỡng và ý thức gắn kết.

Tiếng Anh 4

401ENG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	Tiếng Anh 1.0 4 tín chỉ (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Tiếng Anh 3 hoặc tư vấn dự định
Khác:	Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Tiếng Anh 4 chuẩn bị cho học sinh các khóa học đại học và nghề nghiệp tương lai. Học sinh đọc, phân tích và tổng hợp các tác phẩm văn học phức tạp và văn xuôi phi hư cấu để xây dựng các lập luận học thuật. Hướng dẫn đọc phân tích mở rộng sự hiểu biết về các yếu tố văn học và ngôn ngữ. Hướng dẫn viết mở rộng sự phát triển trong ba chế độ viết: tư duy thuật, giải thích/thông tin và lập luận. Học sinh phát triển các kỹ năng theo các tiêu chuẩn ngôn ngữ CCSS.

Tiếng Anh AP

& Thành phần

391ANH

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Tiếng Anh 2 hoặc tư vấn dự định
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học Ngôn ngữ và Văn học Anh AP phù hợp với chương trình giảng dạy về hùng biện và viết ở trình độ đại học. Khóa học tập trung vào việc phát triển và sửa đổi các bài viết phân tích và lập luận dựa trên bằng chứng, phân tích từ từ của các văn bản phi hư cấu và các quyết định mà người viết đưa ra khi họ biên soạn và sửa đổi. Sinh viên đánh giá, tổng hợp và trích dẫn nghiên cứu để hỗ trợ cho các lập luận của mình. Ngoài ra, họ còn đọc và phân tích các yếu tố từ từ và tác động của chúng trong các văn bản phi hư cấu - bao gồm hình ảnh dư ới dạng văn bản - từ nhiều lĩnh vực và giai đoạn lịch sử khác nhau.

Văn học Anh AP

& Thành phần

491ANH

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Tiếng Anh 3 hoặc tư vấn dự định
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học Văn học và Sáng tác tiếng Anh AP phù hợp với khóa học phân tích văn học cơ bản ở trình độ đại học. Khóa học này giúp sinh viên đọc kỹ và phân tích phê bình các tác phẩm văn học giàu trí tư duy tương đối để hiểu sâu hơn về cách các nhà văn sử dụng ngôn ngữ để cung cấp cả ý nghĩa và niềm vui. Sinh viên xem xét cấu trúc, phong cách và chủ đề của tác phẩm, cũng như việc sử dụng ngôn ngữ tư duy hình, hình ảnh, biểu tượng và giọng điệu. Các bài tập bao gồm viết các bài luận giải thích, phân tích và lập luận yêu cầu sinh viên phân tích và diễn giải các tác phẩm văn học.

Bài luận tiếng Anh của UW:

Tổng quan

473ANH

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	Tiếng Anh 1.0 4 tín chỉ (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành tiếng Anh 3 tư vấn dự định
Khác:	Sinh viên đăng ký các khóa học trình độ đại học được kỳ vọng phải nắm vững các kỹ năng cơ bản, vượt trội về khả năng viết và có thể diễn giải và phân tích tài liệu đọc khó một cách thoải mái. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Lớp học này là khóa học sáng tác tập trung vào cả văn bản văn học và phi hư cấu. Tín chỉ khóa học UW đáp ứng yêu cầu sáng tác của sinh viên năm nhất tại hầu hết các trường cao đẳng và đại học. Sinh viên làm việc để tinh chỉnh các kỹ năng viết - lập luận, phân tích dữ liệu, chiến lược hùng biện, sửa đổi - bằng cách sử dụng các bài đọc phi hư cấu đầy thử thách và tìm hiểu hợp tác. Tự thúc đẩy, tự kỷ luật và sẵn sàng chấp nhận rủi ro về mặt trí tuệ là điều cần thiết để thành công trong khóa học này.

Bài luận tiếng Anh của UW:
Nhân văn

465ENG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:

Các cấp lớp:

Tín dụng:

Chiều dài:

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Tín dụng

11-12

Tiếng Anh 1.0 4 tín chỉ (0,5 mỗi học kỳ)

Hai học kỳ (một năm)

Hoàn thành tiếng Anh 3 tư ơ ng đư ơ ng

Sinh viên đăng ký các khóa học trình độ đại học đư ợc kỳ vọng phải nắm vững các kỹ năng cơ bản, vư ợt trội về khả năng viết và có thể diễn giải và phân tích tài liệu đọc khó một cách thoải mái.

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chư ơ ng trình CiHS

Tín chỉ UW đáp ứng đư ợc yêu cầu phân bổ cho bậc đại học/sáng tác tại hầu hết các trư ờng cao đẳng và đại học.

Trọng tâm là văn học so sánh sử dụng phim làm văn bản.

Sinh viên làm việc để tinh chỉnh các kỹ năng viết - lập luận, phân tích dữ liệu, chiến lư ợc hùng biện, sửa đổi - thành các văn bản điện ảnh và tìm hiểu hợp tác. Tự thúc đẩy, tự kỷ luật và sẵn sàng chấp nhận rủi ro về mặt trí tuệ là điều cần thiết để thành công trong khóa học này.

Bài luận tiếng Anh của UW:
Văn học

477ENG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:

Các cấp lớp:

Tín dụng:

Chiều dài:

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Tín dụng

11-12

Tiếng Anh 1.0 4 tín chỉ (0,5 mỗi học kỳ)

Hai học kỳ (một năm)

Hoàn thành tiếng Anh 3 tư ơ ng đư ơ ng

Sinh viên đăng ký các khóa học trình độ đại học đư ợc kỳ vọng phải nắm vững các kỹ năng cơ bản, vư ợt trội về khả năng viết và có thể diễn giải và phân tích tài liệu đọc khó một cách thoải mái.

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chư ơ ng trình CiHS.

Lớp này là khóa học sáng tác tập trung vào văn học và bài viết chuyên ngành. Tín chỉ UW đáp ứng yêu cầu sáng tác của sinh viên năm nhất tại hầu hết các trư ờng cao đẳng và đại học. Sinh viên làm việc để tinh chỉnh các kỹ năng viết - lập luận, phân tích dữ liệu, chiến lư ợc hùng biện, sửa đổi - bằng cách sử dụng các bài đọc đầy thử thách và tìm hiểu hợp tác.

Tự thúc đẩy, tự kỷ luật và sẵn sàng chấp nhận rủi ro về mặt trí tuệ là những yếu tố cần thiết để thành công trong khóa học này.

Tiếng Anh tự chọn

Tầm nhìn điện ảnh

ENG541

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:

Các cấp lớp:

Tín dụng:

Chiều dài:

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Tín dụng

9-12

0,5 Tín chỉ tự chọn

Một học kỳ

Khóa học cũng đư ợc cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chư ơ ng trình tùy chọn trực tuyến dành cho trư ờng trung học.

Học sinh khám phá phim ảnh như một tác phẩm văn học và kịch bản. Học sinh xem, phân tích, nghiên cứu, đọc và viết về những bộ phim tiêu biểu của thế kỷ 20, bắt đầu từ thời kỳ phim câm và kết thúc bằng các tác phẩm đư ợc ng đại.

Tác giả đư ợc ng đại

SEN524

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:

Các cấp lớp:

Tín dụng:

Chiều dài:

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Tín dụng

9-12

0,5 Tín chỉ tự chọn

Một học kỳ

Khóa học cũng đư ợc cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chư ơ ng trình tùy chọn trực tuyến dành cho trư ờng trung học.

Contemporary Authors là cuộc khảo sát các tác phẩm văn học Anh nổi bật sau Thế chiến thứ II bao gồm tiểu thuyết, thơ và kịch.

Viết sáng tạo I

ENG511

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 0,5 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài: Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:
Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Được thiết kế cho những học sinh thích sáng tác theo trí tưởng tượng ở nhiều thể loại, bao gồm truyện ngắn, thơ, kịch một màn và văn xuôi phi hư cấu sáng tạo. Học sinh viết trong bối cảnh hội thảo với sự hỗ trợ của cá nhân và nhóm nhỏ với mục tiêu xuất bản theo định dạng do người hướng dẫn hướng dẫn.

Viết sáng tạo II

ENG513

Vị trí: CHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 0,5 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài: Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết: Viết sáng tạo I
Khác:

Học sinh tạo ra một tác phẩm trong một thể loại (tiểu thuyết, thơ hoặc kịch), đặt ra các mục tiêu dài hạn trong học kỳ cho danh mục đầu tư cá nhân của mình. Học sinh được yêu cầu làm việc theo nhóm viết để nâng cao hiểu biết của mình về quá trình viết và biên tập. Tất cả học sinh được yêu cầu đọc tác phẩm của mình trước lớp và hoàn thành một dự án cuối cùng có sự tham gia của công chúng.

Huyền thoại & Truyền thuyết

ENG523

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 0,5 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài: Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:
Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Myth & Legend là môn tự chọn trong đó học sinh đọc những câu chuyện hấp dẫn từ các nền văn hóa cổ đại đến thời hiện đại. Học sinh sẽ đọc, thảo luận và phân tích các hình thức văn học độc đáo này.

Diễn thuyết và tranh luận

SEN503

Vị trí: SHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 0,5 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài: Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:
Khác:

Học sinh khám phá quá trình và thực hành tác động đến mọi người thông qua diễn thuyết trước công chúng và nghiên cứu những điều cơ bản về giao tiếp, cũng như các kỹ năng và chiến lược giao tiếp và thuyết trình hiệu quả. Học sinh học các loại bài phát biểu bao gồm diễn giải bằng lời, ngẫu hứng, thông tin và thuyết phục để có được sự tự tin và kinh nghiệm với tư cách là một diễn giả trước công chúng ở nhiều định dạng khác nhau.

Khóa học này được khuyến nghị cho những sinh viên đang cân nhắc theo đuổi nghề luật, giáo dục, bán hàng hoặc truyền thông.

Tư duy đúng đắn khóa học

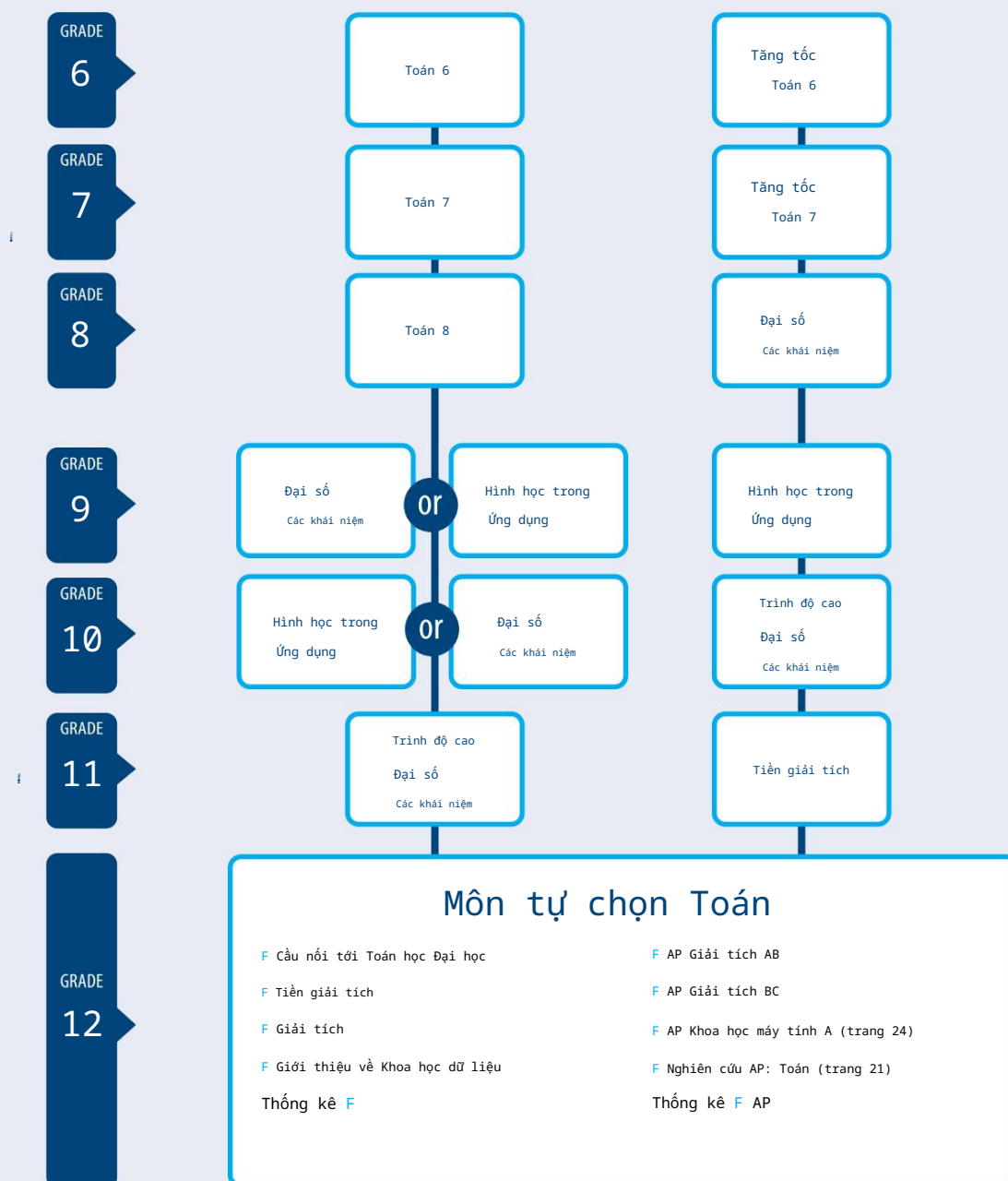
Tính tư duy đúng đắn của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không cần phải tích lũy tín chỉ trùng lặp (xem trang 9). Các khóa học sau đây được cung cấp để lấy tín chỉ tiếng Anh ngoài các khóa học được liệt kê trong các phần khác.

Khóa học		Trang
Nghiên cứu AP: Tiếng Anh 3	543ANH	21
Nghiên cứu AP: Tiếng Anh 4	545ENG	21
Hội thảo AP	Thay đổi	21

Toán học



Trình tự khóa học và các lựa chọn cho lớp 6-12



Toán học

Giới thiệu và thông tin chương trình

Chương trình Toán học của Trường Công lập Everett xây dựng trên các khái niệm toán học cơ bản và các kỹ năng thiết yếu. Học sinh học cách tư duy phân biện, giải quyết vấn đề hiệu quả và giao tiếp rõ ràng. Các em trải nghiệm sự tư duy tác của đại số, hình học, thống kê, xác suất và toán học rời rạc cũng như phát triển sự hiểu biết về hàm, quan hệ, bất biến và phép biến đổi. Công nghệ được kết hợp đầy đủ trong tất cả các khóa học, tập trung vào các ứng dụng toán học và mô hình toán học. Các Tiêu chuẩn Thực hành Toán học, cùng với các tiêu chuẩn nội dung, quy định rằng học sinh trải nghiệm toán học như một môn học mạch lạc, hữu ích và hợp lý, tận dụng khả năng hiểu các tình huống có vấn đề của các em.

Các khái niệm đại số:

Toán HS năm 1

117 THÁNG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Tín chỉ Toán năm thứ nhất (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Năm đầu tiên của chương trình toán trung học phổ thông chính thức hóa và mở rộng kiến thức toán học mà học sinh đã học ở các lớp trung học cơ sở. Học sinh đào sâu và mở rộng hiểu biết của mình về các mối quan hệ tuyến tính, đối chiếu chúng với các hiện tượng mũ, áp dụng các mô hình tuyến tính vào dữ liệu thể hiện xu hướng tuyến tính và hiểu biết về kiến thức hình học. Khóa học này liên kết các ý tưởng về đại số và hình học.

Đại số nâng cao 1

115 THÁNG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS

Các cấp lớp: 9-10

Tín dụng: 1.0 tín chỉ Toán năm thứ nhất (0,5 mỗi học kỳ) và 1.0 tín chỉ Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Khuyến nghị của giáo viên. Khóa học này được học đồng thời như một phần của lớp học hai tiết với các khái niệm đại số.

Intensified Algebra 1 là khóa học toán theo chuẩn được thiết kế cho học sinh chậm một đến ba năm môn toán. Sử dụng thời gian kéo dài và nhiều chiến lược và tài nguyên (bao gồm cả những chiến lược phát triển tư duy tăng cường), khóa học này giúp học sinh bắt kịp trình độ lớp trong một năm.

Hình học trong ứng dụng:

Toán HS năm 2

217 THÁNG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Tín chỉ Toán năm thứ hai (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Năm thứ hai của môn toán trung học tập trung vào các hàm mới; so sánh các đặc điểm và hành vi của chúng với các hàm đó từ năm 1. Mỗi liên hệ giữa xác suất và dữ liệu được khám phá thông qua xác suất có điều kiện và các phương pháp đếm, bao gồm việc sử dụng chúng trong việc đưa ra và đánh giá các quyết định. Nghiên cứu về sự tư duy đồng dẫn đến sự hiểu biết về lưu lượng giác tam giác vuông và kết nối với phương trình bậc hai thông qua các mối quan hệ Pythagore. Các vòng tròn, với các biểu diễn đại số bậc hai của chúng, hoàn thiện khóa học.

Các khái niệm đại số nâng cao:

Toán HS năm 3 317 THÁNG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Tín chỉ Toán năm thứ ba (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Máy tính đồ họa được khuyến nghị cho việc này khóa học.
Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Năm thứ ba của môn toán trung học yêu cầu học sinh tập hợp lại và áp dụng kiến thức đã học từ năm 1 và năm 2. Học sinh áp dụng các phương pháp từ xác suất và thống kê để rút ra suy luận và kết luận từ dữ liệu. Học sinh mở rộng vốn hàm của mình để bao gồm các hàm đa thức, hữu tỉ và căn bậc hai. Học sinh mở rộng kiến thức về lượng giác tam giác vuông để bao gồm các tam giác tổng quát. Và cuối cùng, học sinh tập hợp tất cả kinh nghiệm của mình với các hàm và hình học để tạo ra các mô hình và giải các bài toán theo ngữ cảnh.

Môn tự chọn Toán

Cầu nối đến Toán học Đại học 315MTH

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 12

Tín dụng: 1.0 Toán Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Khái niệm đại số nâng cao hoặc khuyến nghị của giáo viên toán

Khác:

Toán Cầu nối đến Cao đẳng là khóa học năm thứ tư (trình độ cao cấp) được thiết kế để theo các Khái niệm Đại số Nâng cao và phát triển sự sẵn sàng vào đại học ở học sinh. Học sinh đạt điểm "B" trở lên trong Khóa học Cầu nối đủ điều kiện để tham gia khóa học toán trình độ đại học tại bất kỳ Cao đẳng Cộng đồng và Kỹ thuật nào của Tiểu bang Washington. Khóa học này dành cho học sinh đang hướng đến các con đường đại học không yêu cầu phép tính. Toán Cầu nối đến Cao đẳng cũng là khóa học chuyển tiếp được chỉ định đáp ứng con đường tốt nghiệp.

Tiền giải tích

401 tháng

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Toán Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Khuyến khích đạt điểm C trở lên hoặc đề xuất từ giáo viên toán trước về Khái niệm đại số nâng cao.

Khác: Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.
Cần có máy tính khoa học, khuyến khích sử dụng máy tính đồ họa nhưng không bắt buộc.
Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Các khái niệm và ứng dụng trong tiền giải tích chuẩn bị cho sinh viên giải tích bằng cách sử dụng các phát triển mới như công nghệ và học tập hợp tác để truyền đạt khái niệm rằng các biến số thay đổi. Sinh viên sử dụng định luật cosin để mô hình hóa vị trí của một vệ tinh quay quanh quỹ đạo, thay vì phân tích một tam giác cố định. Các chủ đề trong khóa học này bao gồm hình học tọa độ, lượng giác, chuỗi và cấp số, giải phương trình và số phức cũng như nhiều chủ đề khác quan trọng đối với việc nghiên cứu giải tích và hơn thế nữa.

phép tính

501 tháng

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí:

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Toán Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành thành công môn Tiền giải tích.

Khác: Máy tính đồ họa được khuyến nghị cho việc này khóa học.
Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Giải tích không bắt đầu bằng việc ôn lại các kiến thức toán học đã học trước đó, mà thay vào đó, học sinh đắm mình vào giải tích ngay từ ngày đầu tiên. Văn bản kết hợp công nghệ máy tính đồ họa với phương pháp ứng dụng thực tế và trình bày giải tích như một nghiên cứu về bốn khái niệm cơ bản: giới hạn, đạo hàm, tích phân xác định và tích phân không xác định. Học sinh học các khái niệm này bằng cách sử dụng các phương pháp đại số, số, đồ họa và lời nói.

Giới thiệu về Khoa học dữ liệu

503 tháng

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1.0 Toán Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Các khái niệm đại số năng cao
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Đây là khóa học tổng quan giới thiệu các yếu tố thiết yếu của khoa học dữ liệu, bao gồm thu thập, quản lý, tuyển chọn và làm sạch dữ liệu, tóm tắt và trực quan hóa dữ liệu, các ý tư ởng cơ bản về suy luận thống kê và học máy bằng các công cụ như Excel, Big ML và Tableau. Sinh viên sẽ học cách trở thành ngư ời khám phá dữ liệu trong các đơn vị phân tích dữ liệu, lấy mẫu, tư ơng quan và nhân quả, thiên vị và sự không chắc chắn, xác suất, mô hình hóa với dữ liệu, đư a ra và đánh giá các lập luận dựa trên dữ liệu và sức mạnh của dữ liệu trong xã hội.

Thống kê

6010MT

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	Tùy chọn trực tuyến HS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Toán tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công các khái niệm đại số năng cao
Khác:	Máy tính đồ họa đư ợc khuyến nghị cho việc này khóa học. Khóa học cũng đư ợc cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trư ờng trung học.

Thống kê là khóa học thống kê trung học phổ thông với phư ơng pháp phân tích dữ liệu hiện đại cho phép học sinh khám phá, hiển thị và khám phá các mô hình trong dữ liệu. Hầu hết các tập dữ liệu là có thật, dựa trên nghiên cứu mới nhất, các nghiên cứu trư ờng hợp lịch sử và dữ liệu đo học sinh thu thập. Học sinh sử dụng các công cụ một cách có hệ thống để xây dựng mô tả mạch lạc về các mô hình tập dữ liệu và mô tả các mô hình bằng ngôn ngữ của bối cảnh ứng dụng của họ.

Sinh viên đư ợc hư ớng dẫn qua một loạt các cuộc thảo luận có hư ớng dẫn, sau đó là các bài toán thực hành, cho phép các ý tư ởng xây dựng trên nhau để giúp sinh viên nắm bắt đư ợc bức tranh toàn cảnh về lý luận thống kê. Khóa học này nhằm mục đích chuẩn bị cho sinh viên cho khóa học trình độ đại học trong tư ơng lai và hơn n thế nữa.

Giải tích AB AP

591 THÁNG

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Toán Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Nên hoàn thành môn Tiền giải tích với điểm C trở lên hoặc theo khuyến nghị của giáo viên.
Khác:	Máy tính đồ họa đư ợc khuyến nghị cho việc này khóa học. Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ, cũng như chương trình CiHS.

AP Calculus AB tư ơng đư ợng với khóa học giải tích đại học học kỳ đầu dành cho các chủ đề về giải tích vi phân và tích phân. Khóa học AP bao gồm các khái niệm và kỹ năng về giới hạn, đạo hàm, tích phân xác định và Định lý cơ bản của giải tích. Khóa học dạy sinh viên cách tiếp cận các khái niệm và bài toán giải tích khi chúng đư ợc biểu diễn đư ới dạng đồ họa, số, phân tích và lời nói, và cách tạo kết nối giữa các biểu diễn này.

Giải tích AP BC

593 tháng

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Toán Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Khóa học này khuyến khích hoàn thành môn Giải tích AB hoặc Giải tích AP
Khác:	với điểm C trở lên hoặc máy tính đồ họa A hoặc theo khuyến nghị của giáo viên. Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ, cũng như chương trình CiHS.

AP Calculus BC tư ơng đư ợng với cả khóa học giải tích đại học học kỳ đầu và học kỳ thứ hai. AP Calculus BC áp dụng nội dung và kỹ năng đã học trong AP Calculus AB vào các đư ờng cong đư ợc xác định theo tham số, đư ờng cong cực và các hàm có giá trị vectơ .
Khóa học AP phát triển các kỹ thuật và ứng dụng tích hợp bổ sung; và giới thiệu các chủ đề về chuỗi và chuỗi. Khóa học dạy học sinh cách tiếp cận các khái niệm và bài toán tính toán khi chúng đư ợc biểu diễn bằng đồ họa, số, phân tích và bằng lời, và cách tạo kết nối giữa các biểu diễn này.

Thống kê AP

691 THÁNG

HỌC HỎI
TỰ CHỌN




Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Toán Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công các khái niệm đại số nâng cao
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học Thống kê AP tư ơ ng đư ơ ng với khóa học thống kê đại học một học kỳ, nhập môn, không dựa trên phép tính. Khóa học giới thiệu cho sinh viên các khái niệm và công cụ chính để thu thập, phân tích và rút ra kết luận từ dữ liệu. Có bốn chủ đề rõ ràng trong nội dung, kỹ năng và đánh giá trong khóa học Thống kê AP: khám phá dữ liệu, lấy mẫu và thử nghiệm, xác suất và mô phỏng và suy luận thống kê.

Học sinh sử dụng công nghệ, điều tra, giải quyết vấn đề và viết để xây dựng sự hiểu biết khái niệm.

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học

Tính tư ơ ng đư ơ ng của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không cần phải tích lũy tín chỉ trùng lặp (xem trang 9). Các khóa học sau đây được cung cấp để tích lũy tín chỉ Toán học ngoài các khóa học được liệt kê trong phần này.

Khóa học		Trang
Khoa học máy tính AP A	337CTE	24
Nghiên cứu AP: Toán học	555CTE	21

Giáo dục thể chất



Các lựa chọn khóa học cho lớp 9-12

Thuộc vật chất
Giáo dục 1

Môn tự chọn thể dục

Tim mạch & Lối
Đào tạo

Thể thao đồng đội

Cardio nâng cao
& Đào tạo cốt lõi

Đội ngũ tiên tiến
Thể thao

Thể thao sân đấu

Thể thao trọn đời

Giới thiệu về
Tập tạ

Đoàn nhạc điều hành
(trang 70)

Tòa án nâng cao
Thể thao

Thể thao
Hiệu suất

Tập tạ

Khoa học Hải quân
(NJROTC)
(trang 33-34)

Yoga cốt lõi
Đào tạo

Đi bộ

Cân nặng nâng cao
Đào tạo

Giáo sư PE

Khóa học liên quan: Sức khỏe gia đình (trang 28)

Giáo dục thể chất

Giới thiệu và thông tin chương trình

Bộ phận Giáo dục Thể chất của Trường Công lập Everett cam kết cung cấp chương trình Giáo dục Thể chất chất lượng hàng ngày giúp xây dựng kiến thức, thể lực, kỹ năng vận động, phúc lợi xã hội và sự tự tin để tất cả học sinh có thể tận hưởng lối sống năng động lành mạnh. Do đó, nhiều hoạt động giải trí và trọn đời được cung cấp cũng như các hoạt động phát triển và duy trì thể lực. Ba học kỳ giáo dục thể chất là bắt buộc để tốt nghiệp. Học sinh phải hoàn thành thành công khóa học cấp độ 1 trước khi chuyển sang cấp độ 2 hoặc 3.

CẤP ĐỘ 1	CẤP ĐỘ 2	CẤP ĐỘ 3
Giáo dục thể chất 1	- Huấn luyện tim mạch & cốt lõi • Thể thao sân đấu • Giới thiệu về tập tạ • Thể thao trọn đời • Gia sư PE Peer - Hiệu suất thể thao • Thể thao đồng đội • Đi bộ • Huấn luyện cốt lõi Yoga	- Bài tập tim mạch nâng cao & tập tạ cốt lõi - Bài tập thể thao nâng cao - Bài tập thể thao đồng đội nâng cao • Bài tập tạ nâng cao - Tập tạ

Giáo dục thể chất 1

PED101

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 0,5 tín chỉ PE

Chiều dài: Một học kỳ

Điều kiện tiên quyết:

Khác: PE 1 là khóa học bắt buộc và là điều kiện tiên quyết cho tất cả các khóa học PE khác.

Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết.

Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Là khóa học bắt đầu trong chương trình giáo dục thể chất, PE 1 được thiết kế để giới thiệu cho học sinh các quy tắc và kỹ năng cơ bản của nhiều hoạt động nhóm, cá nhân, trong nhà, ngoài trời và thể dục. Hứng dẫn bao gồm các quy tắc, kỹ năng và chiến lược, nhấn mạnh vào tinh thần đồng đội và thể thao.

Học sinh phải mặc quần áo chính tề hằng ngày và phải hoạt động nhiều.

Môn tự chọn Giáo dục thể chất

Tập luyện tim mạch và cốt lõi

PED209

Vị trí: CHS, JHS

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ

Chiều dài: Một hoặc hai học kỳ

Điều kiện tiên quyết: Bài 1

Khác: Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết.

Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Được thiết kế để thu hút học viên vào nhiều bài tập tim mạch và săn chắc, các hoạt động Cardio and Core Training bao gồm nhưng không giới hạn ở khiêu vũ như Wii Fit hoặc Zumba, thể dục nhịp điệu bước, đạp xe, kick boxing, chạy/chạy bộ, Pilates, yoga và luyện tập sự nhanh nhẹn và linh hoạt. Các thiết bị như tạ tay, bóng ổn định và bóng thuốc, hoặc dây kéo giãn được sử dụng trong quá trình luyện tập sức mạnh cốt lõi.

Cardio nâng cao &

Đào tạo cốt lõi PED309

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	PE 1 và Huấn luyện tim mạch và cốt lõi, có sự chấp thuận của người hướng dẫn.
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày không để lại dấu. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Tiếp nối chương trình Cardio & Core Training, khóa học này dành cho những học viên cam kết và tận tụy với thể lực cá nhân toàn diện. Các hoạt động của khóa học có thể bao gồm theo dõi dinh dưỡng và thực phẩm, khiêu vũ aerobic tác động thấp, nhảy dây, thể dục nhịp điệu bước, chạy, chạy bộ, các bài tập sức bền, Pilates và yoga.

Thể thao sân đấu PED241

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	PE 1 và hoàn thành khóa học Cấp độ 2
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Khóa học này là khóa học dựa trên hoạt động tập trung vào các kỹ năng và quy tắc cơ bản cho các trò chơi trên sân/luồng như bóng ném, cầu lông, quần vợt, bóng vợt, bóng ném, bóng chuyền và bóng ném wally. Các hoạt động thể dục được đưa vào như một phần thưởng xuyên của lớp học.

Thể thao sân nâng cao PED341

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Thể dục 1 và Thể thao trên
Khác:	sân Cần phải mặc trang phục thể thao phù hợp và giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Khóa học này là phần tiếp theo của Court Sports, tập trung vào các kỹ năng và chiến lược nâng cao, các hoạt động thi đấu và thể dục là một phần không thể thiếu của lớp học.

Thể thao trọn đời PED221

HỌC HỎI
TỰ CHỌN



Vị trí:	Tự chọn trực tuyến EHS, JHS, HS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Bài 1
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ. Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tự chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tự chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Khóa học này kết hợp nhiều môn thể thao đồng đội trong nhà và ngoài trời và các hoạt động rèn luyện thể chất trong bầu không khí đồng đội cạnh tranh. Học viên được kỳ vọng sẽ rất năng động. Tập trung vào việc phát triển các kỹ năng thể thao, chiến lược và tinh thần thể thao cụ thể.

Gia sư PE PED217

Vị trí:	Trang này đã bị xóa
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Nên có sự cho phép của giáo viên thể dục.
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Gia sư PE Peer làm việc với tối đa một đến ba trẻ em để tạo điều kiện cho nhóm nhỏ giúp đỡ trẻ em. Gia sư làm việc trực tiếp với giáo viên để giúp học sinh Giáo dục đặc biệt cải thiện và đạt được mục tiêu của mình.

Hiệu suất thể thao PED215

Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Bài 1
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Bạn có muốn khỏe hơn, nhảy cao hơn, chạy nhanh hơn và thành công hơn trong môn thể thao hoặc hoạt động sau giờ học của mình không? Sports Performance dành cho bất kỳ ai nghiêm túc muốn cải thiện khả năng thể thao tổng thể của mình. Các hoạt động bao gồm: rèn luyện sức mạnh, rèn luyện tốc độ và sự nhanh nhẹn và rèn luyện nhảy.

Thể thao đồng đội		PED231
Vị trí:	CHS	
Các cấp lớp:	10-12	
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ	
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ	
Điều kiện tiên quyết:	PE 1 và hoàn thành khóa học Cấp độ 2	
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.	

Khóa học này là khóa học theo hướng hoạt động tập trung vào các kỹ năng cơ bản và luật chơi của các trò chơi như bóng rổ, bóng chuyền, bóng ném, khúc côn cầu trên sân, bóng bầu dục, bóng mềm và bóng đá. Thể lực tổng thể được đưa vào như một phần thường xuyên của lớp học.

Thể thao đồng đội nâng cao		PED331
Vị trí:	CHS, JHS	
Các cấp lớp:	10-12	
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ	
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ	
Điều kiện tiên quyết:	Sức khỏe cộng thêm 1,0 tín chỉ PE (phải bao gồm PE 1)	
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.	

Khóa học này là sự tiếp nối của môn Thể thao đồng đội, tập trung vào các kỹ năng và chiến lược nâng cao. Thi đấu đồng đội là một phần không thể thiếu của lớp học.

Đi bộ		PED201
HỌC HỎI TỰ CHỌN 		
Vị trí:	CHS, EHS, JHS, HS Tùy chọn trực tuyến	
Các cấp lớp:	9-12	
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ	
Chiều dài:	Một, hai hoặc ba học kỳ	
Điều kiện tiên quyết:	PE 1 hoặc sự cho phép của người hướng dẫn	
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Khóa học có thể được học lại với tổng số tín chỉ lên tới 1,5. Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.	

Hướng dẫn trong khóa học này bao gồm các quy tắc an toàn, lợi ích tim mạch và các loại chiến lược đi bộ khác nhau. Học viên phải chuẩn bị đi bộ bên ngoài và đi bộ hai dặm mỗi ngày. Học viên cần quần áo phù hợp để đi bộ ngoài trời.

Giới thiệu về Tập tạ		PED211
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	9-12	
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ	
Chiều dài:	Một học kỳ	
Điều kiện tiên quyết:	Bài 1	
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết.	

Đối với những học viên quan tâm đến việc phát triển sức mạnh, sức bền cơ bắp, sự linh hoạt và thể lực tổng thể, Giới thiệu về Huấn luyện tạ sẽ dạy nhiều bài tập nâng tạ, plyometrics và bài tập nhanh nhẹn.

Tập tạ		PED213
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	10-12	
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ	
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ	
Điều kiện tiên quyết:	PE 1 và Giới thiệu về Tập tạ	
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.	

Chương trình tập tạ dành cho những học viên quan tâm đến việc phát triển sức mạnh, sức bền cơ bắp và thể lực tổng thể. Học sinh phát triển sức mạnh, sức bền và sự linh hoạt, đồng thời học nhiều bài tập nâng tạ, plyometrics và rèn luyện sự nhanh nhẹn.

Tập tạ nâng cao		PED311
Vị trí:	CHS	
Các cấp lớp:	10-12 (lớp 10 nếu còn chỗ trống)	
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ	
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ	
Điều kiện tiên quyết:	PE 1 và một năm tập tạ. Thứ đại học về thể thao.	
Khác:	Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.	

Được thiết kế dành cho các vận động viên đại học muốn phát triển sức mạnh, sự linh hoạt, sức mạnh đạn đạo và tốc độ, khóa học này cũng có thể bao gồm chương trình nâng tạ dành riêng cho từng môn thể thao dành cho các vận động viên một mùa giải, trong mùa giải và ngoài mùa giải.

HỌC HỎI
TỰ CHỌN



- Vị trí:

CHS, EHS, JHS, HS Tùy chọn trực tuyến
- Các cấp lớp:

9-12
- Tín dụng:

0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
- Chiều dài:

Một hoặc hai học kỳ
- Điều kiện tiên quyết:

Bài 1
- Khác:

Phải mặc trang phục thể thao phù hợp và đi giày thể thao không để lại dấu vết.

Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Tận hưởng những lợi ích của yoga và bài tập cốt lõi tập trung vào các hoạt động tác động thấp để cải thiện sự linh hoạt, sức mạnh, sức bền tim mạch và giảm căng thẳng.

Tư vấn dự định khóa học

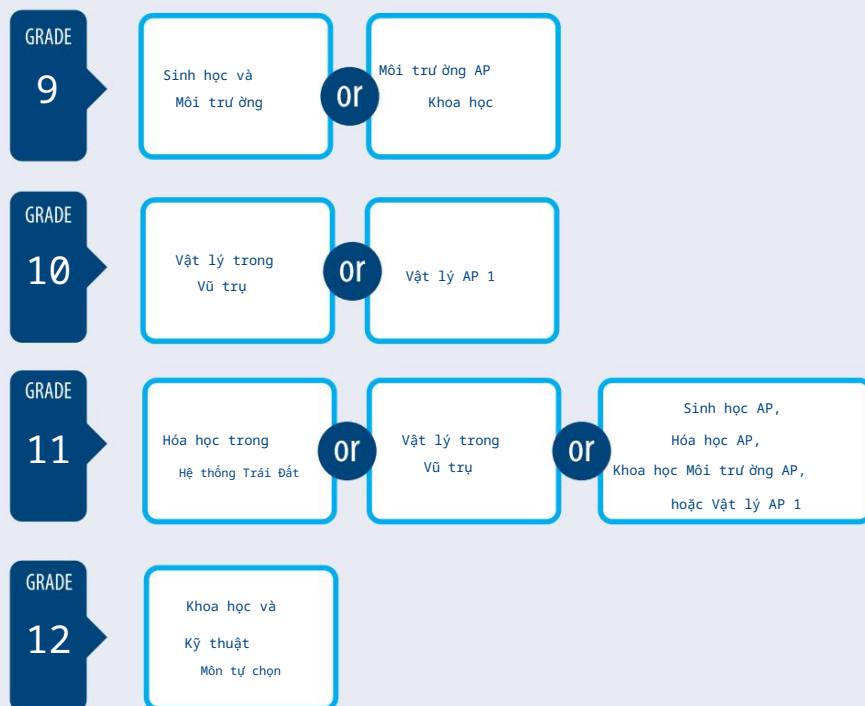
Tính tư vấn dự định của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không cần kiểm thêm tín chỉ (xem trang 9). Các khóa học sau đây được cung cấp để lấy tín chỉ Giáo dục thể chất (PE) ngoài các khóa học được liệt kê trong phần này.

Khóa học		Trang
Đoàn nhạc điều hành	FAA353	70
Khoa học Hải quân 1-4 (NJROTC)	Thay đổi	33-34

Khoa học & Kỹ thuật



Trình tự khóa học và các lựa chọn cho lớp 9-12



Môn tự chọn Khoa học & Kỹ thuật

- | | |
|--|--|
| F Giải phẫu & Sinh lý học | F Công nghệ sinh học |
| F AP Sinh học | F Kỹ sư thế giới của bạn |
| F AP Hóa học | F Giới thiệu về nghề Khoa học Sức khỏe
(trang 30) |
| F AP Nguyên lý khoa học máy tính (trang 24) | F Cơ điện tử (trang 33) |
| Khoa học Môi trường F AP | F Thuật ngữ Y khoa (trang 30) |
| F AP Vật lý 1 | Công nghệ Robot F |
| F AP Vật lý 2 | F Y học thể thao I & II (trang 30) |
| F AP Nghiên cứu: Khoa học (trang 21) | F Nông nghiệp bền vững |
| F Thiên văn học & Kỹ thuật hàng không vũ trụ | |
| F Sản xuất sinh học | |

Khoa học & Kỹ thuật

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học Khoa học và Kỹ thuật của Trường Công lập Everett được thiết kế để cung cấp cho học sinh nhiều lựa chọn khoa học. Học sinh được yêu cầu hoàn thành ba tín chỉ khoa học trong suốt sự nghiệp trung học của mình, trong đó có hai tín chỉ phải học tại phòng thí nghiệm. Tất cả các khóa học khoa học và kỹ thuật được cung cấp tại các trường trung học của Trường Công lập Everett đều học tại phòng thí nghiệm. Học sinh có thể tiếp cận các khóa học khoa học cốt lõi, các khóa học Nâng cao (AP) và nhiều khóa học khoa học tự chọn nghiêm ngặt.

Sinh học và Môi trường

121KHOA HỌC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp: 9
Tín dụng: 1.0 tín chỉ Khoa học và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư vấn chương trình khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:
Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần
Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm
thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho
trường trung học.

Khóa học Sinh học và Môi trường tích hợp khoa học sự sống,
khoa học trái đất và không gian cùng kỹ thuật.
Trong khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm này, sinh viên
sẽ tham gia vào các hoạt động khoa học và kỹ thuật như phát
triển và sử dụng mô hình, xây dựng lời giải thích, tiến hành điều
tra và thiết kế các giải pháp cho các vấn đề thực tế đòi hỏi
phải nghiên cứu mối liên hệ giữa các sinh vật sống và hệ thống
Trái đất.

Khoa học Môi trường AP

593SCI

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 1.0 tín chỉ Khoa học và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư vấn chương trình khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:
Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi
AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn
học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông
tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Học sinh có thể có tùy chọn kiếm tín chỉ đại
học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho
học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về
chương trình CiHS.

Khoa học Môi trường AP được thiết kế tư vấn chương trình với một khóa học
đại học nhập môn kéo dài một học kỳ về khoa học môi
trường. Khóa học này giúp sinh viên tiếp cận với các nguyên tắc,
khái niệm và phương pháp khoa học cần thiết để hiểu được mối
quan hệ giữa thế giới tự nhiên, xác định và phân tích các vấn đề môi
trường do con người và tự nhiên gây ra, đánh giá các rủi ro
tư vấn đối liên quan đến các vấn đề này và xem xét các giải pháp
thay thế để giải quyết và/hoặc ngăn ngừa chúng.

Vật lý trong vũ trụ 411SCI

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ Khoa học và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm. Khóa học cũng đư ợc cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trư ờ ng trung học.

Khóa học Vật lý trong Vũ trụ tích hợp khoa học vật lý, khoa học trái đất và không gian và kỹ thuật. Trong khóa học khoa học phòng thí nghiệm này, sinh viên tham gia vào các hoạt động khoa học và kỹ thuật như xác định vấn đề, lập kế hoạch và tiến hành điều tra, tham gia lập luận từ bằng chứng và thiết kế giải pháp cho các vấn đề trong thế giới thực đòi hỏi phải nghiên cứu mối liên hệ giữa các lực, chuyển động và năng lượng liên quan đến sự hình thành vũ trụ và cấu trúc và thành phần của Trái đất.

Vật lý AP 1 491SCI

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Địa điểm:	CHS, EHS, JHS
Cấp lớp: Tín	10-12
chỉ:	1.0 tín chỉ Khoa học và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công hoặc đăng ký đồng thời vào các Khái niệm đại số năng cao
Khác:	Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm. Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

AP Physics 1 là khóa học vật lý cơ bản dựa trên đại số, dành cho trình độ đại học. Học sinh trau dồi hiểu biết của mình về vật lý thông qua các cuộc điều tra dựa trên tìm hiểu khi khám phá các chủ đề sau: động học, động lực học, chuyển động tròn và lực hấp dẫn, năng lượng, động lượng, chuyển động điều hòa đơn giản, mô men xoắn và chuyển động quay, điện tích và lực điện, mạch DC, sóng cơ học và âm thanh.

Vật lý AP 2 493SCI

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ Khoa học (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công môn Vật lý trong Vũ trụ hoặc AP Vật lý I
Khác:	Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm. Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Mở rộng hiểu biết của bạn về vật lý khi khám phá các chủ đề như chất lưu; nhiệt động lực học; lực điện, từ trường điện và thế điện; mạch điện; từ tính và cảm ứng điện từ; quang học hình học và vật lý; vật lý lượng tử, nguyên tử và hạt nhân.

Bạn sẽ tham gia các hoạt động thực hành, tìm tòi trong lớp và làm việc trong phòng thí nghiệm để nghiên cứu các hiện tượng.

Hóa học trong hệ thống Trái đất 331SCI

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ Khoa học (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học này tích hợp khoa học vật lý, khoa học trái đất và không gian, và kỹ thuật. Trong khóa học khoa học phòng thí nghiệm này, sinh viên tham gia vào các hoạt động khoa học và kỹ thuật như xác định vấn đề, lập kế hoạch và tiến hành điều tra, tham gia lập luận từ bằng chứng và thiết kế giải pháp cho các vấn đề thực tế đòi hỏi phải nghiên cứu hóa học thúc đẩy các hiện tượng khoa học trái đất như kiến tạo mảng, axit hóa đại dương và biến đổi khí hậu.

Sinh học AP

291KHÓA HỌC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 11-12

Tín dụng: 1.0 tín chỉ Khoa học (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và Môi trường hoặc Khoa học Môi trường AP và Hóa học hoặc đồng thời theo học ngành Hóa học

Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.
Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

AP Biology là khóa học nhập môn ở trình độ đại học. Học sinh trau dồi hiểu biết của mình về sinh học thông qua các cuộc điều tra dựa trên tìm hiểu khi họ khám phá quá trình tiến hóa, quá trình tế bào, năng lượng và giao tiếp, di truyền, truyền thông tin, sinh thái học và tương tác. Các hoạt động trong phòng thí nghiệm và công việc thực địa là những thành phần quan trọng của khóa học.

Hóa học AP

391KHÓA HỌC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 11-12

Tín dụng: 1.0 tín chỉ Khoa học (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và Môi trường hoặc Khoa học Môi trường AP và Hóa học hoặc đồng thời theo học ngành Hóa học trong Hệ thống Trái đất

Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.
Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Môn Hóa học AP được thiết kế tương đương với môn hóa học tổng quát thứ ờng được học trong năm đầu tiên ở trường đại học. Khóa học cung cấp cho sinh viên nền tảng trình độ đại học để hỗ trợ các khóa học nâng cao trong tương lai về hóa học. Sinh viên trau dồi hiểu biết về hóa học thông qua các cuộc điều tra dựa trên tìm hiểu, khi họ khám phá các nội dung như: cấu trúc nguyên tử, lực liên phân tử và liên kết, phản ứng hóa học, động học, nhiệt động lực học và cân bằng.

Môn tự chọn Khoa học & Kỹ thuật

Giải phẫu & Sinh lý học

273SCI

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS

Các cấp lớp: 10-12

Tín dụng: 1.0 Tín chỉ Khoa học tự chọn và CTE (0,5 mỗi học kỳ)

Tương đương khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE

Độ dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và Môi trường hoặc Khoa học Môi trường AP

Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.
Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chương trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về CTE Dual Credit
chương trình.

Sinh viên được giới thiệu về mối quan hệ giữa cấu trúc và chức năng trong 11 hệ thống cơ quan cơ bản của cơ thể, cũng như các rối loạn và bệnh tật. Khóa học kết hợp khám phá các nghề nghiệp y khoa sinh học. Khóa học bao gồm các hoạt động trong phòng thí nghiệm, mô động vật, thảo luận, thuyết trình của sinh viên, nghiên cứu cá nhân và nhóm, và giải quyết vấn đề.

Thiên văn học & Hàng không vũ trụ

Kỹ thuật

505SCI

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 10-12

Tín dụng: 1.0 Môn tự chọn Khoa học và tín chỉ CTE (0,5 mỗi học kỳ)

Tương đương khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE

Độ dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Khác: Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CİHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CİHS.

Trong học kỳ đầu tiên của ngành Thiên văn học và Kỹ thuật Hàng không Vũ trụ, sinh viên sẽ học về cơ học thiên thể, sự hình thành hệ mặt trời và hành tinh học so sánh với các nghiên cứu kỹ thuật về chuyển bay, dẫn đến các dự án thiết kế như chế tạo tên lửa. Trong học kỳ thứ hai của khóa học, sinh viên sẽ học về vũ trụ, bao gồm vòng đời của các ngôi sao, sự hình thành vũ trụ, các thiên hà và các công nghệ liên quan như kính thiên văn. Sinh viên tham gia vào các dự án thiết kế kỹ thuật như khai thác tiểu hành tinh và thiết kế và phóng kính khí cầu thời tiết.

Công nghệ sinh học407SCI

Kỹ sư thế giới của bạn313SCI

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ Khoa học tự chọn và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Sinh học và Môi trường hoặc Khoa học Môi trường AP

Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Được thiết kế cho sinh viên đang theo học hoặc đang theo học Chương trình Khoa học Sức khỏe và Y khoa. Khóa học sinh học này kết hợp Tiêu chuẩn Khoa học Thế hệ Tiếp theo với giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE). Khóa học này giúp sinh viên có được các kỹ năng và kiến thức về phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, tích hợp các tiêu chuẩn sinh học, hóa học và kỹ thuật. Khóa học có thể được học riêng để đạt được tín chỉ sinh học hoặc khoa học phòng thí nghiệm. Đây cũng là điều kiện tiên quyết năm 1 cho khóa học Sản xuất sinh học năm 2. Sau năm 2, sinh viên có thể đủ điều kiện để nhận được Chứng chỉ Trợ lý Kỹ thuật viên sinh học được công nhận trong ngành. Hỗ trợ dẫn và hỗ trợ cho giáo dục và nghề nghiệp nâng cao được tích hợp vào khóa học.

Sản xuất sinh học415SCI

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn Khoa học và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Công nghệ sinh học
Khác:	Khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Được thiết kế cho sinh viên hiện đang theo học Khoa học Sức khỏe và Y khoa đã hoàn thành Công nghệ Sinh học. Khóa học này trang bị cho sinh viên các kỹ năng và kiến thức nâng cao về phòng thí nghiệm công nghệ sinh học sản xuất. Ngoài ra, sinh viên sẽ học các quy trình sản xuất thuốc để điều trị bệnh, đồng thời tích hợp các tiêu chuẩn sinh học, hóa học và kỹ thuật. Sinh viên sẽ có được các kỹ năng có thể tiếp thị được cho ngành công nghệ sinh học đang phát triển nhanh chóng, phát triển sự sẵn sàng cho đại học và nghề nghiệp, sử dụng khoa học tiên tiến và đủ điều kiện để nhận được Chứng chỉ Trợ lý Kỹ thuật viên Sinh học được công nhận trong ngành. Sinh viên có thể tiếp tục tập trung vào công nghệ sinh học tại các trường cao đẳng cộng đồng địa phương để kiểm tra các chứng chỉ được công nhận trong ngành trong thời gian học trung học với Running Start. Hỗ trợ dẫn và hỗ trợ cho giáo dục và nghề nghiệp nâng cao được tích hợp vào khóa học.

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ Khoa học tự chọn và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công hoặc đăng ký đồng thời vào Đại số 1

Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Engineer Your World là chương trình giảng dạy trung học sáng tạo, lấy học sinh làm trung tâm, dạy trải nghiệm kỹ thuật đích thực, truyền cảm hứng cho học sinh tiếp thu thói quen tư duy của một kỹ sư. Các dự án hợp tác do học sinh chỉ đạo xây dựng các kỹ năng giải quyết vấn đề bền bỉ và trao quyền cho học sinh suy nghĩ như một kỹ sư.

Công nghệ Robot307SCI

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ Khoa học tự chọn và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơ ng đ ư ơ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE
Độ dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Robotics là khóa học theo dự án, trong đó sinh viên khám phá thiết kế, lập trình và chế tạo thiết bị và công nghệ robot. Sinh viên khám phá các ứng dụng công nghiệp của robot và hiểu được ý nghĩa của robot trong xã hội. Khóa học bao gồm các nguyên tắc về kỹ thuật, vật lý, điện tử, cơ học và lập trình máy tính. Quá trình thiết kế được nhân mạnh khi robot được thử nghiệm và thiết kế được sửa đổi. Làm việc nhóm và cộng tác là một thành phần thiết yếu của lớp học.

Trợ lý phòng thí nghiệm khoa họcKHOA HỌC 903

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành một năm học khoa học trong phòng thí nghiệm mà bạn đăng ký để hỗ trợ và được giáo viên khoa học chấp thuận.
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Trở thành trợ lý phòng thí nghiệm khoa học là cơ hội cho một số ít sinh viên yêu thích khoa học và làm việc với giáo viên khoa học trong lớp học mà họ đã hoàn thành. Khóa học này cung cấp cho sinh viên thêm kiến thức khoa học và kỹ năng quy trình khoa học trong phòng thí nghiệm thông qua việc hỗ trợ giáo viên chuẩn bị phòng thí nghiệm và hỗ trợ sinh viên trong các hoạt động trên lớp và phòng thí nghiệm.

Nông nghiệp bền vững

541KHÓA HỌC

Vị trí: Trên bảng xếp hạng AP
Các cấp lớp: 10-12
Tín dụng: 1.0 tín chỉ Khoa học và CTE
(0,5 mỗi học kỳ)

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học và CTE

Độ dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Sinh học và Môi trường HOẶC Khoa học
Môi trường AP

Khác: Một khóa học khoa học trong phòng thí nghiệm.

Nông nghiệp bền vững giới thiệu cho sinh viên các nguyên tắc của nông sinh thái, khoa học cây trồng và đất, côn trùng học, làm vườn, khoa học động vật, khoa học và quản lý cỏ dại, độ phì nhiêu của đất và chu trình dinh dưỡng, sinh thái ứng dụng, kinh tế nông nghiệp, sinh thái đồng cỏ và quản lý lưu vực. Sinh viên sẽ tham gia vào trải nghiệm nông nghiệp có giám sát, đưa sinh viên vào vị trí mà họ sẽ học các hoạt động kinh doanh và các nguyên tắc cơ bản của nghiên cứu và thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp.

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học

Tính tư ơ ng đư ơ ng của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không cần kiểm thêm tín chỉ (xem trang 9). Các khóa học sau đây đư ợc cung cấp để lấy tín chỉ Khoa học và Kỹ thuật ngoài các khóa học đư ợc liệt kê trong phần này.

Khóa học		Trang
Nguyên lý khoa học máy tính AP	481CTE	24
Nghiên cứu AP: Khoa học	557CTE	21
Giới thiệu về nghề Khoa học sức khỏe	177CTE	30
Cơ điện tử	203CTE	33
Thuật ngữ y khoa	CTE461	30
Y học thể thao I	CTE166	30
Y học thể thao II	CTE170	30



10

or

or

11

or

or

12

or

or

Đồng thời

Các vấn đề toàn cầu

Khoa học xã hội

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học Khoa học xã hội của Trường công Everett được điều chỉnh theo Tiêu chuẩn học tập Khoa học xã hội của Tiểu bang Washington và bao gồm các chủ đề trong Lịch sử thế giới, Lịch sử Hoa Kỳ và Giáo dục công dân. Ngoài các khóa học cốt lõi, còn có nhiều lựa chọn AP cũng như các môn tự chọn khác đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp. Các khóa học khoa học xã hội yêu cầu học sinh phát triển và tinh chỉnh các kỹ năng như xem xét nhiều quan điểm, phân tích bằng chứng, phát triển câu hỏi, tranh luận các vấn đề bằng cách sử dụng các diễn ngôn dân sự và phát triển các tuyên bố bằng cách sử dụng các nguồn đáng tin cậy trong khi làm việc thông qua nội dung của lĩnh vực chủ đề. Khi học sinh tiến bộ trong quá trình học các khóa học Khoa học xã hội, các em sẽ hướng tới việc phát triển sự sẵn sàng cho đại học, nghề nghiệp và cuộc sống.

Lịch sử thế giới

201SOC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 10-12

Tín dụng: 1.0 tín chỉ Lịch sử thế giới (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Mục tiêu của Lịch sử thế giới là chuẩn bị cho học sinh tham gia vào một xã hội dân chủ, đa nguyên thông qua việc hiểu nhiều quan điểm, đưa ra/đánh giá các quyết định dựa trên lý trí và bằng chứng, tôn trọng các nền văn hóa khác nhau và nhận ra vai trò của họ trong nền kinh tế toàn cầu.

Học sinh khám phá và phân tích thế giới từ năm 1450-1914 trong học kỳ 1 và từ năm 1914 đến nay trong học kỳ 2. Các kỹ năng bao gồm phát triển và hỗ trợ lập luận bằng các nguồn chính và phụ. Các chủ đề khác bao gồm nguyên nhân và hậu quả của xung đột, quyền con người và quyền công dân, tác động toàn cầu của việc cải thiện sức khỏe, tăng trưởng dân số và phát triển khoa học, diệt chủng và khủng bố.

Lịch sử thế giới AP

291SOC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 10-12

Tín dụng: 1.0 tín chỉ Lịch sử thế giới (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Học sinh có thể có tùy chọn kiếm tín chỉ đại học thông qua CİHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình Cao đẳng tại trường trung học.

Trong khóa học này, sinh viên sẽ nghiên cứu các sự kiện, cá nhân, diễn biến và quá trình quan trọng từ năm 1200 đến nay. Giống như các nhà sử học, sinh viên sẽ phân tích các nguồn chính và phụ; phát triển các lập luận lịch sử; tạo ra các kết nối lịch sử; và sử dụng lý luận về so sánh, nhân quả, tính liên tục và thay đổi theo thời gian. Sinh viên sẽ khám phá sáu chủ đề để tạo ra các kết nối giữa các diễn biến lịch sử ở các thời điểm và địa điểm khác nhau: con người và môi trường, sự phát triển và tư duy tác văn hóa, quản trị, hệ thống kinh tế, tư duy tác xã hội và tổ chức, công nghệ và đổi mới.

Địa lý nhân văn AP

691SOC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Lịch sử thế giới hoặc Khoa học xã hội Tín chỉ tự chọn

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học Địa lý Nhân văn AP tương đương với khóa học nhập môn về địa lý nhân văn ở trình độ đại học. Khóa học này giới thiệu cho sinh viên về nghiên cứu có hệ thống các mô hình và quy trình đã định hình nên sự hiểu biết, sử dụng và thay đổi bề mặt Trái đất của con người. Sinh viên sử dụng các khái niệm không gian và phân tích cảnh quan để xem xét tổ chức kinh tế xã hội và hậu quả môi trường của nó. Họ cũng tìm hiểu về các phương pháp và công cụ mà các nhà địa lý sử dụng trong nghiên cứu và ứng dụng của họ. Chương trình giảng dạy phản ánh các mục tiêu của Tiêu chuẩn Địa lý Quốc gia (2012).

Lịch sử Hoa Kỳ

301SOC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến

Các cấp lớp: 11-12

Tín dụng: 1.0 tín chỉ Lịch sử Hoa Kỳ (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Trong khóa học này, sinh viên phát triển các kỹ năng tìm hiểu và tư duy phân tích, giải quyết vấn đề và kỹ năng xử lý nhóm trong khi nghiên cứu các giai đoạn thời gian cụ thể và các chủ đề Lịch sử Hoa Kỳ đang diễn ra. Sinh viên nghiên cứu các giai đoạn thời gian sau: Nội chiến, Tái thiết, Cách mạng công nghiệp và Thời đại mạ vàng, sự phát triển của chính sách đối ngoại Hoa Kỳ trong Thế chiến thứ nhất và Thế chiến thứ hai, Chiến tranh lạnh, Thời kỳ Dân quyền và Chiến tranh Việt Nam, và Hoa Kỳ đương đại. Học sinh có được sự hiểu biết vững chắc về các sự kiện, nhưng cũng đặt câu hỏi về các sự thật được cho là đúng, nhận ra các mô hình, phân tích động cơ, tổng hợp thông tin, tạo ra các kết nối có liên quan, dự đoán các kết quả có thể xảy ra và rút ra kết luận của riêng mình về sự hiểu biết của họ. Họ áp dụng điều này vào các sự kiện và diễn biến thể giới tác động đến cuộc sống hiện đại của người Mỹ.

Lịch sử Hoa Kỳ AP

391SOC

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 11-12; cần phải xin phép những người khác, tùy theo chỗ trống

Tín dụng: 1.0 tín chỉ Lịch sử Hoa Kỳ (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Trong khóa học này, sinh viên sẽ tìm hiểu các sự kiện, cá nhân, diễn biến và quá trình quan trọng trong chín giai đoạn lịch sử từ khoảng năm 1491 đến nay. Giống như các nhà sử học, sinh viên phát triển và sử dụng các kỹ năng trong: phân tích các nguồn chính và phụ; phát triển các lập luận lịch sử; tạo ra các kết nối lịch sử; và sử dụng lý luận về so sánh, nhân quả, tính liên tục và thay đổi. Sinh viên sẽ thời điểm và địa điểm khác nhau: bản sắc dân tộc và nước Mỹ; công việc, trao đổi và công nghệ; địa lý và môi trường; di cư và định cư; chính trị và quyền lực; nước Mỹ trên thế giới; văn hóa Mỹ và khu vực; và cấu trúc xã hội.

Nghiên cứu AP về người Mỹ gốc Phi

393S0C

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1.0 Lịch sử Hoa Kỳ hoặc Khoa học xã hội Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Nghiên cứu người Mỹ gốc Phi AP là một khóa học liên ngành, nghiên cứu sự đa dạng của các trải nghiệm của người Mỹ gốc Phi thông qua các cuộc gặp gỡ trực tiếp với các nguồn xác thực và đa dạng. Sinh viên khám phá các chủ đề chính trải dài từ các vư ơng quốc châu Phi đầu tiên đến những thách thức và thành tựu đang diễn ra của thời đại đương đại. Sinh viên sẽ phát triển các kỹ năng trên nhiều lĩnh vực, tập trung vào việc phát triển các kỹ năng phân tích dữ liệu, hình ảnh, văn học và lịch sử. Khóa học này tập trung nghiên cứu sự đa dạng của các cộng đồng người da đen tại Hoa Kỳ trong bối cảnh rộng lớn hơn của châu Phi và cộng đồng người da đen châu Phi di cư .

Công dân

SOC503

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ Công dân
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Khóa học Công dân nghiên cứu cấu trúc của chính quyền liên bang Hoa Kỳ và quyền của công dân theo Hiến pháp. Khóa học bao gồm nghiên cứu về cấu trúc của chính quyền liên bang và tiểu bang Hoa Kỳ, tiến trình chính trị và các đảng phái chính trị trong hệ thống Hoa Kỳ, và việc nghiên cứu chính quyền ở các quốc gia khác. Học sinh chuẩn bị cho quyền công dân hiệu quả, quyền bỏ phiếu và hiểu được các quyền và trách nhiệm của mình.

AP Chính phủ & Chính trị Hoa Kỳ

591S0C

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ Công dân, 0,5 tín chỉ Tự chọn Khoa học Xã hội và tín chỉ CCRS
Tư ơng đ ươ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học xã hội và CCRS
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học này cung cấp phần giới thiệu phi đảng phái ở trình độ đại học về các khái niệm, ý tưởng, thể chế, chính sách, tư ơng tác, vai trò và hành vi chính trị quan trọng đặc trưng cho hệ thống hiến pháp và văn hóa chính trị của Hoa Kỳ. Sinh viên sẽ nghiên cứu các văn bản nền tảng của Hoa Kỳ, các quyết định của Tòa án Tối cao và các văn bản và hình ảnh khác để hiểu được mối quan hệ và tư ơng tác giữa các thể chế, quy trình và hành vi chính trị.

Họ sẽ đọc và diễn giải dữ liệu, so sánh và ứng dụng, phát triển các lập luận dựa trên bằng chứng và hoàn thành dự án nghiên cứu khoa học chính trị hoặc dự án giáo dục công dân ứng dụng.

Nghiên cứu dân tộc và công dân

653S0C

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ tự chọn về Giáo dục công dân, 0,5 Tín chỉ tự chọn về Khoa học xã hội và tín chỉ CCRS
Tư ơ ng đ ươ ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học xã hội và CCRS
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học này đóng vai trò là phần giới thiệu liên ngành về Lịch sử Hoa Kỳ, tập trung vào sự tham gia và trải nghiệm có ý nghĩa của những người da màu tại Hoa Kỳ từ chương trình giảng dạy tiếng Anh, Lịch sử và Khoa học Chính trị của chúng tôi. Để mang đến một câu chuyện hoàn chỉnh hơn cho lịch sử chung của chúng ta, khóa học này tập trung vào trải nghiệm của người Mỹ gốc Phi, người Mỹ gốc Á, người Chicana/os và người Latina/os, người Mỹ bản địa và những người thuộc chủng tộc khác tại Hoa Kỳ. Trong suốt khóa học này, sinh viên sẽ tham gia vào các cơ hội hành động dân sự, tác động đến đầu tư ơng địa phương cũng như thế giới toàn cầu, chuẩn bị cho quyền công dân hiệu quả, bỏ phiếu và hiểu được quyền và trách nhiệm của họ với tư cách là những người tư ơng thành trẻ tuổi trong thời điểm hiện tại.

Các vấn đề toàn cầu đương đại

SOC411

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ tự chọn Khoa học xã hội
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Cập nhật như những tiêu đề mới nhất, lớp học này dành cho những sinh viên thích chính trị, sự kiện hiện tại, tranh luận, thảo luận trên lớp và nhập vai. Khóa học khám phá các sự kiện và vấn đề thế giới bằng cách tìm kiếm nguyên nhân và bối cảnh lịch sử của chúng. Sinh viên nghiên cứu và phân tích những thay đổi quốc gia, thay đổi trên toàn thế giới, xu hướng và dự đoán cho tương lai. Thông tin cho các cuộc thảo luận trong lớp học có nguồn gốc từ các ấn phẩm hiện hành (báo, tạp chí và Internet).

Xã hội học

SOC620

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ tự chọn Khoa học xã hội
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Xã hội học là một nghiên cứu về mối quan hệ của con người và sự tương tác của chúng ta với các nhóm khác nhau cũng như vai trò của môi trường và di truyền trong sự phát triển của chúng ta. Lớp học thảo luận về các vấn đề xã hội và các giải pháp khả thi, cách phát triển lòng khoan dung và công bằng, và tầm quan trọng của việc tôn trọng các ý kiến ​​và niềm tin khác nhau. Học sinh nghiên cứu về cấu trúc/tổ chức xã hội và vai trò của sự tuân thủ và bất chấp trong cuộc sống hàng ngày.

Giới thiệu về Luật

SOC113

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ Tự chọn Khoa học xã hội và CTE (0,5 mỗi học kỳ)
Tương đương khóa học:	Các môn tự chọn Khoa học xã hội và yêu cầu tốt nghiệp CTE
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Khóa học kéo dài một học kỳ này là phần giới thiệu về luật pháp và công lý trong xã hội Hoa Kỳ, tìm hiểu nguồn gốc các quyền hợp pháp của chúng ta, cũng như cách luật được giải thích tại tòa án Hoa Kỳ và cách luật được thực thi trong hệ thống hình sự Hoa Kỳ. Ở cấp độ rộng hơn, sinh viên vật lộn với các vấn đề triết học liên quan đến nhiều ảnh hưởng đến luật pháp và cách luật pháp định hình xã hội và cuộc sống cá nhân. Sinh viên cũng sẽ có cơ hội tìm hiểu các thành phần thực tế của luật pháp, chẳng hạn như cách tác động đến sự thay đổi trong quá trình pháp lý, đệ đơn kiện và tương tác với cảnh sát.

Tâm lý

SOC610

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	Tùy chọn trực tuyến EHS, JHS, HS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ tự chọn Khoa học xã hội
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Khuyến khích hoàn thành môn Sinh học.
Khác:	Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chương trình tùy chọn trực tuyến dành cho trường trung học.

Sinh viên nghiên cứu hành vi con người thông qua các phương pháp tiếp cận của nhiều trường phái tư tưởng tâm lý khác nhau. Các chủ đề điều tra bao gồm các lĩnh vực như cảm giác, nhận thức, trạng thái ý thức, trí nhớ, tư duy và trí thông minh, lý thuyết nhân cách, học tập, siêu nhận thức, lý thuyết não bộ, rối loạn tâm thần và tâm lý xã hội.

Tâm lý AP

693S0C

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 11-12

Tín dụng: 1.0 Tín chỉ Khoa học xã hội và CTE

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học: Yêu cầu tốt nghiệp Khoa học xã hội và CTE

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Dành cho sinh viên có nền tảng vững chắc về sinh học và toán thống kê. Bài tập về nhà mùa hè là bắt buộc. Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP đư ợc tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CİHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chư ơ ng trình CİHS.

Khóa học Tâm lý học AP giới thiệu cho sinh viên về nghiên cứu khoa học và có hệ thống về hành vi và quá trình tinh thần của con ngư ời. Trong khi xem xét các nhà tâm lý học và các nghiên cứu đã định hình lĩnh vực này, sinh viên khám phá và áp dụng các lý thuyết tâm lý, các khái niệm chính và hiện tư ợng liên quan đến các chủ đề như cơ sở sinh học của hành vi, cảm giác và nhận thức, học tập và nhận thức, động lực, tâm lý phát triển, thử nghiệm và khác biệt cá nhân, điều trị hành vi bất thư ờng và tâm lý xã hội. Sinh viên sử dụng các phư ơ ng pháp nghiên cứu tâm lý, bao gồm các cân nhắc về đạo đức, khi họ sử dụng phư ơ ng pháp khoa học, phân tích thành kiến, đánh giá các khiếu nại và bằng chứng và truyền đạt ý tư ờng một cách hiệu quả.

Khóa học		Trang
Kinh tế vĩ mô AP	495CTE	24
Kinh tế vi mô AP	493CTE	25
Nghiên cứu AP: Nghiên cứu xã hội	553CTE	21
Luật kinh doanh	CTE209	25
Kinh tế	CTE215	26
Khoa học Hải quân 3 - NJROTC 3	305NJR	34

Lịch sử tiểu bang Washington

S0C401

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: Tùy chọn trực tuyến EHS, SHS, HS

Các cấp lớp: 9-12; có thể giới hạn ở lớp 12, tùy thuộc vào tình trạng chỗ trống

Tín dụng: 0,5 tín chỉ Lịch sử Tiểu bang WA

Chiều dài: Một học kỳ

Điều kiện tiên quyết:

Khác: Khóa học cũng đư ợc cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về Chư ơ ng trình tùy chọn trực tuyến dành cho trư ờng trung học.

Trong Lịch sử Tiểu bang Washington, học sinh sẽ tìm hiểu về các yếu tố địa chất, môi trư ờng, lịch sử, kinh tế và hiện tại đã tạo nên tiểu bang Washington ngày nay và ngư ời dân nơi đây. Học sinh nghiên cứu từ vùng Tây Bắc Thái Bình Dư ơ ng cổ đại đến ngày nay và cấu trúc và chính trị hiện tại của tiểu bang Washington và chính quyền địa phư ơ ng.

Nghệ thuật thị giác và biểu diễn



Các lựa chọn khóa học cho lớp 9-12

Nghệ thuật thị giác

- F Giới thiệu về nghệ thuật
- F Giới thiệu về nghệ thuật: Gốm sứ
- F Giới thiệu về nghệ thuật: Vẽ và sơn
- F Hoạt hình 1, 2
- F Vẽ & Sơn I, II
- F Gốm sứ 1, 2
- Kỹ thuật viên của F Ceramics Studio
- F Điêu khắc
- F AP 2-D Nghệ thuật và Thiết kế
- F AP Nghệ thuật và Thiết kế 3D
- Bản vẽ F AP
- F AP Research: Nghệ thuật V&P (trang 21)
- F Nhiếp ảnh kỹ thuật số I, II (trang 31-32)
- F Giới thiệu về đồ họa
Thiết kế (trang 32)
- F Thiết kế đồ họa I, II, III (trang 32)
- F Ấn phẩm I, II, III, IV (trang 27)
- F Sản xuất video I, II, III (trang 34-35)

Nhà hát

- F Mở đầu Kịch
- F Kịch trung cấp
- F Kịch nâng cao
- F Kịch ứng biến
- F Sân khấu kỹ thuật I, II, III

Âm nhạc

- Đàn Ghita Bass F
- F Guitar 1, 2, 3
- Đàn hợp xướng F
- Nhóm nhạc Fa Bass
- Hợp xướng Fa Treble
- F Treble Chọn Ensemble
- Đàn hợp xướng giao hứ F
- Đàn hợp xướng Jazz F
- Đàn nhạc hòa tấu F
- Đàn nhạc giao hứ F I
- Đàn nhạc giao hứ F II
- Đàn nhạc thính phòng F
- Đàn nhạc thính phòng danh dự F
- Ban nhạc hòa tấu F
- Đàn nhạc giao hứ F
- F Đoàn nhạc điều hành
- F Nhóm nhạc gỗ
- F Đàn nhạc kèn
- Đàn nhạc kèn F Honors
- F Nhóm nhạc Jazz mới bắt đầu
- Nhóm nhạc Jazz F

Nghệ thuật thị giác và biểu diễn

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học Nghệ thuật thị giác và biểu diễn của Trường công Everett được điều chỉnh theo Tiêu chuẩn học tập K-12 của Tiểu bang Washington tập trung vào việc sáng tạo, biểu diễn/trình bày/sản xuất, phản hồi và kết nối. Ngoài việc tập trung vào các tiêu chuẩn, học sinh cũng phát triển các kỹ năng để chuẩn bị cho sự sẵn sàng vào đại học, nghề nghiệp và cuộc sống. Các khóa học giới thiệu cho phép học sinh khám phá thế giới nghệ thuật thị giác và biểu diễn và đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp. Khi học sinh tiến bộ, có một số tùy chọn nâng cao bao gồm một số khóa học tư vấn dự định CTE đáp ứng các yêu cầu về lộ trình được cá nhân hóa. Hầu hết các khóa học đều yêu cầu học phí cho tài liệu.

Nghệ thuật thị giác

Giới thiệu về nghệ thuật FAA101

Vị trí:	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Giới thiệu về bản vẽ cơ bản, thiết kế và các khái niệm, khóa học này được thiết kế để xây dựng các kỹ năng và hiểu biết về nghệ thuật thị giác. Nội dung khóa học bao gồm các khái niệm cơ bản về lịch sử nghệ thuật, phê bình và thẩm mỹ và cung cấp kinh nghiệm thực tế trong việc áp dụng chúng trong nhiều phương tiện truyền thông khác nhau. Học viên sử dụng hình ảnh trực quan để thể hiện ý tưởng cá nhân và nghiên cứu thể giới xung quanh. Khóa học này là điều kiện tiên quyết cho tất cả các khóa học nghệ thuật thị giác khác.

Giới thiệu về Nghệ thuật: Gốm sứ FAA107

Vị trí:	CHS, EHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Môn Gốm cơ bản giới thiệu cho học sinh các kỹ thuật gốm cơ bản để thiết kế và chế tạo sản phẩm ban đầu bằng vật liệu đất sét theo hướng dẫn của giáo viên.

Giới thiệu về Nghệ thuật: Vẽ & Sơn FAA115

Vị trí:	CHS, EHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Lớp này giới thiệu cho học sinh về nghệ thuật với trọng tâm là sử dụng và phát triển các kỹ năng vẽ và tô màu. Các yếu tố và nguyên tắc nghệ thuật được dạy và áp dụng thông qua các bài tập thực tế và giàu trí tưởng tượng, bao gồm tô bóng, phối cảnh và tạo mẫu để tạo ra ảo giác về hình dạng và không gian. Các tác phẩm của các nghệ sĩ nổi tiếng dùng để minh họa cho các kỹ năng này.

Hoạt hình 1 FAA131

Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Giới thiệu về Nghệ thuật hoặc Giới thiệu về Thiết kế Đồ họa (khuyến nghị điểm tối thiểu là C) hoặc đánh giá danh mục đầu tư của giảng viên
Khác:	
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Trong khóa học này, học viên sẽ học các khái niệm cơ bản đằng sau các hình minh họa truyện tranh bao gồm các nhân vật, chuyển động và môi trường xung quanh cũng như bố cục, bố cục và hội thoại. Học viên sẽ mở rộng các kỹ năng vẽ đã học trước đó từ lớp Giới thiệu về Nghệ thuật.

Hoạt hình 2 FAA137

Vị trí:	
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Vẽ tranh biếm họa 1 (khuyến nghị điểm tối thiểu là C) hoặc đánh giá hồ sơ năng lực của giảng viên
Khác:	
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Sự kết hợp giữa các dự án bắt buộc và độc lập tùy thuộc vào lĩnh vực chuyên môn của sinh viên.

Vẽ & Sơ n 1

FAA111

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Giới thiệu về Nghệ thuật hoặc Giới thiệu về Thiết kế Đồ họa (khuyến nghị điểm tối thiểu là C) hoặc đánh giá danh mục đầu tư của giảng viên
Khác:	
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Vẽ & Sơ n 1 xây dựng dựa trên những kiến thức cơ bản đã học trong Giới thiệu về Nghệ thuật. Học sinh trình bày hiểu biết về các yếu tố và nguyên tắc của nghệ thuật thông qua các bài tập trong studio khám phá các vấn đề sáng tác nâng cao. Học sinh khám phá nhiều phương tiện vẽ và sơ n. Trọng tâm là học cách tự phê bình.

Vẽ & Sơ n 2

FAA113

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Giới thiệu về Nghệ thuật (hoặc đánh giá hồ sơ năng lực của giảng viên) và Vẽ & Tô màu 1 (khuyến nghị đạt điểm tối thiểu là C).
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Sinh viên được khuyến khích làm việc với các khái niệm và ý tưởng làm cơ sở cho công việc của mình và tiếp tục khám phá nhiều phương tiện truyền thông khác nhau trong khi phát triển danh mục tác phẩm được sử dụng cho các cơ hội học bổng và việc làm.

Gốm sứ 1

FAA121

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Giới thiệu về Nghệ thuật hoặc Giới thiệu về Đồ họa Thiết kế (khuyến nghị điểm tối thiểu là C) hoặc đánh giá danh mục đầu tư của giảng viên
Khác:	
Phí:	Phí vật liệu thay đổi trong khóa học này. Khi sinh viên muốn sử dụng vật liệu vượt quá số tiền này, sẽ phải trả thêm phí.

Gốm sứ là lớp học mà học sinh chủ yếu làm việc với đất sét. Họ học các kỹ thuật xây dựng bằng tay cơ bản (bóp, cuộn, phiến) và các phương pháp điêu khắc cộng và trừ. Một số dự án bao gồm thông tin cơ bản về các nền văn hóa truyền thống và lịch sử sử dụng đất sét của họ.

Gốm sứ 2

FAA125

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Gốm sứ 1 (khuyến nghị đạt điểm tối thiểu là C)
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy thêm tối đa 3,0 tín chỉ.
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Gốm sứ 2 có chương trình đào tạo mở rộng về kỹ thuật gốm sứ sử dụng các thiết bị có sẵn (có thể bao gồm bàn xoay của thợ gốm và các khuôn đúc đùn và đúc tấm). Học sinh sử dụng nhiều loại vật liệu và quy trình khác nhau để tạo ra các thiết kế ba chiều độc đáo.

Kỹ thuật viên xử ởng gốm

FAA129

Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Có sự cho phép của giảng viên, ưu tiên những người đã học hai học kỳ về Gốm sứ.
Khác:	
Phí:	Học phí cho khóa học này có sự thay đổi.

Trở thành một kỹ thuật viên xử ởng gốm là cơ hội cho sinh viên có kiến thức chuyên sâu về gốm làm việc cùng với giáo viên dạy gốm của mình để tìm hiểu và tham gia vào việc điều hành một xử ởng gốm. Một kỹ thuật viên xử ởng sẽ tìm hiểu về lò nung và quy trình nung, xử lý và quản lý đất sét, bảo dưỡng và quản lý men, và bảo dưỡng xử ởng. Các kỹ thuật viên xử ởng cũng sẽ được yêu cầu sử dụng kiến thức chuyên sâu về gốm của mình để hỗ trợ sinh viên mới làm quen với gốm. Ngoài ra, các kỹ thuật viên xử ởng sẽ phát triển một hoạt động thực hành xử ởng cá nhân và sẽ tự lập kế hoạch và tạo ra nhiều tác phẩm nghệ thuật theo lựa chọn của mình.

Điêu khắc

FAA165

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Giới thiệu về Nghệ thuật (khuyến nghị điểm tối thiểu là C) hoặc đánh giá danh mục đầu tư của giảng viên
Khác:	
Phí:	Phí vật liệu thay đổi trong khóa học này. Khi sinh viên muốn sử dụng vật liệu vượt quá số tiền này, sẽ phải trả thêm phí.

Lớp học này khám phá các tác phẩm điêu khắc và nhiều loại vật liệu khác nhau được sử dụng để tạo ra chúng, bao gồm bìa cứng, giấy bồi, dây, nhựa vinyl, đồ vật tìm thấy, thủy tinh và các phương tiện hỗn hợp khác. Đây là lớp học điêu khắc không dựa trên đất sét. Học viên học cách thao tác an toàn các vật liệu này bằng nhiều công cụ cầm tay. Họ phân tích tác phẩm của mình và các tác phẩm điêu khắc khác thông qua thảo luận và phê bình, đồng thời xem xét tác phẩm điêu khắc theo cách tiếp cận toàn diện từ trừu tượng đến hiện thực.

Nghệ thuật và Thiết kế 2-D AP	391CTE	Kịch trung cấp	FAA203
Nghệ thuật và Thiết kế 3D AP	393CTE		
Bản vẽ AP	575CTE		

HỌC HỎI TÙY CHỌN AP	
Địa điểm:	CHS, EHS, JHS
Cấp lớp: Tín	9-12
Chỉ:	1.0 tín chỉ CTE và V&P Arts
Tư vấn dự ng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Độ dài: Hai học kỳ (một năm)	
Điều kiện tiên	Bắt kỳ điều nào sau đây: quyết: Vẽ & Sơn 2 (khuyến nghị C hoặc tốt hơn) Ảnh 2 (khuyến nghị C hoặc tốt hơn) Thiết kế đồ họa I (khuyến nghị C hoặc tốt hơn) Gốm sứ 2 (khuyến nghị C hoặc tốt hơn) Các lớp học nghệ thuật khác cần có sự chấp thuận của giáo viên.
Khác:	Học sinh giữ lại tất cả tác phẩm nghệ thuật mà mình sáng tạo. Học sinh có thể nộp hồ sơ cho từng khóa học, nhưng không phải trong cùng một năm. Học sinh có thể nộp hồ sơ AP làm hồ sơ ứng tuyển để được xem xét chấp nhận vào các chương trình nghệ thuật của trường cao đẳng. Hồ sơ AP được xếp hạng 3, 4 hoặc 5 có thể thay thế cho hồ sơ nghệ thuật của trường cao đẳng trình độ đầu vào. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về các kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.
Phí:	Phí studio thay đổi tùy theo vật liệu cơ bản; học viên phải chịu mọi chi phí vật liệu bổ sung, tùy theo hồ sơ cá nhân.

Các lớp nghệ thuật AP là các khóa học nghệ thuật kéo dài một năm hướng dẫn học sinh trong quá trình tạo danh mục tác phẩm nghệ thuật trình độ đại học với hai phần: Nghiên cứu bền vững và Các tác phẩm được chọn. Danh mục được thiết kế để thể hiện sự phát triển về kỹ năng và kiến thức của học sinh về nghệ thuật và thể hiện tiếng nói và sự sáng tạo của học sinh khi các em thể hiện sự tập trung và khám phá một chủ đề hoặc chủ đề thông qua việc sáng tác nghệ thuật, phản ánh, phân tích và nghiên cứu.

Nhà hát

Kịch tính bắt đầu	FAA201
Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	
Học sinh được trải nghiệm những điều cơ bản của kịch và áp dụng các kỹ năng và kiến thức đã học vào các cơ hội biểu diễn. Học sinh tìm hiểu về quy trình thử giọng và bắt đầu xây dựng một ngân hàng các tác phẩm thử giọng. Học sinh học sân khấu theo góc nhìn lịch sử và văn hóa và được kỳ vọng sẽ biểu diễn trong một buổi biểu diễn trực tiếp. Mục tiêu của Beginning Drama là cung cấp cho học sinh những trải nghiệm cơ bản để truyền đạt cảm giác điềm tĩnh, tự tin và nhiệt huyết với nghệ thuật biểu diễn.	

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Kịch cơ bản (khuyến nghị điểm tối thiểu là C)
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Kịch trung cấp phát triển các nguyên tắc cơ bản của kịch ở mức độ thử thách và truyền cảm hứng cao hơn. Học sinh sẽ phát triển thêm các kỹ năng ứng biến, kịch câm, độc thoại, luyện giọng, phát triển nhân vật, phân tích kịch bản, chuyển động sân khấu, chặn, tuyển diễn viên và quản lý nhóm.

Học sinh khám phá những phong cách sân khấu khác nhau và tiếp tục phát triển ngân hàng các tác phẩm thử giọng cho các buổi biểu diễn trực tiếp.

Kịch nâng cao	FAA205
Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Kịch trung cấp (điểm tối thiểu là B hoặc được sự cho phép của giáo viên)
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Đối với những sinh viên muốn mở rộng kiến thức và thực hành các kỹ năng sân khấu, Advanced Drama cung cấp phân tích nhân vật và kịch bản chuyên sâu hơn. Sinh viên được kỳ vọng sẽ tham gia các buổi biểu diễn trực tiếp và có thể được trao cơ hội chỉ đạo các buổi biểu diễn. Khóa học bao gồm các vấn đề hiện tại trong nghệ thuật biểu diễn, giới thiệu về kỳ vọng của trường đại học về sân khấu và cung cấp cho sinh viên cái nhìn sâu sắc về sự nghiệp trong nghệ thuật biểu diễn.

Kịch ứng biến	FAA215
Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Ngẫu hứng khám phá diễn xuất trong khoảnh khắc mà không cần sự trợ giúp của kịch bản, sử dụng các trò chơi cụ thể cung cấp các thông số của câu chuyện đang được tạo ra. Học sinh học cách tạo nhân vật, mối quan hệ, mục tiêu và bối cảnh (CROW) để kể những câu chuyện thú vị và hấp dẫn. Khóa học này dạy học sinh cách tin tưởng bản thân trước tiên thông qua các bài tập diễn xuất và trò chơi ứng biến, phát triển các kỹ năng ứng biến của họ để biểu diễn cho một lượng khán giả nhỏ vào cuối học kỳ. Học sinh có được các kỹ năng và sự tự tin để vượt qua thử thách của các trò chơi ứng biến ngắn và dài.

Sân khấu kỹ thuật I

383CTE

Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1,0 tín chỉ CTE và V&P Arts (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơng đ ư ơng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Học sinh khám phá các lĩnh vực nghề nghiệp chính trong sân khấu kỹ thuật. Các lĩnh vực được khám phá là thiết kế bối cảnh, tính chất, âm thanh, ánh sáng, trang điểm và làm tóc, phục trang, quảng cáo và quản lý sân khấu. Học sinh làm việc trong các sản phẩm sau giờ học.

Sân khấu kỹ thuật II

CTE385

Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CTE và V&P Arts
Tư ơng đ ư ơng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa Kỹ thuật Sân khấu I (khuyến nghị đạt điểm tối thiểu là C) hoặc có sự cho phép của người hướng dẫn.
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Học sinh chọn một trong các lĩnh vực nghề nghiệp được khám phá trong Sân khấu kỹ thuật I. Mỗi học sinh tạo một danh mục tác phẩm thể hiện sự phát triển các kỹ năng cần thiết cho sự nghiệp trong sân khấu kỹ thuật. Học sinh làm việc trong các tác phẩm sau giờ học.

Sân khấu kỹ thuật III

CTE387

Vị trí:	EHS, JHS
Cấp lớp: Tín	10-12
Chỉ:	0,5 tín chỉ CTE và V&P Nghệ thuật mỗi học kỳ
Tư ơng đ ư ơng khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CTE và V&P Arts
Độ dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Kỹ thuật Sân khấu II với điểm tối thiểu là B hoặc sự cho phép của người hướng dẫn
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Sinh viên làm việc với một chuyên gia địa phương từ lĩnh vực học tập mà sinh viên đã chọn như một phần của kỳ thực tập. Với sự hỗ trợ của người cố vấn, sinh viên có được các kỹ năng và kiến thức cần thiết về lĩnh vực nghề nghiệp đã chọn để bổ sung vào hồ sơ và sử dụng để trực tiếp tham gia vào lực lượng lao động hoặc vào một cơ sở giáo dục nâng cao với mục đích học một lĩnh vực chuyên sâu.

Âm nhạc

Đàn Ghita Bass

FAA329

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học sinh phải tự chuẩn bị nhạc cụ Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Bass Guitar mở cửa cho tất cả học viên có nhu cầu học những kiến thức cơ bản cần thiết để chơi guitar bass. Học viên học cách đọc và chơi các nốt trên guitar bass. Học viên có kỹ năng có thể có cơ hội biểu diễn với ban nhạc jazz và/hoặc dàn hợp xướng.

Đàn ghita 1

FAA321

Vị trí:	CHS, EHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Học viên phải tự mang theo nhạc cụ (ưu tiên đàn guitar acoustic 6 dây). Không yêu cầu kinh nghiệm chơi nhạc trước đó. Khóa học được thiết kế cho người mới bắt đầu và những người có ít hơn một năm kinh nghiệm chơi guitar.

Guitar 1 dành cho tất cả học viên có hứng thú với việc đạt được các kỹ năng cơ bản trong việc chơi guitar và phù hợp nhất với người mới bắt đầu và những người đã chơi guitar dưới một năm. Học viên học cách đọc nhạc, chơi hợp âm và nghiên cứu các kỹ năng cơ bản về lên dây, đọc biểu đồ hợp âm và ký hiệu, cũng như các mẫu gảy và khảy đàn. Bất cứ khi nào có thể, tài liệu được cung cấp để tôn vinh khát vọng âm nhạc của từng cá nhân.

Đàn ghita 2

FAA323

Vị trí:	CHS, EHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công Guitar 1 hoặc ít nhất một năm kinh nghiệm chơi guitar. Liên hệ với người hướng dẫn nếu không chắc chắn.
Khác:	Học sinh phải tự mang theo nhạc cụ; tốt nhất là đàn guitar acoustic 6 dây.

Guitar 2 dành cho những học viên có nhu cầu cải thiện các kỹ năng cơ bản khi chơi guitar và phù hợp nhất với những người đã chơi guitar trong một năm trở lên. Học sinh tiếp tục xây dựng các kỹ năng đọc nhạc, chơi hợp âm, học và cải thiện các kỹ năng cơ bản về lên dây, đọc biểu đồ hợp âm và ký hiệu, cũng như các mẫu gảy và khảy đàn. Bất cứ khi nào có thể, tài liệu được cung cấp để tôn vinh khát vọng âm nhạc của từng cá nhân.

Đàn ghita 3

FAA327

Vị trí:	CHS, EHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành thành công Guitar 2 hoặc ít nhất một năm kinh nghiệm chơi guitar. Liên hệ với người hướng dẫn nếu không chắc chắn.
Khác:	Học viên phải tự mang theo nhạc cụ (ưu tiên đàn guitar acoustic 6 dây).

Học viên sẽ được học các kỹ năng chơi guitar nâng cao, tập trung vào việc phát triển kỹ năng biểu diễn nhiều bài hát khác nhau trước khán giả.

Dàn hợp xướng hòa nhạc

401FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Không cần thử giọng. Học sinh được yêu cầu biểu diễn ở nhiều buổi biểu diễn trong suốt năm.

Một dàn hợp xướng hỗn hợp không qua vòng tuyển chọn dành cho những học sinh mong muốn hiểu rõ hơn về ca hát và âm nhạc, Dàn hợp xướng hòa tấu cung cấp cho các nhạc sĩ trẻ thời gian để nâng cao kỹ năng và kiến thức âm nhạc của mình. Trọng tâm được đặt vào giọng hát cá nhân, kỹ năng đọc và hát tập thể.
Nội dung khóa học tiếp tục ở phần đọc nốt nhạc, luyện tai, kỹ thuật thanh nhạc, từ vựng âm nhạc, cách diễn đạt âm nhạc và biểu diễn theo nhiều phong cách khác nhau. Học sinh nghiên cứu và biểu diễn các tác phẩm hợp xướng của mọi phong cách và mọi thời kỳ âm nhạc. Dàn hợp xướng hòa nhạc biểu diễn tại một số buổi hòa nhạc, sự kiện cộng đồng và lễ hội trong năm học.

Nhóm nhạc Bass

413FAA

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Không cần thử giọng. Các thành viên trong đoàn phải biểu diễn nhiều lần trong năm.

Lớp thanh nhạc không qua vòng tuyển chọn được thiết kế như một lớp biểu diễn thanh nhạc trình độ đầu vào trung học, Bass Vocal Ensemble dành cho những học sinh có mong muốn ca hát và vui chơi. Nội dung khóa học bao gồm việc nghiên cứu và biểu diễn nhạc hợp xướng bốn bè. Âm nhạc được biểu diễn đến từ mọi thời kỳ khác nhau cũng như mọi phong cách khác nhau như barbershop, jazz, blues, pop và cổ điển. Học sinh học các kỹ năng bao gồm đọc nốt nhạc, luyện tai, kỹ thuật thanh nhạc, vốn từ vựng âm nhạc, cách diễn đạt âm nhạc và biểu diễn theo nhiều phong cách khác nhau. Nhóm nhạc biểu diễn tại một số buổi hòa nhạc, lễ hội, cuộc thi và sự kiện cộng đồng trong suốt năm học.

Hợp xướng Treble

415FAA

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Không cần thử giọng. Nhóm hợp xướng treble. Học sinh sẽ được yêu cầu biểu diễn ở nhiều buổi biểu diễn trong suốt năm.

Treble Choir được thiết kế cho những học viên có ít kinh nghiệm hợp xướng. Nhóm hợp xướng nghiên cứu và biểu diễn âm nhạc của mọi phong cách và giai đoạn. Nội dung khóa học bao gồm đọc nốt nhạc, luyện tai, kỹ thuật thanh nhạc, vốn từ vựng âm nhạc, cách diễn đạt âm nhạc và biểu diễn theo nhiều phong cách khác nhau. Làm giàu và tận hưởng cho học viên là hai mục tiêu của lớp học. Dàn hợp xướng biểu diễn tại một số buổi hòa nhạc và/hoặc các sự kiện phục vụ cộng đồng trong suốt cả năm.

Bộ sưu tập Treble Select

417FAA

Vị trí:	CHS
Các cấp lớp:	10-12 (9 chỉ qua vòng thử giọng)
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Thử giọng với sự chấp thuận của giáo viên.
Khác:	Các thành viên trong đoàn phải biểu diễn nhiều lần trong năm. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Treble Select Ensemble được thiết kế cho những học viên có ít kinh nghiệm hợp xướng. Nhóm hợp xướng treble nghiên cứu và biểu diễn nhạc của mọi phong cách và giai đoạn. Nội dung khóa học bao gồm đọc nốt nhạc, luyện tai, kỹ thuật thanh nhạc, vốn từ vựng âm nhạc, cách diễn đạt âm nhạc và biểu diễn theo nhiều phong cách khác nhau. Làm giàu và tận hưởng cho học viên là hai mục tiêu của lớp học. Dàn hợp xướng biểu diễn tại một số buổi hòa nhạc và/hoặc các sự kiện phục vụ cộng đồng trong suốt cả năm.

Dàn hợp xướng giao hưởng

403FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 V&P Nghệ thuật hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Thử giọng với sự chấp thuận của giáo viên.
Khác:	Các thành viên trong đoàn phải biểu diễn nhiều lần trong năm. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Dàn hợp xướng giao hưởng là lớp biểu diễn giọng hát nâng cao hỗn hợp chỉ dành cho buổi thử giọng. Khóa học cung cấp cho sinh viên cơ hội độc đáo để nâng cao khả năng âm nhạc và kinh nghiệm của mình thông qua nhiều thử thách âm nhạc khi nghiên cứu văn học hợp xướng nâng cao theo nhiều phong cách khác nhau. Trọng tâm được đặt vào giọng hát cá nhân, kỹ năng đọc, hát tập thể và hát hợp xướng nhóm lớn. Nội dung khóa học tiếp tục ở phần đọc nốt nhạc, luyện tai, kỹ thuật thanh nhạc, quản lý hơi thở, vốn từ vựng âm nhạc, cách diễn đạt âm nhạc và biểu diễn theo nhiều phong cách khác nhau. Dàn hợp xướng giao hưởng biểu diễn tại một số buổi hòa nhạc, cuộc thi, lễ hội và sự kiện cộng đồng trong suốt cả năm, bao gồm một số ngày cuối tuần.

Dàn hợp xư ớng Jazz

407FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Cần phải thử giọng. Học sinh thử giọng vào tháng 6 sau giờ học cho các lớp học mùa thu; ngày sẽ đư ợc thông báo. Yêu cầu phải đăng ký đồng thời một lớp biểu diễn âm nhạc khác. Các thành viên của Dàn hợp xư ớng Jazz phải biểu diễn nhiều buổi trong suốt cả năm. Lớp học không giờ, không có phư ơ ng tiện đi chuyển trong quận Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Dàn hợp xư ớng Jazz là một nhóm nhạc chỉ tuyển chọn dành cho những học sinh muốn hát trong một tiết mục nâng cao. Nội dung khóa học bao gồm việc nghiên cứu và biểu diễn các phong cách nhạc jazz bao gồm nhạc jazz ballad, nhạc blues, nhạc bee-bop, nhạc Latin và nhạc swing. Cùng với việc phát triển thêm các kỹ năng đọc nốt nhạc, luyện tai, kỹ thuật thanh nhạc, vốn từ vựng âm nhạc và cách diễn đạt, nhiều sự nhấn mạnh đư ợc đặt vào sự ứng biến và lý thuyết nhạc jazz. Dàn hợp xư ớng nhạc Jazz biểu diễn tại một số buổi hòa nhạc, cuộc thi, lễ hội và sự kiện cộng đồng trong suốt cả năm, bao gồm một số ngày cuối tuần.

Dàn nhạc hòa tấu

363FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	1-3 năm kinh nghiệm chơi i đàn dây. Ngư ời mới bắt đầu có thể đư ợc chấp nhận nếu có sự chấp thuận của ngư ời hư ớng dẫn.
Khác:	Các thành viên trong dàn nhạc phải biểu diễn trong các buổi hòa nhạc quanh năm và tham gia các chuyến đi thực tế và lễ hội.

Concert Orchestra cung cấp hư ớng dẫn trình độ trung cấp về violin, viola, cello và bass dây với trọng tâm là củng cố các kỹ năng kỹ thuật mạnh mẽ cần thiết cho thành công lâu dài. Học sinh học cách đọc nhạc trình độ trung học, áp dụng lý thuyết âm nhạc và tiếp tục phát triển các kỹ năng chơi i nhạc cụ.

Dàn nhạc giao hư ớng I

463FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Dàn nhạc hòa tấu hoặc buổi thử giọng.
Khác:	Các thành viên trong dàn nhạc phải biểu diễn trong các buổi hòa nhạc quanh năm và tham gia các chuyến đi thực tế và lễ hội.

Symphonic Orchestra I cung cấp hư ớng dẫn trung cấp và nâng cao cho violin, viola, cello và bass, tập trung vào âm nhạc trình độ 2.5-3.5. Học viên học cách tinh chỉnh chất lư ợng âm thanh, kỹ thuật, kỹ năng thính giác và hiểu biết về âm nhạc và bắt đầu chơi i các tác phẩm chính.

Dàn nhạc giao hư ớng II

467FAA

Vị trí:	
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Dàn nhạc hòa tấu, Dàn nhạc giao hư ớng I hoặc buổi thử giọng.
Khác:	Các thành viên trong dàn nhạc phải biểu diễn trong các buổi hòa nhạc quanh năm và tham gia các chuyến đi thực tế và lễ hội.

Symphonic Orchestra II cung cấp hư ớng dẫn nâng cao cho violin, viola, cello và bass, tập trung vào việc tinh chỉnh các kỹ năng nâng cao, rung, chuyển và tạo âm, hiểu biết về âm nhạc và bắt đầu chơi i các tác phẩm chính. Học viên tiếp tục xây dựng các kỹ năng đọc nhạc và khả năng chơi i nhạc cụ bản trong mô hình dàn nhạc biểu diễn. Nghiên cứu về nhiều thể loại âm nhạc là một phần của lớp học này, bao gồm chơi i nhạc ở cấp độ 3-3,5. Khóa học này tập trung vào việc chơi i dàn nhạc đầy lớn đư ợc chỉ huy.

Dàn nhạc thính phòng

465FAA

Vị trí:	
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải thử giọng.
Khác:	Yêu cầu trình độ chơi i cao. Các thành viên trong dàn nhạc phải biểu diễn trong các buổi hòa nhạc quanh năm và tham gia các chuyến đi thực tế.

Dàn nhạc thính phòng là một nhóm nhạc đư ợc tuyển chọn bao gồm những nghệ sĩ violin, viola, cello và bass trình độ cao với tiết mục dàn nhạc nâng cao (Cấp độ 3-6), tập trung vào phong cách chơi i nhạc thính phòng không chỉ huy, khả năng lãnh đạo của sinh viên và phát triển các kỹ năng nâng cao, chẳng hạn như chuyển đổi, rung, spiccato, staccato và kéo cung martale. Sinh viên sẽ học những điểm tinh tế hơn của việc chơi i nhạc hòa tấu, chẳng hạn như cueing và blending.

Dàn nhạc thính phòng danh dự 471FAA

Vị trí:	
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Trải nghiệm dàn nhạc nâng cao ở trường trung học. Cần phải thử giọng.
Khác:	Các thành viên của nhóm nhạc này cũng biểu diễn tại tất cả các buổi hòa nhạc, lễ tốt nghiệp và các sự kiện khác của trường.

Khóa học này dành cho những sinh viên muốn học và biểu diễn âm nhạc ở trình độ nâng cao. Nghiên cứu chuyên sâu về nhiều thể loại âm nhạc là một phần của lớp học này, bao gồm chơi nhạc ở trình độ chuyên nghiệp, lễ hội, cuộc thi và các sự kiện khác. Sinh viên được yêu cầu hoàn thành các bài tập bổ sung để chứng minh khả năng học tập mở rộng bên ngoài lớp học và tham gia Solo & Ensemble khu vực trong một nhóm nhạc lớn và nhỏ, yêu cầu phải tập luyện bên ngoài lớp học. Khóa học này tập trung vào phong cách chơi nhạc thính phòng không có nhạc trường ống, khả năng lãnh đạo của sinh viên và phát triển các kỹ năng nâng cao, chẳng hạn như chuyển đổi, rung, spiccato, staccato và kéo vĩ martale. Sinh viên sẽ tìm hiểu những điểm tinh tế hơn của việc chơi nhạc hòa tấu, chẳng hạn như cueing và blending.

Ban nhạc hòa tấu 351FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Có kinh nghiệm chơi nhạc cụ ở trường trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông hoặc có bài học riêng, hoặc có sự cho phép của người hướng dẫn.
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Concert Band là ban nhạc dành cho học sinh trung học. Trọng tâm của người hướng dẫn là cung cấp một môi trường tích cực, nuôi dưỡng để tối đa hóa tiềm năng âm nhạc của học sinh. Trong Concert Band, học sinh phát triển các kỹ năng cơ bản về đọc nhạc và biểu diễn cá nhân và hòa tấu. Học sinh phải tham dự một loạt các buổi hòa nhạc, hội họp, sự kiện thể thao và buổi tập thêm của trường và cộng đồng khi được giám đốc ban nhạc cho là cần thiết.

Ban nhạc giao hưởng 355FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải có khóa học biểu diễn nhạc cụ trước đó.
Khác:	Nghệ sĩ chơi nhạc cụ gỗ: Đăng ký tham gia Nhóm nhạc cụ gỗ. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Symphonic Band được thiết kế cho học sinh có kỹ năng âm nhạc trung cấp và nâng cao. Trong Symphonic Band, học sinh phát triển các kỹ năng nâng cao về đọc nhạc và biểu diễn cá nhân và hòa tấu. Học sinh phải tham dự một loạt các buổi hòa nhạc, hội họp, sự kiện thể thao và buổi tập thêm của trường và cộng đồng khi được giám đốc ban nhạc cho là cần thiết.

Đoàn nhạc diễu hành FAA353

Vị trí:	CHS
Cấp lớp:	Tín 9-12
Chỉ:	0,5 tín chỉ V&P Nghệ thuật và PE mỗi học kỳ
Khóa học tư vấn:	Yêu cầu tốt nghiệp V&P Nghệ thuật và PE
Độ dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Phải có khóa học biểu diễn nhạc cụ trước đó. Sự cho phép của người hướng dẫn.
Khác:	
Phí:	Có thể áp dụng phí khóa học và phí thi đấu.

Thực hiện ban nhạc diễu hành và ban nhạc cổ vũ phù hợp với trường trung học. Tập trung vào việc phát triển lối chơi đồng diễn và diễu hành theo phong cách ban nhạc diễu hành và ban nhạc cổ vũ. Nội dung khóa học bao gồm nghiên cứu các phong cách diễu hành khác nhau, các quy tắc của cuộc thi và lễ hội ban nhạc diễu hành, nghi thức phù hợp cho người biểu diễn và người nghe (khán giả), học các kỹ năng khác nhau và cách sử dụng thiết bị, và nhận thức về chế độ ăn uống và thể chất phù hợp. Bắt buộc phải tham dự trại ban nhạc, buổi tập và tất cả các buổi biểu diễn.

Nhóm nhạc gõ 331FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 V&P Nghệ thuật hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Có hai năm kinh nghiệm trở lên trong ban nhạc và có sự cho phép của người hướng dẫn.
Khác:	Lớp kết hợp với các nhóm khác để thành lập nhóm Pep.
Phí:	Học sinh trong lớp này sẽ có cơ hội thử giọng cho Drum Line. Có thể áp dụng học phí.

Nhóm nhạc này chỉ bao gồm các nhạc cụ gõ: trống snare, trống bass, timpani, vỗ, piano, bộ gõ phụ, tri tom, quad tom và các nhạc cụ tư vấn tự khác, và âm nhạc được sáng tác riêng cho các nhóm nhạc gõ được nghiên cứu và biểu diễn. Học sinh khám phá tất cả các khía cạnh của từng nhạc cụ gõ. Biểu diễn tại các cuộc thi độc tấu và hợp xướng, hòa nhạc của trường và các sự kiện kết hợp với Pep Band là địa điểm cho các buổi biểu diễn hợp xướng.

Kỹ thuật sáng tác tập trung vào các bản phối có thể chơi được bởi các nhóm nhạc gõ. Học sinh tạo ra các bản nhạc có thể chơi được và có cơ hội biểu diễn với Concert Band, Symphonic Band và Wind Ensemble.

Dàn nhạc gió341FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Sự cho phép của người hướng dẫn hoặc buổi thử giọng
Khác:	Khóa học có thể được học lại để lấy tín chỉ nếu cần thiết để có sự chuẩn bị tốt.
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Wind Ensemble là khóa học dành cho học viên âm nhạc nâng cao muốn chơi nhạc sôi động và đầy thử thách phù hợp với buổi biểu diễn hòa nhạc. Học viên được khuyến khích sáng tác. Học viên phải tham dự một loạt các buổi hòa nhạc cộng đồng và trường học, các buổi họp và buổi tập thêm theo yêu cầu của giám đốc ban nhạc. Học viên phải biểu diễn như một phần của ban nhạc cổ vũ tại các sự kiện thể thao của trường.

Dàn nhạc kèn danh dự343FAA

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Có kinh nghiệm chơi nhạc cụ hơi, trong đó ít nhất một năm là trong ban nhạc trường trung học.
Khác:	Cần phải thử giọng. Nghệ sĩ chơi nhạc cụ gỗ: Đăng ký tham gia Nhóm nhạc cụ gỗ. Các bài học âm nhạc riêng được đề xuất như một phần bổ sung cho khóa học.
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Khóa học dành cho những học sinh muốn học và biểu diễn âm nhạc ở trình độ cao hơn so với các khóa học ban nhạc truyền thống ở trường trung học. Nghiên cứu chuyên sâu về nhiều thể loại âm nhạc là một phần của lớp học này, cũng như biểu diễn cho các buổi hòa nhạc, lễ hội, cuộc thi và các sự kiện khác. Học sinh được yêu cầu hoàn thành sáu hoạt động bồi dưỡng và tham gia các cuộc thi độc tấu và hòa tấu và/hoặc hoàn thành bản ghi âm thử giọng cho Ban nhạc danh dự toàn tiểu bang. Các thành viên của ban nhạc này cũng biểu diễn tại tất cả các buổi hòa nhạc và sự kiện thể thao liên quan đến trường học mà ban nhạc Pep biểu diễn.

Nhóm nhạc Jazz mới bắt đầu357FAA

Vị trí:	-----
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Sự cho phép của người hướng dẫn hoặc buổi thử giọng
Khác:	Đăng ký đồng thời vào Ban nhạc hòa tấu hoặc giao hưởng, Nhóm nhạc gỗ hoặc Nhóm nhạc kèn danh dự trong cả năm là điều kiện tiên quyết. Các thành viên mới của Nhóm nhạc Jazz phải tham gia tất cả các buổi biểu diễn mà nhóm tham gia.
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Yêu cầu đặc biệt của khóa học: Học viên có trách nhiệm mua đồng phục của Select Jazz Ensemble.

Lớp học không giờ, không có phụ trợ tiền đi chuyển trong quận.

Nhóm nhạc Jazz mới bắt đầu là một nhóm nhạc cụ chọn lọc, yêu cầu chơi nhạc cụ jazz tiêu chuẩn của ban nhạc lớn, chuyên nghiên cứu và biểu diễn nhạc jazz truyền thống như một hình thức nghệ thuật. Học sinh ghi danh vào lớp này có cơ hội tích lũy kinh nghiệm với nhiều phong cách và kỹ thuật khác nhau của nhạc jazz và được hướng dẫn về ứng tác nhạc jazz. Nhóm sẽ xuất hiện tại các buổi biểu diễn được chọn trong suốt năm học.

Nhóm nhạc Jazz359FAA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ V&P Nghệ thuật hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hai năm nhạc jazz không lời
Khác:	Sự cho phép của người hướng dẫn hoặc buổi thử giọng Đăng ký đồng thời vào Ban nhạc hòa tấu hoặc giao hưởng, Nhóm nhạc gỗ hoặc Nhóm nhạc kèn danh dự trong cả năm là điều kiện tiên quyết. Các thành viên của nhóm nhạc Jazz phải tham gia tất cả các lễ hội mà nhóm tham gia.
Phí:	Có thể áp dụng học phí.

Yêu cầu đặc biệt của khóa học: Học viên có trách nhiệm mua đồng phục của Select Jazz Ensemble.

Lớp học thứ ờng họp hàng ngày từ ớc khi đến trường.

Không có phụ trợ tiền giao thông của Quận.

Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Jazz Ensemble là một nhóm nhạc cụ có tính chọn lọc cao, chuyên nghiên cứu và biểu diễn nhạc jazz truyền thống như một hình thức nghệ thuật. Học viên sẽ học được sắc thái phong cách, hiểu được vai trò của phần nhịp điệu, khả năng biểu diễn hòa âm chặt chẽ và cách chúng đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình chuẩn bị cho từng bản nhạc jazz đã chọn. Học viên theo học lớp này có cơ hội thử nghiệm với ngẫu hứng nhạc jazz bằng nhạc cụ và được hướng dẫn về các nghiên cứu thang âm và cách sử dụng hòa âm jazz truyền thống.

Tư ơ ng đư ơ ng khóa học

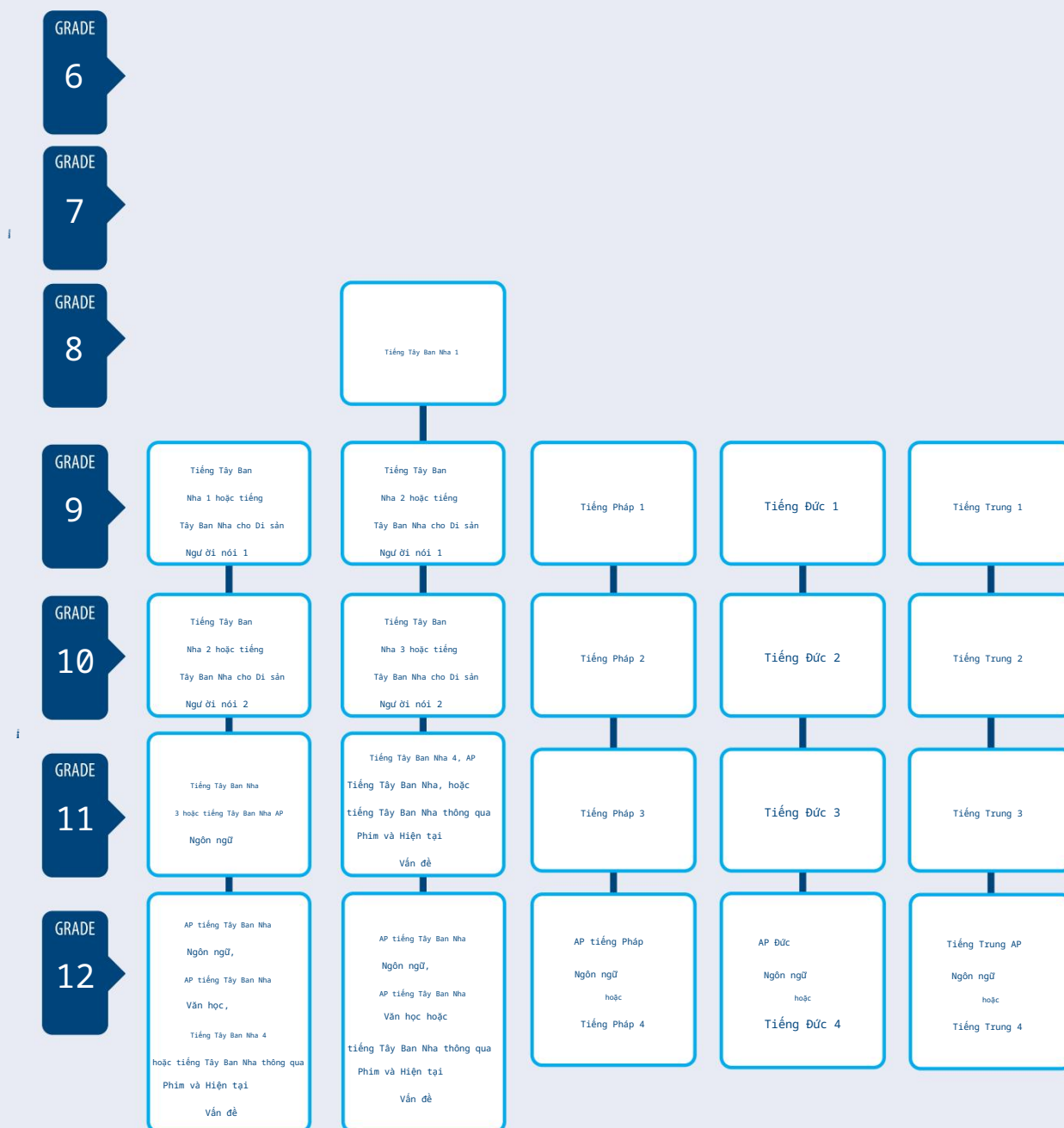
Tính tư ơ ng đư ơ ng của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không cần kiểm thêm tín chỉ (xem trang 9). Các khóa học sau đây đư ợc cung cấp để lấy tín chỉ Nghệ thuật thị giác và biểu diễn (V&P Arts) ngoài các khóa học đư ợc liệt kê trong phần này.

Khóa học		Trang
Nghiên cứu AP: V&P Arts	561CTE	21
Nhiếp ảnh kỹ thuật số I, II	Thay đổi	31-32
Giới thiệu về Thiết kế đồ họa	CTE353	32
Thiết kế đồ họa I, II, III	Thay đổi	32
NJROTC: Động lực và thể lực của Drill	505NJR	34
Ấn phẩm I, II, III, IV	Thay đổi	27
Sản xuất video I, II, III	Thay đổi	34-35

Ngôn ngữ thế giới



Trình tự khóa học và các lựa chọn cho lớp 6-12



Ngôn ngữ thế giới

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học Ngôn ngữ Thế giới của Trường Công Everett được điều chỉnh theo Tiêu chuẩn Ngôn ngữ Thế giới của Tiểu bang Washington tập trung vào giao tiếp thông qua văn hóa, kết nối, so sánh và cộng đồng. Các khóa học này cố gắng trang bị cho học sinh về mặt ngôn ngữ để giao tiếp trong một xã hội toàn cầu, đa nguyên. Việc nghiên cứu ngôn ngữ thế giới cho phép học sinh tìm hiểu về các nền văn hóa khác và chuẩn bị cho sự sẵn sàng vào đại học, nghề nghiệp và cuộc sống. Các khóa học được điều chỉnh này đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp của tiểu bang cũng như các yêu cầu đầu vào của hầu hết các trường cao đẳng và đại học.

Tiếng Trung Quốc

Tiếng Trung 1

141WLA

Vị trí: CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:
Khác:

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Trung thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Học sinh tìm hiểu về các khía cạnh đa dạng của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp về các chủ đề hàng ngày ở trình độ bắt đầu. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Trung 2

241WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí: CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn được
Khác: Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra tín chỉ đại học thông qua CİHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CİHS.

Học sinh kết hợp kiến thức đã học trước đó của mình trong tiếng Trung 1 để mở rộng ra ngoài những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp. Học sinh tiếp tục phát triển các kỹ năng giao tiếp của mình bằng tiếng Trung thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Họ mở rộng kiến thức của mình về các khía cạnh đa dạng của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp ở trình độ bắt đầu nâng cao. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Trung 3

341WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí: CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn được
Khác: Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra tín chỉ đại học thông qua CİHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CİHS.

Học sinh phát triển khả năng giao tiếp bằng tiếng Trung thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc hiểu và nghe hiểu.

Họ mở rộng kiến thức về các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp sáng tạo về các chủ đề phức tạp. Học sinh được kỳ vọng sẽ sử dụng tiếng Trung làm ngôn ngữ chính trong lớp học. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Trung 4

441WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí: EHS, JHS
Các cấp lớp: 9-12
Tín dụng: 1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn được
Khác:

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Trung như ngôn ngữ chính của mình trong lớp học. Các em nâng cao kỹ năng nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Các em khám phá các chủ đề văn hóa, bao gồm các chủ đề AP, thảo luận và tranh luận về các sự kiện và vấn đề hiện tại, giao tiếp bằng các hình thức viết đa dạng và tinh vi hơn, và thuyết trình bằng miệng. Nhiều nguồn tài liệu được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: EHS, JHS

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định

Khác: Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5.
Xem phần Tùy chọn học tập dành cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Khóa học Ngôn ngữ và Văn hóa Trung Quốc AP được thiết kế để có thể so sánh với các khóa học đại học/cao đẳng học kỳ thứ tư (hoặc tư vấn dự định) về tiếng Quan Thoại. Khóa học này nhấn mạnh vào giao tiếp, tập trung vào việc áp dụng các kỹ năng giao tiếp, diễn giải và trình bày trong các tình huống thực tế, bao gồm cách sử dụng từ vựng, kiểm soát ngôn ngữ, chiến lược giao tiếp và nhận thức văn hóa. Để tạo điều kiện tốt nhất cho việc học ngôn ngữ và văn hóa, khóa học được giảng dạy gần như hoàn toàn bằng tiếng Trung. Sinh viên tham gia vào quá trình khám phá văn hóa trong cả bối cảnh đương đại và lịch sử, đồng thời phát triển sự hiểu biết về các sản phẩm, tập quán và quan điểm văn hóa, bằng cách sử dụng nhiều nguồn tài liệu xác thực dưới dạng văn bản và báo in, phát thanh, hình ảnh và nghe nhìn.

Tiếng Pháp

Vị trí:

CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp:

9-12

Tín dụng:

1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài:

Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết:

Khác:

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Pháp thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Học sinh tìm hiểu về các khía cạnh đa dạng của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp về các chủ đề hàng ngày ở trình độ bắt đầu. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định

Khác: Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Học sinh kết hợp kiến thức đã học trước đó ở lớp tiếng Pháp 1 để mở rộng kiến thức vượt ra ngoài những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp. Học sinh tiếp tục phát triển các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Pháp thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Học sinh mở rộng kiến thức về nhiều khía cạnh khác nhau của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp ở trình độ cơ bản nâng cao. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí: CHS, EHS, JHS

Các cấp lớp: 9-12

Tín dụng: 1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)

Chiều dài: Hai học kỳ (một năm)

Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định

Khác: Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Học sinh phát triển khả năng giao tiếp bằng tiếng Pháp thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, cũng như đọc và nghe diễn giải. Họ mở rộng kiến thức về các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp sáng tạo về các chủ đề phức tạp. Học sinh được kỳ vọng sẽ sử dụng tiếng Pháp làm ngôn ngữ chính trong lớp học. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Pháp 4

411WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Pháp như ngôn ngữ chính của mình trong lớp học. Các em nâng cao kỹ năng nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Các em khám phá các chủ đề văn hóa, bao gồm các chủ đề AP, thảo luận và tranh luận về các sự kiện và vấn đề hiện tại, giao tiếp bằng các hình thức viết đa dạng và tính vi mô, và thuyết trình bằng miệng. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phụ trợ tiện truyền thông khác.

Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp AP 417WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp AP nhấn mạnh vào giao tiếp bằng cách áp dụng các kỹ năng giao tiếp, diễn giải và trình bày trong các tình huống thực tế bao gồm sử dụng từ vựng, kiểm soát ngôn ngữ, chiến lược giao tiếp và nhận thức văn hóa. Khóa học cố gắng không quá nhấn mạnh vào độ chính xác ngữ pháp mà bỏ qua giao tiếp. Để tạo điều kiện tốt nhất cho việc học ngôn ngữ và văn hóa, khóa học hầu như chỉ được giảng dạy bằng tiếng Pháp.

Học sinh tham gia khám phá văn hóa trong bối cảnh lịch sử và đương đại, đồng thời phát triển nhận thức của học sinh về các sản phẩm, tập quán và quan điểm văn hóa.

Tiếng Đức

Tiếng Đức 1

121WLA

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Đức thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Học sinh tìm hiểu về các khía cạnh đa dạng của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp về các chủ đề hàng ngày ở trình độ bắt đầu. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phụ trợ tiện truyền thông khác.

Tiếng Đức 2

221WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Học sinh kết hợp kiến thức đã học trước đó của mình ở tiếng Đức 1 để mở rộng ra ngoài những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp. Học sinh tiếp tục phát triển các kỹ năng giao tiếp của mình bằng tiếng Đức thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Họ mở rộng kiến thức của mình về các khía cạnh đa dạng của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp ở trình độ bắt đầu năng cao. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phụ trợ tiện truyền thông khác.

Tiếng Đức 3

321WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Học sinh phát triển khả năng giao tiếp bằng tiếng Đức thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, cũng như đọc và nghe diễn giải.

Họ mở rộng kiến thức về các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có dự định khả năng và sự tự tin để giao tiếp sáng tạo về các chủ đề phức tạp. Học sinh dự định kỳ vọng sẽ sử dụng tiếng Đức làm ngôn ngữ chính trong lớp học. Nhiều nguồn tài nguyên dự định sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Đức 4

421WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Đức như ngôn ngữ chính của mình trong lớp học. Các em nâng cao kỹ năng nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Các em khám phá các chủ đề văn hóa, bao gồm các chủ đề AP, thảo luận và tranh luận về các sự kiện và vấn đề hiện tại, giao tiếp bằng các hình thức viết đa dạng và tính vi mô, và thuyết trình bằng miệng. Nhiều nguồn tài nguyên dự định sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Ngôn ngữ và Văn hóa Đức AP 427WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP dự định tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.

Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học Ngôn ngữ và Văn hóa Đức AP nhấn mạnh vào giao tiếp (hiểu và dự định ngữ ý khác hiểu) bằng cách áp dụng các kỹ năng giao tiếp, diễn giải và trình bày trong các tình huống thực tế, bao gồm sử dụng từ vựng, kiểm soát ngôn ngữ, chiến lược giao tiếp và nhận thức văn hóa. Khóa học Ngôn ngữ và Văn hóa Đức AP cố gắng không quá nhấn mạnh vào độ chính xác về ngữ pháp mà đánh đổi bằng giao tiếp.

Đề tạo điều kiện tốt nhất cho việc học ngôn ngữ và văn hóa, khóa học hầu như chỉ dự định giảng dạy bằng tiếng Đức. Khóa học Ngôn ngữ và Văn hóa Đức AP thu hút sinh viên vào việc khám phá văn hóa trong cả bối cảnh đương đại và lịch sử, đồng thời phát triển nhận thức và sự đánh giá cao của sinh viên đối với các sản phẩm, hoạt động và quan điểm văn hóa.

Tiếng Tây Ban Nha

Tiếng Tây Ban Nha 1

131WLA

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Tây Ban Nha thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Học sinh tìm hiểu về các khía cạnh đa dạng của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có dự định khả năng và sự tự tin để giao tiếp về các chủ đề hàng ngày ở trình độ bắt đầu. Nhiều nguồn tài nguyên dự định sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Tây Ban Nha 2

231WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra đại học thông qua CíHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CíHS.

Học sinh kết hợp kiến thức đã học trước đó của mình trong tiếng Tây Ban Nha 1 để mở rộng ra ngoài những kiến thức cơ bản nhất về giao tiếp. Học sinh tiếp tục phát triển các kỹ năng giao tiếp của mình bằng tiếng Tây Ban Nha thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Họ mở rộng kiến thức của mình về các khía cạnh đa dạng của các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp ở trình độ bắt đầu nâng cao. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Tây Ban Nha 3

331WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra đại học thông qua CíHS. Xem phần Tùy chọn học tập dành cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CíHS.

Học sinh phát triển khả năng giao tiếp bằng tiếng Tây Ban Nha thông qua nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, cũng như đọc và nghe diễn giải. Họ mở rộng kiến thức về các nền văn hóa liên quan đến ngôn ngữ và có được khả năng và sự tự tin để giao tiếp sáng tạo về các chủ đề phức tạp. Học sinh dự kiến sẽ sử dụng tiếng Tây Ban Nha làm ngôn ngữ chính trong lớp học. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Tiếng Tây Ban Nha 4

431WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra đại học thông qua CíHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CíHS.

Học sinh giao tiếp bằng tiếng Tây Ban Nha như ngôn ngữ chính của mình trong lớp học. Các em nâng cao kỹ năng nói và viết giữa các cá nhân, nói và viết trình bày, đọc và nghe diễn giải. Các em khám phá các chủ đề văn hóa, bao gồm các chủ đề AP, thảo luận và tranh luận về các sự kiện và vấn đề hiện tại, giao tiếp bằng các hình thức viết đa dạng và tính vi mô, và thuyết trình bằng miệng. Nhiều nguồn tài nguyên được sử dụng, bao gồm văn bản viết, bài hát, tác phẩm nghệ thuật, phim ảnh và các phương tiện truyền thông khác.

Ngôn ngữ và Văn hóa Tây Ban Nha AP 491WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự định
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tra đại học thông qua CíHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CíHS.

Khóa học Ngôn ngữ và Văn hóa Tây Ban Nha AP nhấn mạnh vào giao tiếp (hiểu và được người khác hiểu) bằng cách áp dụng các kỹ năng giao tiếp, diễn giải và trình bày trong các tình huống thực tế, bao gồm sử dụng từ vựng, kiểm soát ngôn ngữ, chiến lược giao tiếp và nhận thức văn hóa. Để tạo điều kiện tốt nhất cho việc học ngôn ngữ và văn hóa, khóa học hầu như chỉ được giảng dạy bằng tiếng Tây Ban Nha. Khóa học Ngôn ngữ và Văn hóa Tây Ban Nha AP thu hút sinh viên vào việc khám phá văn hóa trong cả bối cảnh đương đại và lịch sử.

Khóa học giúp sinh viên nâng cao nhận thức và đánh giá cao các sản phẩm, tập quán và quan điểm văn hóa.

Văn học & Văn hóa Tây Ban Nha AP 401WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Hoàn thành khóa học trước đó hoặc tư vấn dự ng
Khác:	Trong suốt học kỳ, học sinh chuẩn bị cho kỳ thi AP được tổ chức vào đầu tháng 5. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về kỳ thi AP, lệ phí và chuyển tín chỉ.
	Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Khóa học Văn học và Văn hóa Tây Ban Nha AP sử dụng phương pháp tiếp cận theo chủ đề để giới thiệu cho sinh viên các văn bản tiêu biểu (truyện ngắn, tiểu thuyết, thơ và tiểu luận) từ văn học Tây Ban Nha bản địa, Mỹ Latinh và văn học Tây Ban Nha Hoa Kỳ. Sinh viên phát triển năng lực ở cả ba phương thức giao tiếp (diễn giải, giao tiếp giữa các cá nhân và trình bày). Thông qua việc xem xét cẩn thận các bài đọc bắt buộc và các văn bản khác, sinh viên sẽ rèn luyện kỹ năng đọc hiểu và viết phân tích của mình. Khóa học cũng tập trung mạnh vào các kết nối và so sánh về văn hóa, nghệ thuật và ngôn ngữ, được hỗ trợ bởi việc khám phá các phương tiện truyền thông khác nhau (nghệ thuật, âm nhạc, phim ảnh, bài viết và phê bình văn học).

Tiếng Tây Ban Nha dành cho Người nói tiếng Di sản 1 233WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Gần những người nói tiếng Tây Ban Nha bản xứ có kỹ năng nghe và nói tốt. Không yêu cầu viết.
Khác:	Có thể sử dụng bài kiểm tra xếp lớp để đảm bảo xếp lớp đúng. Học sinh hoàn thành khóa học này một cách thỏa đáng sẽ có sự chuẩn bị tốt cho chương trình tiếng Tây Ban Nha nâng cao ở bậc học thứ 3 hoặc thứ 4. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Dành cho những học sinh nói tiếng Tây Ban Nha ở nhà nhưng không thể đọc hoặc viết nhiều tiếng Tây Ban Nha. Những học sinh này hầu như không được học chính quy tiếng Tây Ban Nha, nhưng họ muốn giữ gìn di sản của mình và bắt đầu học đọc và viết tiếng Tây Ban Nha.

Tiếng Tây Ban Nha dành cho Người nói tiếng Di sản 2 249WLA

HỌC HỎI
TÙY CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Người bản ngữ nói tiếng Tây Ban Nha có kỹ năng nghe, đọc và viết tốt. Có thể sử dụng bài kiểm tra xếp lớp để đảm bảo xếp lớp đúng.
Khác:	Học sinh hoàn thành khóa học này một cách thỏa đáng sẽ có sự chuẩn bị tốt cho chương trình tiếng Tây Ban Nha nâng cao ở bậc học thứ 3 hoặc thứ 4. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập dành cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

Đối với những học sinh nói tiếng Tây Ban Nha lưu loát ở nhà và có thể đọc và viết tiếng Tây Ban Nha ở một mức độ nào đó. Những học sinh này có thể đã được học chính quy một số môn tiếng Tây Ban Nha và họ muốn bảo tồn ngôn ngữ di sản của mình và cải thiện kỹ năng đọc và viết tiếng Tây Ban Nha.

Tiếng Tây Ban Nha qua phim và các vấn đề hiện tại 591WLA

Vị trí:	EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Ngôn ngữ thế giới hoặc tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Tiếng Tây Ban Nha 3 hoặc tiếng Tây Ban Nha cho Di
Khác:	sản 2 Lớp học này sẽ được giảng dạy chủ yếu bằng tiếng Tây Ban Nha.

Lớp học này nhấn mạnh vào việc nói chuyện giữa các cá nhân (đối thoại) đồng thời cũng bao gồm các kỹ năng diễn giải và trình bày (nghe, đọc và viết) khi sinh viên khám phá các chủ đề văn hóa và chủ đề công lý xã hội, chẳng hạn như nhân quyền, cải cách và cách mạng, hình thành bản sắc, nhập cư và các vấn đề môi trường. Sinh viên sẽ tăng cường khả năng giao tiếp và năng lực liên văn hóa của mình bằng cách tư vấn tác với nhau và suy nghĩ phản biện về các vấn đề toàn cầu đích thực thông qua việc sử dụng các nguồn tài nguyên đích thực như phim ảnh, âm nhạc, truyện, nghệ thuật và phương tiện truyền thông tin tức. Một tính năng đặc biệt của khóa học này là sinh viên xem phim và nghiên cứu nền tảng lịch sử/văn hóa của các bộ phim. Sinh viên sẽ tiếp tục nắm vững vốn từ vựng phức tạp và thông tục hơn.

Môn tự chọn



Các lựa chọn khóa học cho lớp 9-12

Cao đẳng & Nghề nghiệp

Hội thảo Sẵn sàng

F Hội thảo về Chuẩn bị cho Cao đẳng & Nghề nghiệp hoặc tư vấn

dự định khóa học (các lựa chọn khóa học bên

dưới): F Nghiên cứu AP (trang 21)

F AP Chính phủ và Chính trị Hoa Kỳ (trang 60)

F AVID 12 (trang 82)

F Dân tộc học và Công dân (trang 60)

F Giới thiệu về Giáo dục (trang 29)

F Tiếng Anh đã sửa đổi IV (trang 90)

Môn tự chọn

F Lãnh đạo năng cao

Lãnh đạo F ASB

F AVID (Sự tiến bộ thông qua quyết tâm của cá nhân)

F Lãnh đạo

F Thư viện & Khoa học thông tin

Lãnh đạo F Link Crew

F Công việc dự án trả lời để lấy tín chỉ tự chọn

Gia sư đồng đẳng F

F Giáo viên hoặc Trợ lý văn phòng

Môn tự chọn

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học tự chọn của Trường công Everett cung cấp cho học sinh các lựa chọn học tập ngoài các môn học chính. Học sinh chọn các khóa học ngoài toán, tiếng Anh, khoa học, lịch sử và ngôn ngữ thể giúp xác định lựa chọn nghề nghiệp cũng như chuẩn bị vào đại học.

Môn tự chọn bắt buộc

Cao đẳng & Nghề nghiệp

Hội thảo Sẵn sàng

GRD421

HỌC HỎI
TỰ CHỌN



Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS, HS Tùy chọn trực tuyến
Các cấp lớp:	11-12: Lớp 12 được ưu tiên theo lịch trình, lớp 11 có thể được ghi danh dựa trên số chỗ còn trống 0,5 tín chỉ CCRS và CTE
Tín dụng:	
Tư vấn dự định khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp CCRS và CTE
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Khóa học này là của Trường Công Everett yêu cầu tốt nghiệp. Khóa học cũng được cung cấp trực tuyến. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 19 để biết thêm thông tin về chương trình Tùy chọn trực tuyến cho trường trung học. Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua chương trình CTE Dual Credit. Xem phần Tùy chọn học tập cho học sinh ở trang 18 để biết thêm thông tin về chương trình CTE Dual Credit.

Hội thảo Sẵn sàng cho Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS) hỗ trợ sinh viên trong việc khám phá, phát triển và thực hiện các bước hướng tới các kế hoạch sau trung học. Trong khóa học này, sinh viên hoàn thành Kế hoạch Trung học và Sau trung học và tập trung vào các dự án hợp tác tập trung vào việc giải quyết các vấn đề thực tế. Sinh viên sẽ hoàn thành Lộ trình dựa trên Hiệu suất thông qua lớp học này.

Môn tự chọn

Lãnh đạo nâng cao

SER201

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ (JHS) hoặc một năm (CHS, EHS)
Điều kiện tiên quyết:	Lãnh đạo (với điểm tối thiểu là C hoặc sự cho phép của giáo viên)
Khác:	Trường phải có giờ học trước và sau giờ học. Cần có thể ASB. Khóa học có thể được lặp lại.

Trong môn Lãnh đạo nâng cao, sinh viên sẽ phát triển các kỹ năng đã học được trong môn Lãnh đạo và đóng vai trò là người cố vấn cho sinh viên Lãnh đạo.

Lãnh đạo ASB

301SER

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Phải được bầu làm ASB hoặc cán bộ lớp (xem trường để biết chi tiết)
Khác:	Lãnh đạo ASB là lớp học bắt buộc đối với tất cả cán bộ lớp và ASB được bầu, do đó có thể học lại để lấy tín chỉ. Cần có thể ASB.

Các cán bộ ASB và lớp được bầu tham gia vào việc thực hiện chính quyền sinh viên và duy trì hiến pháp của ASB. Các cán bộ sinh viên lập kế hoạch cho các cuộc họp chính quyền sinh viên hàng tuần và hàng tháng, thiết lập và giám sát ngân sách của ASB và hành động thay mặt cho toàn thể sinh viên.

AVID (Tiến bộ qua

Quyết định cá nhân) Xem mã bên dưới

HỌC HỎI TÙY CHỌN 	
cho lớp 9	151ALT
cho lớp 10	251ALT
cho lớp 11	351ALT
cho lớp 12	455ALT

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	AVID Lớp 9-11: 1,0 Tín chỉ tự chọn cho lớp 9-11 (0,5 mỗi học kỳ) AVID Lớp 12: 0,5 tín chỉ tự chọn và tín chỉ CCRS (0,5 mỗi học kỳ)
Tư ơng đ ợng khóa học:	Chỉ dành cho lớp 12 của AVID: Yêu cầu tốt nghiệp CCRS và CTE
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Việc sắp xếp vào khóa học này đ ợc thực hiện thông qua lời mời và đơn đăng ký. Ứng viên đ ợc lựa chọn dựa trên phỏng vấn cá nhân. Chỉ dành cho lớp 12 AVID: Học sinh có thể có tùy chọn kiểm tín chỉ đại học thông qua CiHS. Xem phần Tùy chọn học tập dành cho học sinh ở trang 17 để biết thêm thông tin về chương trình CiHS.

AVID (Advancement Via Individual Determination) là lớp học đ ợc thiết kế cho sinh
viên trung cấp học thuật và mong muốn theo học tại một tr ờng cao đẳng bốn năm.
Sinh viên sẽ học nhiều chiến l ợc học tập khác nhau bao gồm Cornell Notes, tìm
hiểu, cũng như nhiều chiến l ợc đọc và viết khác nhau. Sinh viên đ ợc kỳ vọng sẽ
sử dụng các chiến l ợc này trong các lớp học khác của mình và đăng ký khóa
học đầy thử thách nhất phù hợp với kỹ năng của mình. Sinh viên đ ợc kỳ vọng
sẽ tham gia các hoạt động bổ sung bên ngoài lớp học bao gồm các chuyến tham
quan tr ờng cao đẳng và diễn giả khách mời.

Học sinh AVID lớp 12 hoàn thành yêu cầu tốt nghiệp Hội thảo Chuẩn
bị vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS) trong khóa học kéo dài
một năm này.

Ng ời Mỹ La Tinh Trong Hành Động I & II	Xem mã bên dưới
Ng ời Mỹ La Tinh Trong Hành Động I	171ALT
Ng ời Mỹ La Tinh Hành Động II	271ALT

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	

Latinos In Action (LIA) là lớp học đ ợc thiết kế để trao quyền cho
thanh thiếu niên gốc La tinh. Học sinh trong lớp sẽ phát
triển sự tự tin và tính chuyên nghiệp để lãnh đạo và củng cố cộng
đồng của mình, đồng thời thiết lập sự sẵn sàng cho đại học và
sự nghiệp. Lớp học này sẽ cho phép học sinh có một con đ ờng để
phát triển các kỹ năng lãnh đạo và cố vấn thiết yếu.

Khả năng lãnh đạo SER101

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	
Khác:	Quyền lãnh đạo chỉ có thể nắm giữ một lần. Th ờng phải có giờ học tr ớc và sau giờ học. Cần có thẻ ASB.

Trong môn Lãnh đạo, sinh viên học các kỹ năng mà doanh nghiệp cần cho
tư ơng lai. Sinh viên lập kế hoạch, sản xuất và đánh giá các hoạt
động của tr ờng và cộng đồng trong khi phát triển các kỹ năng giao
tiếp giữa các cá nhân. Sinh viên cũng lập kế hoạch cho các buổi khiêu
vũ, hội họp, bầu cử và các dự án dịch vụ cộng đồng của tr ờng trong khi
học các bài học giá trị về xây dựng nhóm, quan hệ con ng ời, giao tiếp và
quy trình nhóm.

Thư viện &

Khoa học thông tin ENG531

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải có sự chấp thuận tr ớc từ giáo viên-thư .
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Sinh viên theo học ngành Khoa học Thư viện & Thông tin sẽ học và thực hiện
các nhiệm vụ xoay quanh ba lĩnh vực: Kiến thức về thông tin & công nghệ, Vận
động đọc sách và Quản lý thông tin & tài nguyên. Các nhiệm vụ sẽ bao gồm giải
quyết vấn đề và hỗ trợ sinh viên trả lời các câu hỏi liên quan đến việc đọc,
tìm kiếm thông tin và công nghệ. Sinh viên phải có tư duy phát triển và kỹ
năng giao tiếp tuyệt vời.

Các nhiệm vụ khác bao gồm kiểm tra sách vào và ra, sắp xếp sách lên kệ và
tạo màn hình thư viện và tài liệu hư ớng dẫn. Kỹ năng công nghệ và khả
năng đọc tốt là một lợi thế, nhưng không phải là yêu cầu bắt buộc. Các
kỹ năng dịch vụ khách hàng và n ời làm việc đ ợc dạy và củng cố.

Liên kết Lãnh đạo phi hành đoàn

SER251

Vị trí:	
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Phải được nhận vào Link Crew trong năm học (xem tư vấn để biết chi tiết)
Khác:	

Link Crew là tất cả về sinh viên năm nhất, và lớp học này sẽ đảm bảo rằng chúng tôi phục vụ những sinh viên vô cùng quan trọng đó. Các nhà lãnh đạo trong lớp học này sẽ làm việc về việc lập kế hoạch các sự kiện, hoạt động, bài học và các tư ơng tác khác giữa các nhà lãnh đạo Link Crew của chúng tôi và sinh viên năm nhất của chúng tôi. Các sinh viên trong lớp cũng sẽ làm việc thông qua các bài học và hoạt động phát triển khả năng lãnh đạo khác nhau mà họ có thể áp dụng bên ngoài Link Crew.

Công việc được trả lư ơng để lấy tín chỉ tự chọn

ALT355

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	0,5 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Học sinh phải từ 16 tuổi trở lên. Cần phải được chấp thuận.
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Học sinh từ 16 tuổi trở lên và đủ điều kiện hợp pháp để được hưởng việc làm có lư ơng có thể kiếm được tới 2,0 tín chỉ thông qua khóa học này. Kinh nghiệm làm việc phải được chấp thuận trước. Học sinh sẽ cần nộp tài liệu về việc làm hợp pháp được hưởng lư ơng, tư ơng thuật của học sinh và chứng minh trình độ thành thạo theo Tiêu chuẩn Giáo dục Tài chính của Tư ơng Trung học Tiểu bang Washington. 180 giờ làm việc được chấp thuận tư ơng đ ơng với 0,5 tín chỉ.

Gia sư đồng đẳng

SER105

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải được chấp thuận.
Khác:	Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Gia sư ngang hàng làm việc với các sinh viên khác về các mục tiêu đặc biệt d ới sự giám sát của nhân viên. Gia sư ngang hàng tìm hiểu về tác động mà họ có thể tạo ra đối với ngư ời khác. Gia sư ngang hàng cần lư u giữ hồ sơ về công việc của mình, thư ờng kết thúc bằng một dự án do nhân viên mà họ đang làm việc hướng dẫn. Học sinh có thể nhận được điểm chữ.

Giáo viên hoặc Trợ lý văn phòng

ALT915

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải được chấp thuận: Lịch sử đi học, hồ sơ kỷ luật, thành tích học tập và/hoặc tiến độ tốt nghiệp của sinh viên là những yếu tố quyết định tính đủ điều kiện để được bố trí làm TA/OA.
Khác:	Chỉ đánh giá đạt/không đạt. Học sinh yêu cầu trợ giảng/trợ lý giảng dạy có thể được phân công vào lớp học hoặc văn phòng nhà tư ơng. Lớp học có thể được học với tổng cộng 1,0 tín chỉ trong suốt thời gian học trung học.

Trợ lý giảng dạy (TA) hỗ trợ giáo viên theo nhiều cách khác nhau, tùy thuộc vào bối cảnh lớp học và nhu cầu của giáo viên. Học sinh được kỳ vọng sẽ làm gư ơng về thói quen làm việc tốt trong lớp học. Trợ lý văn phòng (OA) có thể làm việc tại trung tâm nghề nghiệp, văn phòng tham dự, văn phòng tư vấn, văn phòng chính hoặc các khu vực khác khi cần. Học sinh học cách ứng xử và quy trình chung của văn phòng và phát triển các kỹ năng giao tiếp. Nhiệm vụ khác nhau, nhưng có thể bao gồm trả lời điện thoại, lư u trữ hồ sơ, chạy việc vặt, hỗ trợ và chào đón phụ huynh, học sinh và công chúng. Sự tham dự thư ờng xuyên và đáng tin cậy là điều được kỳ vọng.

Tư ơng đ ơng khóa học

Tính tư ơng đ ơng của khóa học cho phép một khóa học duy nhất đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu tốt nghiệp mà không cần kiểm thêm tín chỉ (xem trang 9). Các khóa học sau đây được cung cấp để lấy tín chỉ Hội thảo Chuẩn bị cho Cao đẳng & Nghề nghiệp (Bắt buộc Tự chọn) ngoài các khóa học được liệt kê trong phần này.

Khóa học		Trang
Nghiên cứu AP	Thay đổi	21
AP Chính phủ & Chính trị Hoa Kỳ	591SOC	60
Nghiên cứu dân tộc và công dân	653SOC	60
Giới thiệu về Giáo dục	577CTE	29
Tiếng Anh đã sửa đổi IV	077ENG	90

Đa ngôn ngữ

Người học (ML)



Các lựa chọn khóa học cho lớp 9-12

Người học đa ngôn ngữ (ML)

- F Tiếng Anh Tiếp thu
- F Tiếng Anh chuyển tiếp
- F Thành phần & Văn học
- F Văn học & Sáng tác nâng cao

Ngư ời học đa ngôn ngữ

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học dành cho Ngư ời học đa ngôn ngữ (ML) của Trư ờng công Everett chỉ dành cho những học sinh chưa chứng minh được trình độ tiếng Anh. Những học sinh đa ngôn ngữ đăng ký vào Trư ờng công Everett phải làm bài kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu vào. Những học sinh chưa chứng minh được trình độ tiếng Anh, dựa trên yêu cầu của tiểu bang, phải đăng ký tối thiểu một lớp tiếng Anh ML mỗi học kỳ cho đến khi đạt được tiêu chuẩn trình độ tiếng Anh của tiểu bang. Những học sinh đa ngôn ngữ hoàn thành phần lớn các khóa học bắt buộc và tự chọn với các bạn cùng lớp trong các lớp học theo trình độ, với các giáo trình và hỗ trợ khi cần thiết.

Tiếng Anh

011ANH

Thành phần & Văn học

015ENG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải được chấp thuận. Việc ghi danh được xác định dựa trên điểm xếp lớp ML.
Khác:	Khóa học được cung cấp theo khối hai giai đoạn với khóa học tiếng Anh giáo dục tổng quát. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

English Acquisition được thiết kế cho những ngư ời học đa ngôn ngữ ở trình độ tiếng Anh thấp nhất. Khóa học tập trung vào giai đoạn đầu của quá trình tiếp thu tiếng Anh.

Có sự nhấn mạnh vào phát triển ngôn ngữ nói, ngoài các kỹ năng đọc, viết, nghe và nói ở trình độ cơ bản bằng tiếng Anh. Học sinh được giới thiệu về vốn từ vựng học thuật và chuyên ngành, cũng như các chiến lược để thành công trong các lớp học giáo dục phổ thông.

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải được chấp thuận. Việc ghi danh được xác định dựa trên điểm xếp lớp ML.
Khác:	Khóa học được cung cấp theo khối hai giai đoạn với khóa học tiếng Anh giáo dục tổng quát. Khóa học có thể được lặp lại.

Khóa học này được thiết kế cho những ngư ời học Đa ngôn ngữ đã phát triển trình độ tiếng Anh. Khóa học tập trung vào việc xây dựng trình độ, nhấn mạnh vào đọc và viết. Mục tiêu của khóa học là cải thiện trình độ thành thạo về đọc viết, đồng thời cung cấp cơ hội phát triển vốn từ vựng học thuật và kiến thức nền.

Trình độ cao

Tiếng Anh chuyển tiếp

013ANH

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải được chấp thuận. Việc tuyển sinh được xác định dựa trên điểm xếp lớp ML.
Khác:	Khóa học được cung cấp theo khối hai giai đoạn với khóa học tiếng Anh giáo dục tổng quát. Có thể học lại khóa học để lấy tín chỉ.

Khóa học này được thiết kế cho những ngư ời học Đa ngôn ngữ đang phát triển trình độ tiếng Anh. Khóa học tập trung vào việc nâng cao trình độ thành thạo trong mọi lĩnh vực ngôn ngữ, bao gồm đọc, viết, nghe và nói. Khóa học nhấn mạnh vào việc cải thiện diễn ngôn học thuật, đọc và viết bằng tiếng Anh.

Thành phần & Văn học

ENG017/ENG018

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ tự chọn mỗi học kỳ
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Cần phải được chấp thuận. Việc tuyển sinh được xác định dựa trên điểm xếp lớp ML.
Khác:	Học sinh theo học lớp này cũng cần học lớp tiếng Anh giáo dục tổng quát. Khóa học có thể được lặp lại.

Khóa học này được thiết kế cho những ngư ời học Đa ngôn ngữ đã phát triển trình độ tiếng Anh nhưng cần hỗ trợ để đạt kết quả cao trong các lớp Ngôn ngữ Anh. Khóa học này nhấn mạnh vào việc phát triển trình độ thành thạo về đọc và viết. Mục tiêu của khóa học là cải thiện trình độ thành thạo về đọc viết, đồng thời cung cấp cơ hội phát triển vốn từ vựng học thuật và kiến thức nền.

Giáo dục đặc biệt



Các lựa chọn khóa học cho lớp 9-12

Thích nghi

Các khóa học

- F Học thuật thích ứng
- F Cộng đồng thích ứng
Truy cập
- F Cuộc sống thích nghi hàng ngày
- F Toán học thích ứng
- F PE thích ứng
- F Đọc thích ứng
- F Kinh nghiệm nghề nghiệp thích ứng
- F Thích ứng Viết
Ngôn ngữ

Chức năng

Các khóa học

- F Học thuật chức năng
- Cao đẳng chức năng F &
Hội thảo Sẵn sàng nghề nghiệp
- F Cuộc sống hàng ngày chức năng
- Tiếng Anh chức năng I, II, III, IV
- F Toán học chức năng
- Đọc chức năng F
- F Chức năng nghề nghiệp
Khám phá
- F Ngôn ngữ viết chức năng

Đã sửa đổi

Các khóa học

- F Các khái niệm đại số đã sửa đổi:
Toán HS năm 1
- F Hình học được sửa đổi trong ứng dụng:
Toán HS năm 2
- F Các khái niệm đại số nâng cao đã sửa đổi:
Toán HS năm 3
- F Tiếng Anh đã sửa đổi I, II, III, IV
- F Đọc sửa đổi I, II
- F Ngôn ngữ viết sửa đổi I, II, III, IV
Kỹ năng F để thành công

Giáo dục đặc biệt

Giới thiệu và thông tin chương trình

Các khóa học Giáo dục đặc biệt của Trường công Everett dành cho học sinh có Kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP). Lịch trình và lớp học được lựa chọn với sự hướng dẫn của người quản lý trường hợp và nhóm IEP của từng học sinh, tập trung vào việc đảm bảo học sinh được phục vụ trong môi trường ít hạn chế nhất và quyết định khóa học của mình. Danh sách các lớp học trong phần này chỉ cung cấp hướng dẫn chung. Dựa trên các khóa học của từng trường, nhóm IEP có thể lựa chọn các khóa học tiếng Anh và toán học được giảng dạy chung không được sửa đổi. Các khóa học này là các lớp Giáo dục chung và Giáo dục đặc biệt kết hợp.

- F Các khóa học thích ứng được thiết kế dành cho học sinh trong Chương trình Kỹ năng sống.
- Các khóa học **chức năng** được thiết kế dành cho sinh viên trong chương trình Phòng tài nguyên mở rộng (ERR).
- F Các khóa học **được điều chỉnh** được thiết kế dành cho những sinh viên cần điều chỉnh để tiếp cận chương trình giảng dạy cốt lõi.

Các khóa học thích ứng

Học thuật thích ứng 011STS

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Đối với học sinh theo học chương trình Kỹ năng sống, khóa học này dựa trên mục tiêu và mục đích cá nhân, học sinh phát triển các kỹ năng đọc, viết và toán cơ bản cần thiết trong các nhiệm vụ của cuộc sống hàng ngày.

Truy cập cộng đồng thích ứng 021STS

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Đối với học sinh theo học chương trình Kỹ năng sống, khóa học này dựa trên mục tiêu và mục đích cá nhân, học sinh sẽ phát triển các kỹ năng cơ bản để hòa nhập vào cộng đồng.

Cuộc sống thích nghi hằng ngày 031STS

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Khóa học này dành cho sinh viên theo học chương trình Kỹ năng sống và giải quyết các mục tiêu và mục đích của IEP liên quan đến tính tự lập, các nhiệm vụ sinh hoạt hàng ngày, giải trí và các cơ hội vui chơi giải trí để thúc đẩy cuộc sống tự lập.

Toán học thích ứng 021 THÁNG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ Toán (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Đối với học sinh theo học chương trình Kỹ năng sống, khóa học này dựa trên mục tiêu và mục đích cá nhân; học sinh phát triển các kỹ năng toán học cơ bản cần thiết trong các nhiệm vụ của cuộc sống hàng ngày.

PE thích ứng PED218

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ PE hoặc Tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Khóa học này được thiết kế để chú ý nhiều hơn và giúp đỡ những học viên có nhu cầu về thể chất. Học viên sẽ có cơ hội học một kèm một hoặc theo nhóm rất nhỏ để tăng cường sức mạnh và thể lực của mình trong suốt cuộc đời.

Độc thích ứng		021ENG
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	9-12	
Tín dụng:	1,0 tín chỉ tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)	
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)	
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh dự ợc xác định bởi IEP.	
Khác:	Kết hợp với Ngôn ngữ viết thích ứng, có thể đáp ứng các yêu cầu tiếng Anh 1-4 Có thể lặp lại nếu cần.	

Đối với học sinh theo học chương trình Kỹ năng sống, khóa học này dựa trên mục tiêu và mục đích cá nhân, học sinh phát triển các kỹ năng đọc cơ bản cần thiết trong các nhiệm vụ của cuộc sống hàng ngày.

Kinh nghiệm nghề nghiệp thích ứng		051STS
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	9-12	
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)	
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)	
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh dự ợc xác định bởi IEP.	
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.	

Khóa học này dành cho sinh viên theo học chương trình Kỹ năng sống và nhấn mạnh vào các kỹ năng thực tế cần thiết để sinh viên chuyển sang thế giới việc làm.

Ngôn ngữ viết thích ứng		041ENG
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	9-12	
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)	
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)	
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh dự ợc xác định bởi IEP.	
Khác:	Kết hợp với Adaptive Reading, có thể đáp ứng yêu cầu tiếng Anh 1-4 Có thể lặp lại nếu cần.	

Đối với học sinh theo học chương trình Kỹ năng sống, khóa học này dựa trên mục tiêu và mục đích cá nhân, học sinh phát triển các kỹ năng viết cơ bản cần thiết trong các nhiệm vụ của cuộc sống hàng ngày.

Các khóa học chức năng

Học thuật chức năng		013STS
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	9-12	
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)	
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)	
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh dự ợc xác định bởi IEP.	
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.	

Dựa trên mục tiêu và mục đích cá nhân, học sinh sẽ phát triển các kỹ năng đọc, viết và toán cơ bản cần thiết cho các nhiệm vụ trong cuộc sống hàng ngày.

Cao đẳng chức năng & Nghề nghiệp		GRD407
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	12	
Tín dụng:	0,5 tín chỉ CCRS (bắt buộc để tốt nghiệp)	
Chiều dài:	Một học kỳ	
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh dự ợc xác định bởi IEP.	
Khác:		

Khóa học tập trung vào việc giúp học sinh trong các chương trình Tài nguyên mở rộng hoặc Kỹ năng sống hiểu cách lập kế hoạch, chỉ đạo, biện minh và trình bày gắn liền với việc học. Giảng viên cung cấp hỗ trợ về chương trình giảng dạy và tư vấn cho học sinh để xem lại cấu trúc của một lập luận; soạn một lá thư toàn diện nêu chi tiết các kế hoạch sau trung học phổ thông của họ; đề xuất và thực hiện việc theo đuổi có chủ đích các mục tiêu học tập dự án rõ ràng; và hướng dẫn giao tiếp về sự hiểu biết của họ về bản thân với tư cách là người học trong một bài thuyết trình trước công chúng. Tín chỉ trong Hội thảo Cao đẳng và Nghề nghiệp phụ thuộc vào việc hoàn thành Kế hoạch Trung học phổ thông và Sau trung học phổ thông.

Cuộc sống hằng ngày chức năng		033STS
Vị trí:	CHS, EHS, JHS	
Các cấp lớp:	9-12	
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)	
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)	
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh dự ợc xác định bởi IEP.	
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.	

Dựa trên mục tiêu và mục đích cá nhân, học sinh dự ợc đào tạo thực tế để tự bảo vệ mình trong các lĩnh vực kỹ năng bao gồm giao thông, an toàn, kỹ năng gia đình, giải trí và thư giãn.

Tiếng Anh chức năng	Xem mã bên dưới
---------------------	-----------------

Tiếng Anh chức năng I lớp 9	061ENG
Tiếng Anh chức năng II lớp 10	063ANH
Tiếng Anh chức năng III lớp 11	065ENG
Tiếng Anh chức năng IV lớp 12	067ENG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh dự ợc xác định bởi IEP.
Khác:	Kết hợp với các yêu cầu về Ngôn ngữ viết chức năng. Có thể lặp lại nếu cần.

Đối với sinh viên theo học chương trình tài nguyên mở rộng, khóa học này dựa trên các mục tiêu và mục đích cá nhân; sinh viên sẽ phát triển khả năng đọc trôi chảy và kỹ năng hiểu cũng như kỹ năng viết thực tế để xây dựng khả năng diễn đạt bằng văn bản.

Toán học chức năng

023 THÁNG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,5 tín chỉ Toán (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Dựa trên mục tiêu và mục đích của từng cá nhân, lớp học này sẽ đề cập đến các kỹ năng toán học thực hành cơ bản như tính toán đơn giản và kỹ năng sử dụng máy tính.

Độc chức năng

023ENG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Kết hợp với Ngôn ngữ viết chức năng, có thể đáp ứng yêu cầu tiếng Anh 1-4. Có thể lặp lại nếu cần.

Dựa trên mục tiêu và mục đích của từng cá nhân, lớp học này sẽ hướng đến các kỹ năng đọc cơ bản để nâng cao khả năng đọc trôi chảy và hiểu biết.

Khám phá nghề nghiệp chức năng 053STS

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 Tín chỉ tự chọn (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Học sinh phát triển các kỹ năng làm việc cơ bản như quản lý thời gian, đặt mục tiêu, phỏng vấn xin việc, chiến lược ứng tuyển và phát triển sơ yếu lý lịch và có thể tham gia các trải nghiệm làm việc tại trường.

Ngôn ngữ viết chức năng 043ENG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Kết hợp với Đọc hiểu chức năng, có thể đáp ứng yêu cầu tiếng Anh 1-4. Có thể lặp lại nếu cần.

Dựa trên mục tiêu và mục đích của từng cá nhân, lớp học này sẽ đề cập đến các kỹ năng viết thực tế cơ bản.

Các khóa học đã sửa đổi

Các khái niệm đại số đã sửa đổi:

Toán HS năm 1

071 THÁNG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ Toán (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	

Khóa học này được thiết kế dành cho những học sinh đang nhận được sự hỗ trợ đặc biệt từ giáo viên giáo dục đặc biệt. Năm đầu tiên của chương trình toán trung học phổ thông chính thức hóa và mở rộng kiến thức toán học mà học sinh đã học ở các lớp trung học cơ sở. Học sinh đào sâu và mở rộng hiểu biết của mình về các mối quan hệ tuyến tính, đối chiếu chúng với các hiện tượng tự nhiên, áp dụng các mô hình tuyến tính vào dữ liệu thể hiện xu hướng tuyến tính và hiểu biết về kiến thức hình học. Khóa học này liên kết các ý tưởng về đại số và hình học.

Hình học được sửa đổi trong ứng dụng:

Toán HS năm 2

073 THÁNG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	10-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ Toán (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	

Khóa học này được thiết kế cho học sinh đang nhận được sự hỗ trợ đặc biệt từ một giáo viên giáo dục đặc biệt. Năm thứ hai của toán trung học tập trung vào các hàm mới; so sánh các đặc điểm và hành vi của chúng với các hàm đó từ năm 1. Mối liên hệ giữa xác suất và dữ liệu được khám phá thông qua xác suất có điều kiện và các phương pháp đếm, bao gồm cả việc sử dụng chúng trong việc đưa ra và đánh giá các quyết định. Nghiên cứu về sự tương đồng dẫn đến sự hiểu biết về lượng giác tam giác vuông và kết nối với phương trình bậc hai thông qua các mối quan hệ Pythagore. Các vòng tròn, với các biểu diễn đại số bậc hai của chúng, hoàn thiện khóa học.

Các khái niệm đại số nâng cao đã sửa đổi:

Toán HS năm 3 075 THÁNG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Các cấp lớp:	11-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ Toán (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	

Khóa học này được thiết kế cho học sinh đang nhận được sự hướng dẫn được thiết kế để biệt từ một giáo viên giáo dục đặc biệt. Năm thứ ba của môn toán trung học yêu cầu học sinh tập hợp lại và áp dụng kiến thức đã học từ năm 1 và năm 2. Học sinh áp dụng các phương pháp từ xác suất và thống kê để rút ra suy luận và kết luận từ dữ liệu. Học sinh mở rộng vốn kiến thức về hàm số của mình để bao gồm các hàm đa thức, hữu tỉ và căn thức. Học sinh mở rộng kiến thức về lượng giác tam giác vuông để bao gồm các tam giác tổng quát. Cuối cùng, học sinh tập hợp tất cả kinh nghiệm của mình với các hàm số và hình học để tạo ra các mô hình và giải quyết các vấn đề theo ngữ cảnh.

Tiếng Anh đã sửa đổi Xem mã bên dưới

Tiếng Anh I đã sửa đổi cho lớp 9	071ENG
Tiếng Anh II sửa đổi cho lớp 10	073ANH
Tiếng Anh III sửa đổi cho lớp 11	075ENG
Tiếng Anh lớp 12 đã sửa đổi IV	077ENG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS, SHS
Cấp lớp: Tín	9-12
Chỉ:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (.50 mỗi học kỳ)
Tư vấn được khóa học:	Yêu cầu tốt nghiệp tiếng Anh và CCRS cho lớp 12 (077ENG)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	.

Các khóa học này được thiết kế dành cho học sinh đang nhận được sự hướng dẫn đặc biệt từ giáo viên giáo dục đặc biệt. Các khóa học sử dụng chương trình giảng dạy Ngôn ngữ Anh cốt lõi tập trung vào các tiêu chuẩn thiết yếu theo từng cấp lớp và bao gồm các điều chỉnh và hỗ trợ hướng dẫn do IEP xác định.

Đọc sửa đổi Xem mã bên dưới

Đọc sửa đổi I	031ENG
Đọc sửa đổi II	033ENG

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-11
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Có thể lặp lại nếu cần.

Khóa học này được thiết kế cho những sinh viên cần nhắm mục tiêu bổ sung vào các kỹ năng đọc cơ bản. Sinh viên cũng được ghi danh vào khóa học Ngôn ngữ Anh.

Ngôn ngữ viết đã sửa đổi Xem mã bên dưới

Ngôn ngữ viết sửa đổi I cho lớp 9	051ENG
Ngôn ngữ viết sửa đổi II cho lớp 10	053ENG
Ngôn ngữ viết sửa đổi III cho lớp 11	055ENG
Ngôn ngữ viết sửa đổi IV cho lớp 12	057ENG

Vị trí:	CHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	1.0 tín chỉ tiếng Anh (0,5 mỗi học kỳ)
Chiều dài:	Hai học kỳ (một năm)
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	

Khóa học này được thiết kế cho những sinh viên cần nhắm mục tiêu bổ sung vào các kỹ năng đọc cơ bản. Sinh viên cũng được ghi danh vào khóa học Ngôn ngữ Anh.

Kỹ năng thành công STS065

Vị trí:	CHS, EHS, JHS
Các cấp lớp:	9-12
Tín dụng:	0,50 Tín chỉ tự chọn
Chiều dài:	Một hoặc hai học kỳ
Điều kiện tiên quyết:	Việc ghi danh được xác định bởi IEP.
Khác:	Học sinh tiếp tục chương trình khi cần thiết để đạt được các mục tiêu chuyển tiếp và hành vi hướng tới tốt nghiệp.

Được thiết kế cho học sinh nhận được sự hướng dẫn được thiết kế đặc biệt từ giáo viên giáo dục đặc biệt. Khóa học sử dụng chương trình học tập xã hội/cảm xúc cốt lõi tập trung vào việc đáp ứng nhu cầu học tập xã hội, cảm xúc và hành vi cá nhân của học sinh, dựa trên Kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP) và năng lực/chuẩn mực học tập xã hội và cảm xúc của Tiểu bang Washington.

Khóa học cũng cung cấp cho sinh viên cơ hội tiếp cận hướng dẫn trong các lĩnh vực thích ứng như chức năng điều hành và tổ chức cũng như kỹ năng chuyển đổi của người lớn và kỹ năng nghề nghiệp.

Trung tâm Kỹ năng Sno-Isle TECH



Sno-Isle TECH là gì?

Trung tâm Kỹ năng Sno-Isle TECH là một trung tâm công lập chuẩn bị cho học sinh trung học thành công trong lực lượng lao động công nghệ cao và/hoặc tiếp tục học lên cao hơn. Học sinh từ 14 khu vực trung học tập trung tại một địa điểm để học trong môi trường lớp học hiện đại.

Trung tâm Kỹ năng Sno-Isle TECH hiện cung cấp nhiều khóa học trong năm con đường sự nghiệp khác nhau: Kinh doanh, Tiếp thị & Quản lý, Dịch vụ Nhân sự, Công nghệ Thông tin, Khoa học & Sức khỏe và Thương mại & Công nghiệp.

<http://snoisletech.com/>

Ai đủ điều kiện để tham dự Sno-Isle TECH?

F Học sinh lớp 11 và lớp 12 từ các khu vực trung học thành viên ở các quận Snohomish và Island.

F Bất kỳ ai trong độ tuổi từ 16 đến 20 chưa tốt nghiệp trung học bằng cấp.

F Bất kỳ ai trong độ tuổi từ 16 đến 20 đã có bằng GED.

Học sinh quan tâm đến việc theo học tại Sno-Isle TECH phải có thành tích học tập tốt tại trung học của mình.

Sinh viên nên cân nhắc kỹ lưỡng về mức độ quan tâm của mình khi cam kết theo học một chương trình cụ thể vì các chương trình này thường kéo dài một hoặc hai năm.

Học sinh của Trung tâm Công lập Everett nộp đơn xin nhập học như thế nào?

F Đơn xin vào Sno-Isle TECH được nộp vào cuối mùa đông/đầu mùa xuân hàng năm để nhập học vào các lớp học mùa thu. Học sinh có thể nộp đơn trực tuyến hoặc mẫu đơn cũng có sẵn tại các trung tâm hướng nghiệp của trung học.

F Các cuộc phỏng vấn cá nhân của sinh viên nộp đơn sẽ được tiến hành tại Sno-Isle TECH với các giảng viên của chương trình.

Học sinh học tại nhà nên liên hệ trực tiếp với Sno-Isle TECH.

F Chi phí này miễn phí cho học sinh của Trung tâm Công lập Everett.

Tuy nhiên, một số chương trình có thu phí phòng thí nghiệm hoặc yêu cầu trang phục chuyên dụng; chương trình thẩm mỹ có thu thêm phí.

Học sinh tham dự lớp học khi nào?

Các lớp học tại Sno-Isle TECH là một phần trong lịch học và ngày học thông thường của trung học.

F Mỗi ngày có hai buổi học tại Sno-Isle TECH. Các lớp học buổi sáng diễn ra từ 7:55-10:25 sáng và học sinh trở về trung học của mình để hoàn thành các lớp học thông thường vào buổi chiều. Các lớp học buổi chiều tại Sno-Isle TECH diễn ra từ 11:10 sáng-1:40 chiều và học sinh tham dự các lớp học thông thường tại trung học của mình vào buổi sáng.

Sinh viên đến Sno-Isle TECH bằng cách nào?

F Việc vận chuyển đến Sno-Isle TECH được cung cấp bởi khu vực trung học gửi học sinh.

Học sinh của Trung tâm Công lập Everett không được phép tự lái xe đến Sno-Isle TECH.

Thế còn điểm số, tín chỉ và yêu cầu tốt nghiệp thì sao?

Học sinh trung học Sno-Isle TECH hoàn thành các yêu cầu tốt nghiệp của trung học.

F Sinh viên có thể kiếm được tín chỉ mỗi học kỳ tại Sno-Isle TECH. Điểm được chỉ định bởi giảng viên Trung tâm Kỹ năng.

F Sno-Isle TECH có thỏa thuận liên kết với Cao đẳng Bellevue, Cao đẳng Cascadia, Cao đẳng Edmonds, Cao đẳng cộng đồng Everett, Học viện công nghệ Lake Washington, Cao đẳng cộng đồng Shoreline và các cao đẳng cộng đồng khác trong khu vực. Thông qua các thỏa thuận này, sinh viên hoàn thành thành công các chương trình Sno-Isle TECH được chọn có thể nhận được Tín chỉ kép CTE hoặc miễn một số yêu cầu học tập trong nhiều lớp học đại học. Bất kỳ ai có kế hoạch nhận Tín chỉ kép CTE cho khóa học Sno-Isle TECH phải kiểm tra với giảng viên Sno-Isle TECH.

Mục lục các khóa học

Mục lục sau đây được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái dựa trên tên khóa học chính thức xuất hiện trên bảng điểm và bảng điểm.

Các khóa học tự nguyện được có một "X" trong cột tự nguyện khóa học ("Course Equiv") và trong mỗi cột mà yêu cầu tốt nghiệp được đáp ứng. Xem trang 9 để biết thêm thông tin.

Các khóa học có dấu "X" trong cột định lượng ("Quant") sẽ đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp định lượng dành cho sinh viên năm cuối.

Loại tín dụng được trao														
Mã khóa học	trang	Tiêu đề	Điểm số Tín chỉ		toán PE	Khoa học				Xã hội Nghiên cứu	Nghệ thuật	Khác	Khóa học Tự nguyện	Số lượng
23	CTE201	Kế toán I	9-12	.5	X									X
23	CTE205	Kế toán II	9-12	.5	X									X
87	011STS	Học thuật thích ứng (IEP)	9-12	1.0								Tự chọn		
87	021STS	Tiếp cận cộng đồng thích ứng (IEP)	9-12	1.0								Tự chọn		
87	031STS	Cuộc sống hàng ngày thích nghi (IEP)	9-12	1.0								Tự chọn		
87	021 THÁNG	Toán học thích ứng (IEP)	9-12	1.0			X							X
87	PED218	PE thích ứng (IEP)	9-12	.5 hoặc 1.0				X						
88	021ENG	Đọc thích ứng (IEP)	9-12	1.0		X								
88	051STS	Kinh nghiệm nghề nghiệp thích ứng	9-12	1.0								Tự chọn		
88	041ENG	Ngôn ngữ viết thích ứng (IEP)	9-12	1.0		X								
43	317 THÁNG	Các khái niệm đại số nâng cao: HS Toán năm 3	9-12	1.0			X							X
48	PED309	Bài tập tìm mạch và cốt lõi nâng cao	10-12	.5 hoặc 1.0				X						
85	ENG017/018	Văn học & Sáng tác nâng cao (Mức sinh)	9-12	.5 hoặc 1.0								Tự chọn		
48	PED341	Thể thao sân nâng cao	10-12	.5 hoặc 1.0				X						
66	FAA205	Kịch nâng cao	10-12	.5 hoặc 1.0							X			
81	SER201	Lãnh đạo nâng cao	9-12	.5 hoặc 1.0								Tự chọn		
49	PED331	Thể thao đồng đội nâng cao	10-12	.5 hoặc 1.0				X						
49	PED311	Tập tạ nâng cao	10-12	.5 hoặc 1.0				X						
42	117 THÁNG	Các khái niệm đại số: Toán HS năm 1	9-12	1.0			X							X
54	273SCI	Giải phẫu & Sinh lý học	10-12	1.0	X				X				X	X
60	393SOC	Nghiên cứu AP về người Mỹ gốc Phi	11-12	1.0					X					
66	391CTE	Nghệ thuật và Thiết kế 2-D AP	10-12	1.0	X						X		X	
66	393CTE	Nghệ thuật và Thiết kế 3D AP	10-12	1.0	X						X		X	
54	291KHOA HỌC	Sinh học AP	11-12	1.0					X					X
44	591 THÁNG	Giải tích AB AP	9-12	1.0			X							X
44	593 tháng	Giải tích AP BC	10-12	1.0			X							X
54	391KHOA HỌC	Hóa học AP	11-12	1.0					X					X
75 495WLA		Ngôn ngữ và Văn hóa Trung Quốc AP	9-12	1.0								WL		
24	337CTE	Khoa học máy tính AP A	10-12	1.0	X		X						X	X
24	481CTE	Nguyên lý khoa học máy tính AP	9-12	1.0	X				X				X	X
66	575CTE	Bản vẽ AP	10-12	1.0	X						X		X	

					Loại tín dụng được trao										
Mã khóa học	trang	Tiêu đề	Điểm tín chỉ		CTE	Tiếng Anh	Toán	Thế dục	Khoa học		Xã hội Nghiên cứu	Nghệ thuật	Khác	Khóa học Tự nguyện được	Số lượng
38	391ANH	Tiếng Anh AP & Thành phần	10-12	1.0		X									
38	491ANH	Văn học Anh AP & Thành phần	11-12	1.0		X									
52	593SCI	Khoa học Môi trường AP	9-12	1.0	X					X				X	X
76	417WLA	Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp AP	9-12	1.0									WL		
77	427WLA	Ngôn ngữ và Văn hóa Đức AP	9-12	1.0									WL		
59	691SOC	Địa lý nhân văn AP	9-12	1.0							X				
24	495CTE	Kinh tế vĩ mô AP	11-12	1.0	X						X			X	X
25	493CTE	Kinh tế vi mô AP	11-12	1.0	X						X			X	X
53	491SCI	Vật lý AP 1	10-12	1.0	X					X				X	X
53	493SCI	Vật lý AP 2	11-12	1.0						X					X
62	693SOC	Tâm lý AP	11-12	1.0	X						X			X	
21	563CTE	Nghiên cứu AP - Tự chọn	11-12	1.0	X								CCRS+Điện	X	
21	543ANH	Nghiên cứu AP - Tiếng Anh 3	11-12	1.0	X	X							CCRS	X	
21	545ENG	Nghiên cứu AP - Tiếng Anh 4	11-12	1.0	X	X							CCRS	X	
21	555CTE	Nghiên cứu AP - Toán học	11-12	1.0	X			X					CCRS	X	
21	557CTE	Nghiên cứu AP - Khoa học	11-12	1.0	X					X			CCRS	X	
21	553CTE	Nghiên cứu AP - Khoa học xã hội	11-12	1.0	X						X		CCRS	X	
21	561CTE	Nghiên cứu AP - Nghệ thuật V&P	11-12	1.0	X							X	CCRS	X	
21	363CTE	Hội thảo AP - Tự chọn	10-11	1.0	X								Tự chọn	X	
21	365ENG	Hội thảo AP - Tiếng Anh 2	10-11	1.0	X	X	Khóa học tự nguyện được sẽ được cung cấp cho tiếng Anh 2, tiếng Anh 3 hoặc tiếng Anh 4 tùy thuộc vào trình độ lớp của học sinh và các khóa học tiếng Anh trung học đã hoàn thành.							X	
21	367ENG	Hội thảo AP - Tiếng Anh 3	10-11	1.0	X	X								X	
21	455ENG	Hội thảo AP - Tiếng Anh 4	10-11	1.0	X	X								X	
78	491WLA	Ngôn ngữ và Văn hóa Tây Ban Nha AP	9-12	1.0									WL		
79	401WLA	Văn học & Văn hóa Tây Ban Nha AP	10-12	1.0									WL		
45	691 THÁNG	Thống kê AP	10-12	1.0				X							X
60	591SOC	AP Chính phủ & Chính trị Hoa Kỳ	11-12	1.0							X		CCRS	X	
59	391SOC	AP US History	11-12	1.0							X				
58	291SOC	AP World History	10-12	1.0							X				
81	301SER	ASB Leadership	9-12	1.0									Tự chọn		
54	505SCI	Astronomy & Aerospace Engineering	10-12	1.0	X					X				X	X
31	CTE731	Automotive Technology I (CHS)	9-12	.5	X										
31	733CTE/CTE733	Công nghệ ô tô II (CHS)	10-12	.5 hoặc 1.0	X										
82	151ALT	AVID 9	9	1.0										Tự chọn	
82	251ALT	AVID 10	10	1.0										Tự chọn	
82	351ALT	AVID 11	11	1.0										Tự chọn	
82	455ALT	AVID 12	12	1.0	X								CCRS+Điện	X	
67	FAA329	Đàn Ghita Bass	9-12	.5								X			
68	413FAA	Nhóm nhạc Bass	9-12	1.0								X			
66	FAA201	Kịch tính bắt đầu	9-12	.5								X			
71	357FAA	Nhóm nhạc Jazz mới bắt đầu	9-12	1.0								X			
52	1210KHOA HỌC	Sinh học và Môi trường	9	1.0	X					X				X	X
		Sinh học AP - xem Sinh học AP													
55	415SCI	Sản xuất sinh học	10-12	1.0	X					X				X	X
55	407SCI	Công nghệ sinh học	10-12	1.0	X					X				X	X
43	315 THÁNG	Cầu nối đến Toán học Đại học	12	1.0				X							X
25	CTE207	Kinh doanh và Tài chính	9-12	.5	X										X
25	CTE209	Luật kinh doanh	9-12	.5	X						X			X	

					Loại tín dụng được trao										
Mã khóa học	trang	Tiêu đề	Điểm tín chỉ		CTE	Tiếng Anh	Toán	Thế dục	Khoa học		Xã hội Nghiên cứu	Nghệ thuật	Khác	Khóa học Tư vấn đại học	Số lưu ý
25	271	CTE	Hoạt động kinh doanh (Cửa hàng trực ông học)	10-12	1.0	X									
43	501	tháng	phép tính	9-12	1.0				X						X
47	PED209	Tập luyện tim mạch và cốt lõi	9-12	.5 hoặc 1.0					X						
25	CTE515	Lựa chọn nghề nghiệp	11-12	.5	X										
64	FAA131	Hoạt hình 1	9-12	.5								X			
64	FAA137	Hoạt hình 2	10-12	.5								X			
65	FAA121	Gồm sử 1	9-12	.5								X			
65	FAA125	Gồm sử 2	10-12	.5 hoặc 1.0								X			
65	FAA129	Kỹ thuật viên xử ởng gốm	10-12	.5 hoặc 1.0								X			
69 465	FAA	Dàn nhạc thính phòng	9-12	1.0								X			
53	331	KHÓA HỌC	Hóa học trong hệ thống Trái đất	10-12	1.0					X					X
		Hóa học AP - xem Hóa học AP													
28	CTE125	Phát triển trẻ em	9-12	.5	X										
74	141	WLA	Tiếng Trung 1	9-12	1.0								WL		
74	241	WLA	Tiếng Trung 2	9-12	1.0								WL		
74	341	WLA	Tiếng Trung 3	9-12	1.0								WL		
74 441	WLA	Tiếng Trung 4	9-12	1.0									WL		
		Tiếng Trung AP - xem Ngôn ngữ & Văn hóa Trung Quốc AP													
		Hợp xử ởng - xem Hợp xử ởng hòa nhạc, Nhóm giọng trầm, Hợp xử ởng giọng bổng, Nhóm giọng bổng chọn lọc, Hợp xử ởng giao hử ởng, Hợp xử ởng nhạc Jazz													
39	ENG541	Tâm nhìn điện ảnh	9-12	.5									Tự chọn		
26	701	CTE	Học viện mạng Cisco I (JHS)	9-12	1.0	X									
26	703	CTE	Học viện mạng Cisco II (JHS)	10-12	1.0	X									
26	705	CTE	Học viện mạng Cisco III (JHS)	11-12	1.0	X									
60	SOC503	Công dân	11-12	.5							X				
81	GRD421	Hội thảo Sân sáng vào Cao đẳng và Nghề nghiệp (CCRS)	11-12	.5	X								CCRS	X	
85	015	ENG	Thành phần & Văn học (ML)	9-12	1.0								Tự chọn		
70	351	FAA	Ban nhạc hòa tấu	9	1.0							X			
68 401	FAA	Dàn hợp xử ởng hòa nhạc	9-12	1.0								X			
69	363	FAA	Dàn nhạc hòa tấu	9-12	1.0							X			
39	SEN524	Tác giả đư ơ ng đại	9-12	.5									Tự chọn		
61	SOC411	Các vấn đề toàn cầu đư ơ ng đại	11-12	.5							X				
48	PED241	Thể thao sân đấu	9-12	.5 hoặc 1.0					X						
40	ENG511	Viết sáng tạo I	9-12	.5									Tự chọn		
40	ENG513	Viết sáng tạo II	9-12	.5									Tự chọn		
29	CTE711	Ấm thực I	9-12	.5	X										
29	CTE713	Ấm thực II	9-12	.5	X										
26	497	CTE	An ninh mạng & Mạng	10-12	1.0	X									X
31	CTE321	Nhiếp ảnh kỹ thuật số I	9-12	.5	X							X		X	
32	CTE361	Nhiếp ảnh kỹ thuật số II	9-12	.5 hoặc 1.0	X							X		X	
		Kịch - xem Kịch cơ bản, Kịch trung cấp và Kịch nâng cao													
66	FAA215	Kịch ứng biến	9-12	.5 hoặc 1.0								X			
65	FAA111	Vẽ & Sơ n 1	9-12	.5								X			
65	FAA113	Vẽ & Sơ n 2	10-12	.5 hoặc 1.0								X			
26	CTE215	Kinh tế	9-12	.5	X						X			X	X
		ML - xem Tiếng Anh tiếp thu, Tiếng Anh chuyển tiếp, Sáng tác & Văn học, và Sáng tác & Văn học nâng cao													
55	313	SCI	Kỹ sư thế giới của bạn	9-12	1.0	X				X				X	X
		Tiếng Anh 1 - xem Tiếng Anh Pre-AP 1													
		Tiếng Anh 2 - xem Tiếng Anh Pre-AP 2													
37	301	ENG	Tiếng Anh 3	10-11	1.0		X								

					Loại tín dụng được trao										
Mã khóa học	trang	Tiêu đề	Điểm tín chỉ		CTE	Tiếng Anh	Toán	Thế dục	Khoa học		Xã hội Nghiên cứu	Nghệ thuật	Khác	Khóa học Tổ chức địa phương	Số lượng
38 401	ENG	Tiếng Anh 4	11-12	1.0		X									
85	011	ANH	Tiếng Anh tiếp thu (ML)	9-12	1.0								Tự chọn		
26	213	CTE	Khởi nghiệp	10-12	1.0	X									
60	653	SOC	Nghiên cứu dân tộc và cộng dân	11-12	1.0						X		CCRS	X	
28	CTE	110	Sức khỏe gia đình	9-12	.5	X							Sức khỏe	X	
28	SCT	315	Hợp tác giáo dục FCS	11-12	.25 hoặc .5	X									
75	111	WLA	Tiếng Pháp 1	9-12	1.0								WL		
75	211	WLA	Tiếng Pháp 2	9-12	1.0								WL		
75	311	WLA	Tiếng Pháp 3	9-12	1.0								WL		
76 411	WLA	Tiếng Pháp 4	9-12	1.0									WL		
		Tiếng Pháp AP - xem Ngôn ngữ & Văn hóa Pháp AP													
88	013	STS	Học thuật chức năng (IEP)	9-12	1.0								Tự chọn		
88	GRD	407	Cao đẳng chức năng & Nghề nghiệp Hội thảo Sẵn sàng (IEP)	12	.5								CCRS		
88	033	STS	Cuộc sống hàng ngày chức năng (IEP)	9-12	1.0								Tự chọn		
88	061	ENG	Tiếng Anh chức năng I (IEP)	9	1.0		X								
88	063	ANH	Tiếng Anh chức năng II (IEP)	10	1.0		X								
88	065	ENG	Tiếng Anh chức năng III (IEP)	11	1.0		X								
88	067	ENG	Tiếng Anh chức năng IV (IEP)	12	1.0		X								
89	023	THÁNG	Toán học chức năng (IEP)	9-12	1.0			X							X
89	023	ENG	Độc chức năng (IEP)	9-12	1.0		X								
89	053	STS	Khám phá nghề nghiệp chức năng	9-12	1.0								Tự chọn		
89	043	ANH	Ngôn ngữ viết chức năng (IEP)	9-12	1.0		X								
42	217	THÁNG	Hình học trong ứng dụng: Toán HS Năm 2	9-12	1.0			X							X
76	121	WLA	Tiếng Đức 1	9-12	1.0								WL		
76	221	WLA	Tiếng Đức 2	9-12	1.0								WL		
77	321	WLA	Tiếng Đức 3	9-12	1.0								WL		
77 421	WLA	Tiếng Đức 4	9-12	1.0									WL		
		Tiếng Đức AP - xem Ngôn ngữ và Văn hóa Đức AP													
		Chính phủ - xem Công dân													
		Chính phủ AP - xem AP Chính phủ & Chính trị Hoa Kỳ													
32	CTE	323	Thiết kế đồ họa I	9-12	.5	X						X		X	
32	CTE	357	Thiết kế đồ họa II	10-12	.5	X						X		X	
32	CTE	359	Thiết kế đồ họa III	10-12	.5	X						X		X	
		Giới thiệu về Thiết kế đồ họa - xem Giới thiệu về Thiết kế đồ họa													
67	FAA	321	Đàn ghita 1	9-12	.5							X			
67	FAA	323	Đàn ghita 2	9-12	.5 hoặc 1.0							X			
68	FAA	327	Đàn ghita 3	9-12	.5 hoặc 1.0							X			
		Sức khỏe - xem Sức khỏe gia đình													
70 471	FAA	Dàn nhạc thính phòng danh dự	10-12	1.0								X			
71	343	FAA	Dàn nhạc kèn danh dự	10-12	1.0							X			
		Ngẫu hứng - xem Ngẫu hứng kịch													
29	CTE	105	Sống độc lập	11-12	.5	X									
42	115	THÁNG	Đại số nâng cao 1	9-10	2.0			X					Tự chọn		X
66	FAA	203	Kịch trung cấp	9-12	.5 hoặc 1.0							X			
64	FAA	101	Giới thiệu về nghệ thuật	9-12	.5							X			
64	FAA	107	Giới thiệu về Nghệ thuật: Gốm sứ	9-12	.5							X			

					Loại tín dụng được trao										
Mã khóa học	trang	Tiêu đề	Điểm tín chỉ		CTE	Tiếng Anh	Toán	Thế dục	Khoa học		Xã hội Nghiên cứu	Nghệ thuật	Khác	Khóa học Tư duy bậc cao	Số lượng
64	FAA115	Giới thiệu về Nghệ thuật: Vẽ & Bức vẽ	9-12	.5								X			
44	503 tháng	Giới thiệu về Khoa học dữ liệu	11-12	1.0				X							X
29	577CTE	Giới thiệu về Giáo dục	10-12	1.0	X								CCRS	X	
32	CTE353	Giới thiệu về Thiết kế đồ họa	9-12	.5	X							X		X	
30	177CTE	Giới thiệu về Khoa học Sức khỏe Nghề nghiệp	9-12	1.0	X					X				X	
61	SOC113	Giới thiệu về Luật	9-12	.5	X						X			X	
30	419CTE	Giới thiệu về Chăm sóc Bệnh nhân	11-12	1.0	X										X
27	CTE195	Giới thiệu về lập trình I	9-12	.5	X										
27	CTE197	Giới thiệu về lập trình II	9-12	.5	X										
49	PED211	Giới thiệu về tập tạ	9-12	.5					X						
		Ban nhạc Jazz - xem Nhóm nhạc Jazz mới bắt đầu hoặc Nhóm nhạc Jazz													
69	407FAA	Dẫn hợp xử lý Jazz	9-12	1.0								X			
71	359FAA	Nhóm nhạc Jazz	10-12	1.0								X			
82	171ALT	Người đi Mỹ La Tinh Trong Hành Động I	10-12	1.0									Tự chọn		
82	271ALT	Người đi Mỹ La Tinh Hành Động II	11-12	1.0									Tự chọn		
82	SER101	Khả năng Lãnh đạo	9-12	.5									Tự chọn		
		Lãnh đạo nâng cao - xem Lãnh đạo nâng cao													
82	ENG531	Thư viện & Khoa học thông tin	10-12	.5 hoặc 1.0									Tự chọn		
48	PED221	Thể thao trộn đời	9-12	.5 hoặc 1.0					X						
83	SER251	Liên kết Lãnh đạo phi hành đoàn	11-12	.5 hoặc 1.0									Tự chọn		
33	741CTE	Chế tạo	10-12	1.0	X										
70	FAA353	Đoàn nhạc điều hành	9-12	.5					X			X		X	
33	203CTE	Cơ điện tử	9-12	1.0	X					X				X	X
30	CTE461	Thuật ngữ y khoa	9-12	0,5	X					X				X	
27	CTE225	Chuyên gia sử dụng Microsoft Office	9-12	0,5	X										X
89	071 THÁNG	Các khái niệm đại số đã sửa đổi: HS Toán năm 1 (IEP)	9-12	1.0				X							X
90	075 THÁNG	Đại số nâng cao đã sửa đổi Các khái niệm: Toán HS năm 3 (IEP)	11-12	1.0				X							X
90	071ENG	Tiếng Anh đã sửa đổi I (IEP)	9	1.0			X								
90	073ANH	Tiếng Anh đã sửa đổi II (IEP)	10	1.0			X								
90	075ENG	Tiếng Anh đã sửa đổi III (IEP)	11	1.0			X								
90	077ENG	Tiếng Anh đã sửa đổi IV (IEP)	12	1.0			X						CCRS	X	
89	073 THÁNG	Hình học được sửa đổi trong ứng dụng: Toán HS năm 2 (IEP)	10-12	1.0				X							X
90	031ENG	Đọc sửa đổi I (IEP)	9-11	1.0			X								
90	033ENG	Đọc sửa đổi II (IEP)	9-11	1.0			X								
90	051ENG	Ngôn ngữ viết được sửa đổi I (IEP)	9	1.0			X								
90	053ENG	Ngôn ngữ viết được sửa đổi II (IEP)	10	1.0			X								
90	055ENG	Ngôn ngữ viết được sửa đổi III (IEP)	11	1.0			X								
90	057ENG	Ngôn ngữ viết được sửa đổi IV (IEP)	12	1.0			X								
40	ENG523	Huyền thoại & Truyền thuyết	9-12	.5									Tự chọn		
33	105NJR	Khoa học Hải quân 1- NJROTC 1 (EHS)	9-12	1.0	X				X					X	
33	205NJR	Khoa học Hải quân 2 - NJROTC 2 (EHS)	9-12	1.0	X				X					X	
34	305NJR	Khoa học Hải quân 3 - NJROTC 3 (EHS)	10-12	1.0	X				X		X			X	
34	405NJR	Khoa học Hải quân 4 - NJROTC 4 (EHS)	11-12	1.0	X				X					X	
34	505NJR	NJROTC: Động lực và thể lực của Drill (EHS)	9-12	1.0	X							X		X	

					Loại tín dụng được trao									
Mã khóa học	trang	Tiêu đề	Điểm tín chỉ		CTE	Tiếng Anh	Toán	Thế dục	Khoa học		Xã hội Nghiên cứu	Khác	Khóa học Tự nguyện, Dự định	Số lượng
29	CTE157	Dinh dưỡng và Sức khỏe	9-12	.5	X									
		Trợ lý văn phòng - xem Giáo viên hoặc Trợ lý văn phòng												
83	ALT355	Công việc được trả lương để lấy tín chỉ tự chọn	10-12	.5								Tự chọn		
48	PED217	Giáo sư PE	10-12	.5 hoặc 1.0				X						
83	SER105	Giáo sư đồng đẳng	9-12	.5 hoặc 1.0								Tự chọn		
70	331FAA	Nhóm nhạc gỗ	9-12	1.0								X		
		Nhiếp ảnh - xem Ảnh kỹ thuật số												
47	PED101	Giáo dục thể chất 1	9-12	.5				X						
		Vật lý AP - xem AP Vật lý 1 hoặc AP Vật lý 2												
53	411SCI	Vật lý trong vũ trụ	10-12	1.0	X				X				X	X
37	103ANH	Tiếng Anh Pre-AP 1	9	1.0		X								
37	203ENG	Tiếng Anh 2 Tiên AP	9-10	1.0		X								
43 401	THÁNG	Tiền giải tích	9-12	1.0				X						X
27	721CTE	Nguyên tắc tiếp thị	9-12	1.0	X									
61	SOC610	Tâm lý	10-12	.5						X				
		Tâm lý học AP - xem Tâm lý học AP												
27	281CTE	Ấn phẩm I	9-12	1.0	X						X		X	
27	283CTE	Ấn phẩm II	10-12	1.0	X						X		X	
27	285CTE	Ấn phẩm III	10-12	1.0	X						X		X	
27	287CTE	Ấn phẩm IV	10-12	1.0	X						X		X	
55	307SCI	Công nghệ Robot	9-12	1.0	X				X				X	X
		Cửa hàng tư vấn học - xem Hoạt động kinh doanh												
55	KHOA HỌC 903	Trợ lý phòng thí nghiệm khoa học	11-12	.5 hoặc 1.0								Tự chọn		
65	FAA165	Điêu khắc	9-12	.5							X			
90	STS065	Kỹ năng thành công (IEP)	9-12	.5 hoặc 1.0								Tự chọn		
27	CTE233	Tiếp thị truyền thông xã hội	9-12	.5	X									
61	SOC620	Xã hội học	10-12	.5						X				
77	131WLA	Tiếng Tây Ban Nha 1	9-12	1.0								WL		
78	231WLA	Tiếng Tây Ban Nha 2	9-12	1.0								WL		
78	331WLA	Tiếng Tây Ban Nha 3	9-12	1.0								WL		
78 431	WLA	Tiếng Tây Ban Nha 4	9-12	1.0								WL		
		Tiếng Tây Ban Nha AP - xem Ngôn ngữ & Văn hóa Tây Ban Nha AP hoặc Văn học & Văn hóa Tây Ban Nha AP												
79	233WLA	Tiếng Tây Ban Nha dành cho Người nói tiếng Di sản 1	9-12	1.0								WL		
79	249WLA	Tiếng Tây Ban Nha dành cho Người nói tiếng Di sản 2	9-12	1.0								WL		
79	591WLA	Tiếng Tây Ban Nha qua Phim và Hiện tại Vấn đề	10-12	1.0								WL		
40	SEN503	Diễn thuyết và tranh luận	9-12	.5								Tự chọn		
30	CTE166	Y học thể thao I	9-12	.5	X				X				X	X
30	CTE170	Y học thể thao II	10-12	.5	X				X				X	X
48	PED215	Hiệu suất thể thao	10-12	.5 hoặc 1.0				X						
44	601OMT	Thống kê	10-12	1.0				X						X
70	355FAA	Ban nhạc giao hưởng	10-12	1.0								X		
56	543KHOA HỌC	Nông nghiệp bền vững	10-12	1.0	X				X				X	X
68 403	FAA	Dàn hợp xướng giao hưởng	9-12	1.0							X			
69 463	FAA	Dàn nhạc giao hưởng I	9-12	1.0							X			
69 467	FAA	Dàn nhạc giao hưởng II	9-12	1.0							X			
83	ALT915	Giáo viên hoặc Trợ lý văn phòng	11-12	.5 hoặc 1.0								Tự chọn		
49	PED231	Thể thao đồng đội	10-12	.5 hoặc 1.0				X						
67	383CTE	Sân khấu kỹ thuật I	9-12	1.0	X						X		X	
67	CTE385	Sân khấu kỹ thuật II	10-12	.5 hoặc 1.0	X						X		X	

Loại tín dụng được trao														
Mã khóa học	trạng	Tiêu đề	Điểm tín chỉ		CTE	Tiếng Anh	Toán	Thể dục	Khoa học		Xã hội Nghiên cứu	Nghệ thuật	Khác	Khóa học Tín dụng được trao
67	CTE387	Sân khấu kỹ thuật III	10-12	.5 hoặc 1.0	X							X		X
85	013ANH	Tiếng Anh chuyển tiếp (ML)	9-12	1.0									Tự chọn	
68 415	FAA	Hợp xướng Treble	9-12	1.0								X		
68 417	FAA	Bộ sưu tập Treble Select	10-12	1.0								X		
59	301SOC	Lịch sử Hoa	11-12	1.0							X			
		Kỳ Lịch sử Hoa Kỳ AP - xem AP Lịch sử Hoa Kỳ												
38 473	ANH	Bài luận tiếng Anh UW: Tổng quát	11-12	1.0		X								
39 465	ANH	Bài luận tiếng Anh của UW: Nhân văn	11-12	1.0		X								
39 477	ANH	Bài luận tiếng Anh của UW: Văn học	11-12	1.0		X								
34	423CTE	Thiết kế & Lập trình trò chơi điện tử	9-12	1.0	X									
34	381FAA	Sản xuất video I	9-12	1.0	X							X		X
35	383FAA	Sản xuất video II	10-12	1.0	X							X		X
35	385FAA	Sản xuất video III	11-12	1.0	X							X		X
49	PED201	Đi bộ	9-12	.5 hoặc 1.0					X					
62	SOC401	Lịch sử tiểu bang Washington	9-12	.5							X			
28	CTE345	Thiết kế Web	9-12	.5	X									
49	PED213	Tập tạ	10-12	.5 hoặc 1.0					X					
71	341FAA	Dàn nhạc gió	9-12	1.0								X		
28	CTE501	Trải nghiệm học tập tại nơi làm việc	11-12	.5 hoặc 1.0	X									
28	CTE509	Tình nguyện viên học tập tại nơi làm việc	11-12	.5	X									
58	201SOC	Lịch sử thế giới	10-12	1.0							X			
		Lịch sử thế giới AP - xem Lịch sử thế giới AP												
		Niên giám - xem Ấn phẩm												
50	PED216	Tập luyện cốt lõi Yoga	9-12	.5 hoặc 1.0					X					



Trường công lập Everett

3900 Broadway, Everett, WA 98201

425-385-4000 • www.everettsd.org

Trường công lập Everett không phân biệt đối xử trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào trên cơ sở giới tính, chủng tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, màu da, quốc tịch, độ tuổi, cựu chiến binh hoặc tình trạng quân nhân, khuynh hướng tình dục, biểu hiện hoặc bản dạng giới tính, khuyết tật hoặc việc sử dụng chó dẫn đường được huấn luyện hoặc động vật phục vụ và cung cấp quyền tiếp cận bình đẳng cho Học sinh đạo sinh và các nhóm thanh thiếu niên được chỉ định khác.

Những nhân viên sau đây được chỉ định để giải quyết các câu hỏi và khiếu nại về hành vi phân biệt đối xử bị cáo buộc:

Cán bộ tuân thủ Quyền công dân/Quyền IX và Điều phối viên ADA, Chad Golden, 425-385-4100, CGolden@everettsd.org Điều phối viên Mục 504, Dave Peters, 425-385-4063, DPeters@everettsd.org

Điều phối viên Trường học bao gồm giới tính, Joi Odom Grant, 425-385-4137, JGrant@everettsd.org